

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ

TÒA THÁNH TÂY NINH

Lời Tường Thuật
của

CẢI TRẠNG

NGUYỄN MINH NHỰT



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2020

hai • không • hai • không

Ebook được làm theo tài liệu phổ biến trên Website **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, do sự sao chép và trình bày lại, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngỏ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 18/06/2020

Tâm Nguyên

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

LỜI TƯỜNG THUẬT

CẢI TRẠNG HIỆP-THIÊN-ĐÀI
NGUYỄN MINH NHỰT

MỤC LỤC

LỜI TƯỜNG THUẬT

CỦA CẢI TRẠNG NGUYỄN MINH NHỰT 9

- LỜI TƯỜNG THUẬT 10
 - Các điều trao đổi về mặt Đạo giữa ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt và ông Lê Trung Vũ thuộc viện Nghiên Cứu Hà Nội trong dịp viếng Tòa-Thánh – Tây-Ninh 10
 - Các câu chuyện qua những cuộc tiếp xúc với công an tại tư gia, đặc biệt trong dịp ông Amor trưởng phái đoàn Liên Hiệp Quốc đến Tòa-Thánh trong chuyến đi thăm Việt-Nam, tìm hiểu về nhân quyền và tự do tín ngưỡng..... 19
 - Câu chuyện giữa ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt và ông Giáo-Hữu Thượng Lý Thanh – Cai Quản Thánh-Thất Đệ Ngũ Phận Đạo (Long Hoa) tại tư gia lúc 8 giờ sáng ngày 18-09-1996) .. 34
 - Vụ Giáo-Hữu Thượng Lý Thanh cai quản Thánh-Thất Đệ Ngũ dẫn công an và Mật Trận Tổ Quốc đến nhà toan làm áp lực ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt.....40
 - Việc xảy ra tại bệnh viện Grall do bà Đầu-Sư Hương Hiếu tạo nên không rõ năm nào là bà Hương Hiếu nằm điều trị tại bệnh viện Đồn Đất (Grall) Sài-Gòn.....42
 - Cảnh loạn hàng thất thứ nơi cửa Hiệp-Thiên-Đài do nhóm Sĩ-Tài Phùng văn Phan cầm đầu46
 - Sự việc xảy ra do ông Truyền Trạng Lê Quan Tấn tạo, gây mất đoàn kết nội bộ Đạo và nội bộ Pháp Chánh..... 54
 - Vài sự việc liên quan mật thiết với anh Võ Minh Tá lúc ở chung trại cải tạo Bàu Cỏ và lúc chưa Hòa Bình trước năm 1975 58
 - Các diễn biến trong cửa Đạo sau ngày Đức Hộ-Pháp tự lưu đày lên Campuchia63

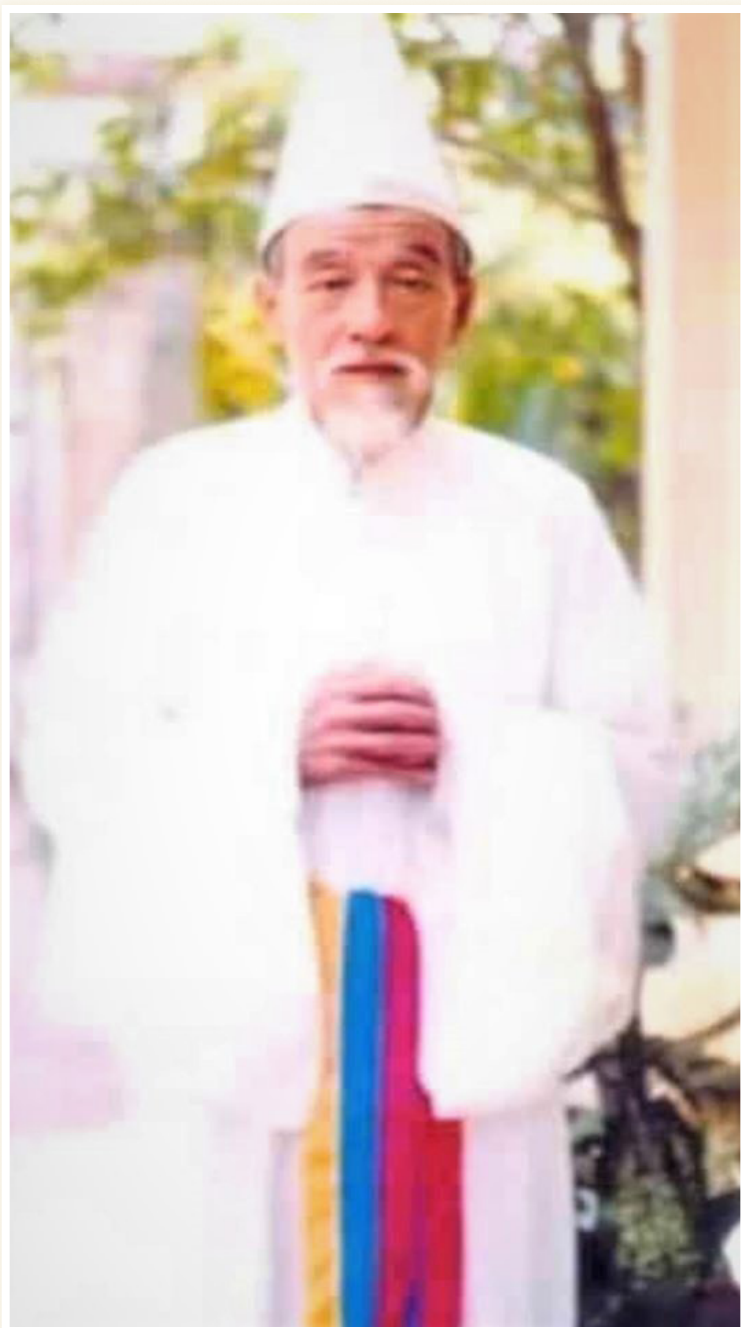
-
- Câu chuyện nội bộ giữa hai ông Phối-Sư Thượng Thơ Thanh và Giáo-Sư Thái Phát Thanh – Thượng Thống và Phụ Thống Học Viện tại Nội Chánh Cửu-Trùng-Đài.....69
 - Buổi họp tại hội trường Hòa Thành lúc 8 giờ ngày 15/03/1997 (17/01/Đinh Mùi) dưới sự chủ tọa của chánh quyền Tây-Ninh.73
 - Trong phiên họp của Chúc-Sắc, với cán bộ Hoạt, chủ tịch Đoàn Kết Tôn Giáo Trung Ương Hà Nội76
 - Vài việc xảy ra nơi cửa Đạo, nói lên tâm lý, tư tưởng và hành tàng của Chúc-Sắc ĐHCQ trong thời gian sau này80
 - Việc bắt cóc sĩ quan Hòa Hảo diễn ra tại Phnompenh độ năm 1958 do Tòa đại diện Việt-Nam ở Cam-pu-chia ông Ngô Trọng Hiếu tác động84
 - Chuyện xảy ra hơn 35 năm trong nhiệm kỳ ở Sóc Trăng – Bạc Liêu, hôm nay nhắc lại để tử vẫn còn thấy bằng lòng, qua các ngôn từ đối đáp, để tử không để nhục mạng Hội-Thánh.....88
 - Đại sứ Mỹ ở Sài-Gòn muốn liên lạc.93
 - Trương Ngọc Anh, đã một thời chạy theo danh lợi, sau bị mất uy tín với chánh quyền, bị đồng Đạo lên án và âm thầm ruồng bỏ97
 - Vài chuyện xảy ra giữa nội tình Pháp Chánh thời Đạo loạn 100
 - Cuộc trao đổi với công an tỉnh tại tư gia ông Nguyễn Minh Nhứt.105
 - Vụ Chúc-Sắc và bốn Đạo ở vùng Thánh-Địa được công an mời đến huyện Hòa Thành làm việc về các vấn đề liên quan tiền bạc do Hải ngoại gọi về cứu trợ đồng bào bị lũ lụt ở Huế và ở Miền Tây mấy năm trước, đồng thời quà Xuân cho Chúc-Sắc và đồng Đạo.....110
 - Một hôm cháu Nghĩa có nhiệm vụ tại Thánh-Thất Huế điện cho biết có người Tây Hà Lan muốn viếng Tòa-Thánh Tây-Ninh, tìm hiểu Đạo Cao-Đài.113



TÒA-THÁNH TÂY-NINH



LỜI TƯỜNG THUẬT
của CẢI TRẠNG NGUYỄN MINH NHỰT



LỜI TƯỜNG THUẬT

Các điều trao đổi về mặt Đạo giữa ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt và ông Lê Trung Vũ thuộc viện Nghiên Cứu Hà Nội trong dịp viếng Tòa-Thánh – Tây-Ninh

KHÔNG NHỚ RÕ NGÀY THÁNG NÀO TRONG NĂM 1991, CỤ TỔNG BÍ THƯ ĐỖ MƯỜI ĐẾN VIẾNG TÒA-Thánh Tây-Ninh. Nếu nhớ không lầm độ tháng 10 âm lịch, cùng đi trong đoàn có ông Nguyễn Duy Hinh, giáo sư thuộc Viện nghiên cứu Hà Nội và nhiều người khác.

Cụ Đỗ Mười về trước, quý vị thuộc Viện nghiên cứu ở lại đi nhiều nơi, nghe đâu có viếng Thánh-Thất Đệ Ngũ và Đệ Nhất Phận Đạo.

Ông Truyền Trạng Dương Liên Thanh hướng dẫn đến nhà ông Nguyễn Minh Nhựt. Sau phần giới thiệu ông Truyền Trạng Thanh kiếu từ còn lại ông Lê Trung Vũ và ông Nguyễn Minh Nhựt nói chuyện mà thôi.

Sau vài lời trao đổi theo lối xã giao thường thức, vấn đề chính được nêu lên về mặt tôn giáo Cao-Đài với Chủ Nghĩa Xã Hội do Chánh Quyền Việt-Nam cộng sản lèo lái.

Ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt kể lại nhiều việc xảy ra từ năm 1945 sau biến cố thuận chiều cho đất nước và các việc liên quan giữa tôn giáo Cao-Đài với Việt Minh cộng sản đại khái như sau:

Đạo Cao-Đài khởi có từ năm 1925 đến 1926 được chính thức khai sáng, lúc bấy giờ chưa có cộng sản, đến năm 1930 mới có lẽ tẻ ít người gia nhập, so với dân số chỉ là thiểu số mà thôi.

Chánh quyền Pháp hà khắc muốn bắt cộng sản, quận chỉ phái một ông ách (adjutant: thượng sĩ) và một người lính thôi, tới địa phương kêu ông hương hào hay hương quản dẫn đi bắt không sót một người.

Đến địa phương thân phụ tôi, được mời dự tiệc ở nhà trên tại lùm lúa có năm bảy người cộng sản trốn, toàn là công nhân trong nhà được yên thân khỏi bị bắt.

Từ 1940–1941 Pháp khủng bố Đạo rất mạnh, bắt nhiều Chức-Sắc đầy đi Côn nôn, Sơn La, Lao Bảo. Đức Hộ-Pháp và nhiều Đại Thiên Phong bị đầy đi Madagascar (Phi châu), có người chết tại đảo như ông Giáo-Sư Thái Gấm Thanh, và Sĩ-Tải Đỗ Quang Hiến. Ở Nam Vang (Phnompenh) ông Tiếp Đạo Cao Đức Trọng chạy thoát trốn đi Thái Lan. Thánh-Thất các nơi luôn cả Tòa-Thánh bị đóng cửa, bị chiếm.

Thời bấy giờ Nhựt Bốn bành trướng lực lượng khắp Đông Nam Á.

Ông Trần Quang Vinh ở Thánh-Thất Nam Vang, may mắn thoát khỏi về Việt-Nam qui tụ một số Chức-Sắc liên lạc với Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để lưu vong tại Nhựt, hợp tác với Nhựt tại Sài-Gòn, kêu gọi bốn Đạo các tỉnh, lãnh thầu đóng tàu tại căn cứ cầu Rạch Ông Sài-Gòn, lập Nội Ứng Nghĩa Binh (NUNB), ban ngày làm thợ lấy tiền độ nhựt, ban đêm tập lính.

Ngày 09/03/1945, Cao-Đài đóng vai chính yếu trong việc đảo chánh Pháp. Nhờ binh lính đông, tập dượt kỹ càng, đội ngũ nghiêm chỉnh có kỷ luật, có sắc phục, có calot riêng. Đêm 08/03/1945, xe nhà binh Nhựt chở NUNB phân phối các tỉnh và các địa điểm quan yếu tại Thủ đô.

Sau cuộc đảo chánh, ông Trần Quang Vinh vẫn lo việc Đạo, Nhựt Bốn giao cho ông Trần Trọng Kim học giả làm

Thủ tướng. Ông Trần Quang Vinh tổ chức tiệc tiễn hành ông Trần Trọng Kim đi nhậm chức.

Khi Việt Minh lên nắm chính quyền, Nội Ứng Nghĩa Binh Cao-Đài đóng tại dinh quan sáu (Colonel) ở góc lộ Norodom và Hai Bà Trưng, hợp tác với Việt Minh tổ chức biểu tình diễn binh khổng lồ tại Sài-Gòn. Nội Ứng Nghĩa Binh Cao-Đài rất đông, mặc sắc phục đội calot nghiêm chỉnh, đi đứng nhịp nhàng kỷ luật hơn hết.

Sau đó Nội Ứng Nghĩa Binh còn công tác bắt người Pháp và gia đình ở Sài-Gòn. Chính tôi lập danh sách ghi tên tuổi và địa chỉ từng người qua Quốc Gia Tự Vệ Cuộc tại bót Catinat bây giờ gọi là công an.

Khi Pháp nương thế lực của đồng minh tái chiếm Miền Nam, Sau đó Nội Ứng Nghĩa Binh Cao-Đài lập 2 chi đội 7 và 8 hợp tác với Việt Minh chống Pháp ở Củ Chi, Bù Lu và Chuối Nước.

Ông Trần Quang Vinh về miền Tây, đến cầu Bình Điền bị Việt Minh bắt, giải về Thạnh Lợi, về sở Hội Đồng Sầm, Đồng Tháp Mười thuộc xã Bình Hòa Tân An, để tránh nạn bố ráp của quân đội Pháp, lần lượt chuyển đi Cà Mau.

Việt Minh ra lệnh: Ai tiếp tế chi đội 7 và 8 bị tử hình. Binh sĩ chi đội 7 và 8 đi lẻ tẻ bị giết chết, nhiều cuộc thảm sát giết hại người Đạo Cao-Đài rất thảm khốc nào thả trôi sông, chôn giếng lạn, hầm chôn tập thể. Tại Bình Hòa Tân An đao phủ mổ bụng người ta, rồi muốn làm le, móc ruột ra quần ngang cần cổ cho dân chúng coi. Máu me đầm đìa ngất xỉu tại chỗ.

Ở Cao Lãnh, Đồng Tháp có một gia đình người Đạo. Ông anh theo Việt Minh, ông em làm việc cho quân đội Cao-Đài. Bữa nọ người em về nhà, không thấy cha đâu kêu

hỏi, con nói sáng có Bác hai về nói chuyện với ông nội, một hồi ông nội mặc áo đi với Bác hai. Người em chạy vội về bộ chỉ huy xin lính rượt theo, không đầy hai ngàn thước thấy xác cha bị giết bỏ giữa đồng. Tại Quảng Ngãi còn ghê rợn hơn. Bốn Đạo Cao-Đài bị Việt Minh bắt chôn sống tới cổ, rồi lấy bừa cho đứt cổ ra chết.

Như tôi vừa nêu, bốn Đạo Cao-Đài bị giết hại rất nhiều, ở đâu cũng có. Lúc bấy giờ dân chúng ở đâu phải ở đó, không được phép đi lại vùng khác, ở thôn quê ít ra thành được, trong vùng kháng chiến xài tiền Việt Minh, so với tiền quốc gia giá trị rất thấp, dân ở thôn quê nghèo khổ, người Đạo lén lút mạo hiểm, ra thành mua bán, len lỏi tìm liên lạc với Đạo ở căn cứ nhờ quân đội hẹn ngày giờ vào rước về thành, đỡ sợ hãi, tránh bị giết chóc do Việt Minh gây ra.

Khi quân đội tới, bà con vội vàng ra đi rất nhiều để cứu mạng sống, với một túi, một xách con đựng quần áo hay tiền bạc để dùng trong cấp thời, lo chạy hết để lại lúa thóc, trâu bò, nhà cửa vật dụng trong nhà.

Ra thành khi ổn định nơi ăn chốn ở, bốn Đạo nhờ quân đội ủng hộ về làng bắt trâu bò lấy lúa gạo bỏ lại lúc chạy đi, vớt vát để lo sự sống hàng ngày của gia đình ở thành.

Trên đường về Việt Minh đón bắt giết, quân đội Cao-Đài phải tự vệ hai bên giao tranh bên nào cũng có bị thương hoặc chết ít nhiều, Việt Minh tuyên truyền bôi bác, nói đội quân Cao-Đài đi xúc lúa bắt heo, cướp của dân...

Người dân lúc bấy giờ còn tin tưởng Việt Minh, có phần nghĩ sự thật đúng như thế, thực tế có biết đâu rằng lúa của người ta, người ta xúc, heo của người ta, người ta bắt, chứ có cướp của ai đâu mà bôi bác.

Âu cũng là mảnh khoe chính trị thôi.

Nói như thế không có nghĩa là tôi biện minh cho quân đội Cao-Đài. Lịch sử sẽ ghi nhận không sai sót.

Tóm tắt thôi không làm sao tả xiết các cuộc thẩm sát mà người Cao-Đài là nạn nhân của cộng sản.

Nhắc lại vụ ông Trần Quang Vinh bị giam ở Cà Mau, lúc Pháp hành quân bố ráp máy bay bắn ngay căn cứ nhốt tù, lính gác ngục bỏ trốn, ông Trần Quang Vinh và ông Hồ Văn Ngà (nhân sĩ cháu ngài Ngọc Chánh Phối-Sư Ngọc Non Thanh) cùng một số tù khác vượt ngục chạy chết, mạnh ai nấy chạy.

Về Chợ Lớn, thời gian sau ông Trần Quang Vinh lại bị Pháp bắt, bị tra tấn nhiều ở bót Calinat. Ông cò Bazin nêu nhiều vụ bốn Đạo Cao-Đài bị Việt Minh thẩm sát, khuyên nên hợp tác để cứu nguy bốn Đạo đỡ bị Việt Minh sát hại.

Lý do đó khiến Việt Minh tuyên truyền rằng Cao-Đài là Việt gian, theo Pháp cướp của giết người.

Tôi có thể nói là chứng nhân của lịch sử, nơi nào có bốn Đạo bị Việt Minh giết nơi đó có tôi đến minh tra công nghiệp, lý do trình lên Đức Hộ-Pháp truy phong Thánh tử Đạo.

Tuy sự việc xảy ra như thế, người Cao-Đài không lấy đó làm thù oán, bởi như lời Đức Hộ-Pháp dạy, đó là cuộc vay trả trong thời Trịnh, Nguyễn phân tranh vào thời vua Lê chúa Trịnh thuở trước, trả cho sạch vết oan khiên để lập lại thời Thánh Đức: Nhà ngủ không đóng cửa, ngoài đường không lượm của rơi.

Người Cao-Đài vẫn coi người Việt Minh Cộng sản là bạn đồng sanh đồng khổ mà thôi.

Ông Lê Trung Vũ ngồi nghe lời chống chế, tiếp theo ông Nhựt giới thiệu luôn Thiên Nhân đang thờ tượng trưng cho

TINH KHÍ THẦN hiệp nhứt gọi là Thiên Tượng CUNG BẮC KHUYẾT hay là **Thần** Trấn Linh **Tinh Khí**.

Ngày kia toàn Đạo sẽ thờ Thiên Nhân này, song thời kì chưa đến.

Ông Lê Trung Vũ cho biết rằng ông đã đi nhiều nơi gần khắp các nước trên thế giới để nghiên cứu về các tôn giáo, thấy không có tôn giáo nào trang nghiêm như tôn giáo Cao-Đài nhất là phân Nhơn Đạo.

Ngày mới hòa bình cho đến 8 năm sau 1975 chánh quyền nghĩ Cao-Đài phản động, sau 8 năm đến giờ, thấy Cao-Đài rất tốt. Sau việc nghiên cứu của ông, Cao-Đài sẽ được tự do tín ngưỡng, tư do sùng bái và tự do truyền bá.

Ông Nhựt bắt tay để từ giả ông Lê Trung Vũ tại hàng ba trước nhà sau cả 2 tiếng đồng hồ đàm luận.

Mấy hôm sau ông Nhựt và bạn đời đi Honda đến Sài-Gòn ghé Thánh-Thất Đô Thành thăm các bạn Đạo, bất ngờ gặp phái đoàn nghiên cứu của ông Lê Trung Vũ đang họp với đông đảo Chúc-Sắc và bốn Đạo, ông Thừa Sử Lê Quang Tấn bước ra mời vào họp, ông Nhựt từ chối, lý do nêu lên là anh em mặc tiểu phục hoặc áo dài trắng, còn tôi sơmi, quần tây coi không được, ông Tấn nói: Ai cũng biết anh từ Tây-Ninh đến.

Vì việc chung song cũng không kém phần ái ngại, ông Nhựt vào dự họp theo lời mời.

Ông Nhựt vừa ngồi xuống salon, ông Lê Trung Vũ mở lời ngay: *“Tôi đề nghị việc đã qua chúng ta liệt vào quá khứ hết, chỉ bàn về hiện tại và tương lai mà thôi”*.

Phải chăng ông Lê Trung Vũ ngại rằng ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt nhắc lại vụ tàn sát tập thể mà bốn Đạo

Cao-Đài ở các nơi trong đất nước, là nạn nhân của cộng sản, sợ nhắc trước đông đảo đồng Đạo làm mất hay cho chính quyền cộng sản.

Trước khi chia tay, cũng tại hàng ba văn phòng Thánh-Thất ông Lê Trung Vũ có hứa sau chuyến thăm của ông, Cao-Đài sẽ được Pháp nhân, được tín ngưỡng và tự do truyền bá. (Lúc bấy giờ chính quyền chưa ban pháp nhân cho Hội Đồng Chương-Quản Tòa-Thánh Cao-Đài Tây-Ninh)

Ông Cải Trạng Nhựt, tóm tắt câu chuyện này, tường thuật cho đại tá Vinh và Đại Úy Tân (công an tỉnh) nghe tại salon nhà, Đại tá Vinh không nói gì, riêng Đại úy Tân nói lên ý kiến riêng mình *“Nó thuộc viện nghiên cứu có biết gì nói tầm bậy”*.

Ý là chỉ tóm tắt không lặp lại đầy đủ những lời đã nói với ông Lê Trung Vũ, mục đích tránh điều bất lợi có thể xảy ra. Thế mà đại úy Tân không hài lòng mà còn tỏ vẻ bất bình như thế.

Sau cuộc gặp gỡ tại Thánh-Thất Đô Thành, phái đoàn viện nghiên cứu đề nghị phiên họp khác có nhiều Chức-Sắc tại Tòa-Thánh, chính ông Cải Trạng Nhựt thay mặt mời họ (cuộc họp mấy ngày sau tại Thánh-Thất Đô Thành có ngài Phối-Sư Thái Thế Thanh và Giáo-Sư Thái Long Thanh có ghi biên bản để lưu niệm).

Ông Cải Trạng Nhựt không dự phiên họp này, tiếc một điều ông Nhựt quên nhắc cho ông Lê Trung Vũ biết trong chế độ trước, một số cán bộ Việt Minh và thanh niên trong tuổi quân dịch được chứa chấp ở các Thánh-Thất địa phương, ở Nội Ô Tòa-Thánh tại vùng bất khả xâm phạm, ngoài ra Đạo đã từng bảo lãnh xin tự do cho một số đồng cán bộ kháng chiến bị bắt, có yêu cầu là có sự can thiệp của

Đạo để đem lại điều như ý cho gia đình.

Ông Luật sư Nguyễn Minh Ngời và ông Luật sư Nguyễn Ngọc Trân từng làm thông dịch cho các việc đó, trường hợp nhẹ để Đạo lãnh liền, còn khó khăn cũng chỉ năm bảy ngày sau. Cùng khắp 21 tỉnh Miền Nam Việt-Nam và 18 tỉnh Campuchia, Đẩu tộc, Khâm châu, Chủ Trưởng Hội-Thánh Ngoại-Giáo đều làm việc đó. Ông Nhựt là thông dịch đi khắp nơi.

Các sự việc này ông Nhựt kể cho 4 công an huyện Hòa Thành do công an ấp giới thiệu đến nhà, 4 vị này chú ý lắng nghe.

Ông Nhựt còn nói thêm, thời kỳ này các học bổng cấp cho sinh viên du học ngoại quốc ngoài con cháu các ông lớn ít ai được du học, hấp thụ văn minh các nước tự do, ngày thành tài trở về nước, cha ông hữu công trong kháng chiến, trình độ giới hạn đã vĩnh viễn ra đi, cũng phải theo chiều hướng đổi mới để kịp trào lưu tiến hóa của nhân loại. Hiện giờ Việt Nam sẽ nhập vào khối Đông Nam Á (ASEAN) phải theo chiều hướng để tránh hậu quả tai hại.

TƯỜNG THUẬT

Các câu chuyện qua những cuộc tiếp xúc với công an tại tư gia, đặc biệt trong dịp ông Amor trưởng phái đoàn Liên Hiệp Quốc đến Tòa-Thánh trong chuyến đi thăm Việt-Nam, tìm hiểu về nhân quyền và tự do tín ngưỡng.

1. NGÀY THỨ NHẤT TRƯỚC NGÀY LIÊN HIỆP QUỐC ĐẾN:

NGOÀI MỤC ĐÍCH TÌM HIỂU VÀ CẦM CHÂN TẠI NHÀ, CHẴNG CHO QUAN HỆ NHIỀU, NHỮNG CÂU CHUYỆN trao đổi chẳng đâu tới đâu cả, ông Trần giết ngày giờ qua các câu chuyện nói với công an, kể ra dưới đây.

1. Tôi xin phép thuật lại lời trao đổi với ông Giám Đạo Bùi Quang Cao trong những năm trước để mấy chú nghe lời tâm sự giữa anh em trong Hiệp-Thiên-Đài chúng tôi.

Tôi nói những người kỳ cựu nhất trong Hiệp-Thiên-Đài, hiện giờ còn có 3 người như: Ông Cải Trạng Khuyên cũng sau mình cả chục năm, lúc mình lưu vong theo Đức Hộ-Pháp ở Nam Vang năm (1957) mình chưa biết ông Khuyên là ai, trong 3 người còn lại đó, ở Sài-Gòn ông Thừa Sử Lê Quang Tấn nổi quá, còn anh em mình ở đây, sống lặng lẽ âm thầm trong bóng tối, mà anh được yên thân. Còn tôi bị Thiên hạ quấy rầy hoài.

Đêm hôm đó công an ấp, xã gác nhà, ngày hôm sau phái đoàn Liên Hiệp Quốc đến Tòa-Thánh.

Thiếu ta Tân cùng một đại úy công an đến nhà bàn luận băng quơ việc này việc khác (ông Tân cho biết đã được thăng thiếu tá từ năm 1996)

2. Ông Trần nói: “Tiếc quá, phải biết sớm có công an gác nhà

tôi, tôi ngủ khỏi đóng cửa nhà và khỏi đóng cửa rào nữa, có công an giữ nhà rồi còn sợ ăn trộm ăn cắp gì mà phải đóng cửa”.

Thiếu tá Tân trả lời: “*Chú nói vậy chớ công an nào đi gác nhà chú”.*

Ông Trần tiếp: “*Thiệt mà, con dâu tôi đi chợ sớm, vừa mở cửa rào thì thấy công an, nó biết mặt và biết tên nữa. Nó không dám trở vô nhà cho tôi hay, đi ngay nhà phía sau, mượn điện thoại gọi về nói có công an giữ nhà”.*

3. Tôi xin tâm sự chú ba nghe: Đã 3 năm liền, mấy chú đem quà tặng Tết và chúc Xuân Tôi. Tôi ghi nhận ý tốt và tình cảm tốt của quý chú dành cho tôi, Tôi thành thật cảm ơn. Tôi nghĩ ngoài ý tốt và tình cảm đó, mấy chú làm phận sự là trước nhất. Tôi nói thật, mấy chú khỏi phải ngại gì về tôi cả. Lúc bị giam ở khám đường vừa được thả ra, trình diện mỗi tháng 2 lần, đại úy Tuấn trưởng phòng chấp pháp kêu tôi làm tờ góp ý để chấn chỉnh Đạo lại cho thuần túy tôn giáo, tôi có viết: Hội-Thánh đã chuyển thành Hội Đồng Chưởng-Quản gồm 12 Chức-Sắc, phải đủ sáng suốt hơn cá nhân tôi... việc Hội Đồng làm đúng hay sai ráng chịu trách nhiệm với Đạo, đối với nhân sanh và đối với lịch sử. Tôi chỉ xin hai chữ bình an để tu tại gia thôi.

Tôi đã nói với công an tôi giữ lời, mấy chú yên chí, khỏi bận tâm lo gì về tôi cả. Tôi đã già rồi, còn ham muốn gì nữa: Tôi nghĩ trường đời cũng như trường Đạo. Tôi ví như màn hát trên sân khấu, hề, kép, trung, nịnh gì đã lên sân khấu đều phải làm hết vai tuồng mới xuống. Hết rồi muốn ở thêm cũng không được. Còn chưa hết muốn xuống hoặc biểu xuống cũng chẳng làm sao được, biết vậy rồi, gấp gì, có được đâu.

Hơn nữa nhớ lời Đức Hộ-Pháp dạy: Đời mạc kiếp ngày tận thế sắp đến nơi rồi để lập lại đời Thánh Đức, nhà ngủ

không đóng cửa, ngoài đường không người lượm cửa rơi. Đức Chí-Tôn đã cho đóng cửa Địa ngục mở tầng Thiên, bao nhiêu quỷ nhân, hóa nhân ở Phong Đô đều được đầu kiếp lên làm người, nếu biết tu thân tích đức, ăn hiền ở lành thì được trở về ngôi xưa vị cũ, nơi cõi Thiên-Liêng hằng sống, còn không biết tu sẽ ra tro bụi.

Chú ba thấy thời gian sau này trên đời lẫn lộn nhiều thành phần, không ai biết là ai cả, tùy theo luân hồi chuyển kiếp nhiều hay ít, mỗi vị đều có trình độ khác nhau, kẻ cao người thấp, chẳng ai bằng ai cả, thành thử trên thế gian này xảy ra nhiều chuyện nào cha giết con, con giết cha, vợ giết chồng, chồng giết vợ, anh em bạn bè sát phạt chém giết lẫn nhau không thương không tiếc. Chỉ vì mùi danh bá lợi, tranh đua hơn thiệt phải trái, một ý hướng khác nhau, một lời nói không vừa ý nhau cũng có thể xảy ra giết chóc, thiên hạ lấy sự đau khổ của người khác làm thỏa thích bản thân.

Vì lẽ đó, thú thiệt đã trải qua nhiều giai đoạn trên đường đời, giờ này tôi chỉ lo an phận thủ thường thôi, chẳng tranh giành hơn thiệt với ai cả.

Năm 1982, lúc ở tù lần đầu trở về, tôi đã sắm thọ dưỡng sanh rồi. Tôi nghĩ là ngày chết không còn xa nữa. Nhà tôi kêu sắm thêm một cái thọ nữa cho đủ hai vợ chồng, tôi nói mình, nghèo, sắm một cái là đủ rồi. Thế nào cũng kẻ trước người sau, bao giờ lại chết cả hai đũa một lượt mà sợ. Cùng lắm, lúc cần tạm mượn cũng được, qua đám rồi, người gia đình tính sau, bán chiến Honda 86 cũng đủ trả nợ, lo gì.

Thiếu tá Tân nói: Tôi nói với thím chừng nào chú có chết thím phải cho tôi hay đặt đến trước quan tài chú tôi đốt nhang cho chú.

Sau ông Trần hài hước với bạn đời rằng một câu nói

có hai ý nghĩa: “Đàng hoàng thì tôi đốt nhang, bằng không tôi bắt giam”.

Một câu nói hai ý nghĩa vừa tình cảm vừa hăm dọa (Cười...). Gần 12 giờ trưa thiếu tá Tân hỏi: Hôm nay trong Giáo Tông Đường thấy chuẩn bị đón khách nào đó vậy chú biết không?

Bạn đời ông Trần nói liền: Mấy chú là công an mấy chú biết chớ chúng tôi làm sao biết được.

Thiếu tá Tân nói: Phải mặc sắc phục tôi vào được, còn mặc xi vịnh đầu có vào được.

Ông Trần tiếp khách lúc đó mặc pyjama nói: Tôi ở nhà luôn có biết gì đâu.

Người cùng đi với ông Tân nói: Nghe đâu Hội Đồng chuẩn bị tiếp khách ngoại quốc.

Công an từ giả ra về khoảng 12 giờ trưa, còn lại mấy người canh ở hàng rào đến 4 giờ chiều.

Suốt buổi sáng, đứa cháu nội cầm tập ngồi học tại gốc cây nhãn gần cổng nhà. Khách quen như ông Hiền Tài Phạm Tân Xuân, mấy anh em trong Đạo và nhiều người ở Trùng Mít đến đứa cháu nội khuyên đừng vào. Khoảng 2 giờ chiều bất ngờ ông Lê-Sanh Tịnh đến (trong khi cháu gái không ngồi ở gốc cây nữa). Nói chuyện một lúc ông Trần khuyên ông Tịnh nên chờ công an đi khỏi hoặc ngó lơ sẽ về. Công an đang ở nhà máy nước đá cạnh bên nhà, đi tới đi lui vừa xoay lưng đi hướng lộ đầu, Lê-Sanh Tịnh vội đạp Honda ra cổng, vừa lúc công an quay lại nhìn thấy đạp Honda rượt theo tới nhà, có lẽ nhận rõ vị trí mới quay xe về.

Nghe đâu nhiều anh em bị liệt vào phía đối lập với Hội Đồng Chứng-Quản cũng được công ưu ái cầm chân tại

nhà hoặc mời ra quán nước. Tại nhà ông Phối-Sư Thái Thế Thanh, Đại úy công an huyện, khuyên nên ở nhà đừng đi đâu. Liên Hiệp Quốc sẽ đến gặp.

Ông Cai ra về để lại hai nhân viên giữ nẽo vào. Nghe đâu ông Thừa Sở Tấn ở Sài-Gòn cũng được mời tới cắm chơn từ 14 giờ đến 19 giờ.

16 giờ 10: Điện thoại nhà reo. Thanh Vân tiếp nghe hỏi: Phải ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt không? Thanh Vân đáp: Đó là ông nội tôi,

– Tôi xin gặp ông Nguyễn Minh Nhựt (Cải Trạng)

Ông Trần bắt máy: Xin vui lòng cho biết quý danh và cho biết ở đâu gọi, lại biết tên chức vụ Đạo và biết cả số điện thoại nhà tôi nữa.

– Tôi là Võ Văn Ái ở Anh Quốc (Hội Nhân Quyền)

Ông Võ Văn Ái hỏi qua cuộc viếng thăm của Liên Hiệp Quốc, ông Nhựt trả lời thấy vừa đủ nên nhã nhặn nói:

– Tự thấy chỉ được phép nói với Ông bấy nhiêu thôi, cương vị tôi hiện giờ không được nói nhiều hơn. Xin giới thiệu với ông từ ngày hòa bình vẫn hồi đến, 11 năm tôi bị bắt đi tù sáu lần rồi, chỉ thiếu hai tháng là đủ 9 năm.

– Tôi thành thật chia buồn với Ông.

Ông Trần cười:

– Xin thành thật cảm ơn ông. Chẳng những tôi không buồn buồn, mà trái lại tôi còn hãnh diện nữa. Hai bên đều cười và từ giả nhau.

Tôi giải thích cho người nhà: Điện thoại đó là của Công an. Đúng hay sai không biết.

4. Tôi theo thân phụ về Tòa-Thánh từ năm 1946, khi Đức

Hộ-Pháp bị lưu đày ở Madagascar mới về. Lúc đầu tôi ở Giáo Tông Đường, sau dời qua Nội Chánh cũ (nhà của Phước-Thiện tại vị trí văn phòng Ngài Bảo Thế) rồi qua Hiệp-Thiên-Đài làm công quả suốt. Phong trào Ngô Đình Diệm, Tỉnh trưởng Nguyễn văn Vàng cho là thân cộng sản, nhiều lần đòi ông Thừa Sử Tấn và tôi đến tỉnh đường hăm he đủ điều. Thấy tình thế khó, chúng tôi vào ở Hộ-Pháp-Đường. Suốt ngày các cửa đều đóng kín, tới bữa ăn, ông quản gia đem cơm đến cho ăn tại phòng ngủ. Tình hình mỗi ngày thêm khẩn trương, chúng tôi phải đi Sài-Gòn. Chuyển đi rất nhọc nhằn, hẹn xe chở hàng của Ông Lê-Sanh Hạnh, thuộc ban vận động Chánh Sách Hòa Bình Chung Sống Tỉnh Tây-Ninh (Chúng tôi thuộc miền Nam Việt-Nam). Chung quanh thành xe chở vỡ chai la ve chứa trong bao bố. Chúng tôi bốn người (Ngời, Tấn, Tiếp, Trân) vào nằm giữa trên mặt chống bao đựng bột mì, bít lại cho được an toàn để qua trạm gác Bàu Năng. Đi được quãng đường cách xa trạm, xe dừng lại để anh em ra ngoài ngồi cho khỏi ngộp và phủi bột mì dính trên mình.

Tới Sài-Gòn tôi mượn nhà ở một thời gian, bị mách. Công an đến xét nhà, may lúc tôi đi khỏi nên khỏi bị bắt. Tôi về Rạch Kiến tạm trú tại nhà cậu ruột cho được yên thân. Tuần lễ sau tình hình lắng dịu tôi trở lại Sài-Gòn liên lạc báo tin cho Đức Hộ-Pháp hay. Đức Ngài phái ông Giáo-Hữu Thái Tây Thanh về đón.

Cuộc hành trình vượt biên khá nhọc nhằn, suốt mấy tuần. Tôi mặc đồ ngoài thì giặt quần cụt và áo thun, còn mặc áo thun, quần cụt, thì giặt đồ ngoài sơ mi và quần tây.

Lên tới Phnom Penh. Đức Hộ-Pháp dạy bà Giáo-Hữu Hương Nhân mua popeline may cho hai bộ bà ba, một áo dài trắng để đi cúng.

Tôi vận động lo được căn cước giả mang tên Nguyễn Ngọc Tần sanh trưởng tại xứ Miên (không lo giấy tị nạn chính trị), nhờ vậy tôi xin được sở làm tại đồn điền cao su Chup (Kompong Cham). May mắn hãng giao cho tôi chức vụ, Chánh văn phòng sở Xã Hội Lao Động, lương bổng khá cao, cấp gạo cho gia đình, cho nhà ở và phụ cấp tiền mướn bồi.

Lại gặp không may công nhân người bản xứ, lương nhỏ hơn ganh tỵ, tìm cách tố cáo ra chính quyền, ra cò bót, ra tòa án.

Việt kiều là nạn nhân bị mời đông người, mà lần nào tại bót cò cũng như tại tòa án tôi được gọi vào trước hết để chịu hạch hỏi. Tại tòa án tôi trả lời rất rõ ràng và đầy đủ. Tòa án cho anh em về hết, khỏi bị hạch vấn. Anh em cảm ơn và rất cảm tình.

Có một lần, ông Cò Cảnh sát Kompong Cham nói với tôi nếu không có sự can thiệp của Altesse Sisowath Entaravong (Hoàng thân) tôi đã bắt giải anh về Việt-Nam rồi (Hoàng thân rất thương tôi).

Thấy khó không tiện ở lâu tại Chup tôi xin đổi về thủ đô Phnom Penh cũng làm Chánh Văn Phòng của Giám Đốc Sở.

Đáng thương hại cho số phận, tôi lại bị tố nữa, cũng nêu lý do trước có khuynh hướng chống cộng. Mỗi khi có chánh khách xã hội chủ nghĩa như ông Soekarno, Tổng Thống Nam Dương đến Phnom Penh, Bộ An ninh mời tôi đi đổi gió, cùng một số Việt kiều đưa đi Battambang, cách thủ đô trên 160 cây số ngàn, chỉ khách sạn cho tôi ở, chỉ nhà hàng cho tôi ăn cơm, chỉ phí tự túc. Lúc Châu Ân Lai và Mao Trạch Đông (Trung quốc) đến, tôi được mời đi tắm biển, cũng chỉ khách sạn ở, chỉ nhà hàng ăn cơm, mỗi ngày trình diện công an một lần.

Chú ba nghĩ coi, thật đáng tội nghiệp thân phận người tu hành. Ở Việt-Nam nói tôi thân cộng sản, bên Cam bốt cho tôi là chống Cộng Sản. Đến đâu cũng bị ngộ nhận, bị bạc đãi, bị hắt hủi.

Là công dân tôi chỉ chấp nhận trong kiếp tu hành mà thôi.

5. Thời gian chúng tôi lưu vong ở Phnompenh, anh em cán bộ tập kết ở Hà nội không liên lạc trực tiếp được với gia đình ở Việt-Nam, thỉnh thoảng viết thư về cho chúng tôi, tôi cho madame tôi đem về liên lạc xin tiền bạc, viết máy, vỏ ruột xe đạp... đem cho tôi gửi ra Hà Nội. Có lần suýt bị bắt nhầm ngày bố ráp, tra xét người qua lại biên giới, madame tôi lạnh mắt thấy từ xa, nhan nhẹn nhờ xe lỏi dẫu dùm nên thoát khỏi.

Ông Lưu Hữu Phước, người Ô Môn Cần Thơ làm trong Chánh phủ Hà nội, dẫn số người đến Phnompenh làm văn nghệ múa sạp, vợ chồng tôi có đến khách sạn Sukkhalay thăm chơi, trò chuyện.

6. Madame tôi còn cho mượn nhà ở Phú Nhuận để anh em Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam họp.

7. Lúc đảo chánh Ngô Đình Diệm bị thất bại lần đầu năm 1961, số sĩ quan dùng máy bay sang Miền lánh nạn, Máy bay bị tịch thu và số sĩ quan bị cầm giữ, gồm Đại tá Nguyễn Chánh Thi, Trung Tá Vương văn Đông, Thiếu tá Lộc, Đại Úy Tuấn, Đại Úy Vị, ...

Khi còn bị giam chúng tôi hùn tiền với chánh khách lưu vong tị nạn chánh trị như Thiếu tá Trần Đình Quyến, cựu Tổng giám Đốc cảnh sát Việt-Nam Cộng Hòa, và mấy Đại Tá Hòa Hảo (Nguyễn Thành Long – cố vấn của ông Năm Lửa, Cái Vồn Cần Thơ, Sĩ Thanh – cố vấn Ba Cụt ở

Thốt Nốt Long Xuyên), đi thăm nuôi trong tù. Khi được trả tự do tôi còn dùng xe nhà chở đi du lịch, tại Kampot tắm biển, lên núi Bokor địa điểm chơi tài xỉu, đi hải cảng Kongpong Som...

– Madame tôi còn lãnh thơ về liên lạc với gia đình tại Vĩnh Long, Cần Thơ, liên lạc với các Linh Mục ở Sài Gòn để nhận tiền bạc, quần áo, vật dụng cần thiết đem lên cho. (Lúc bấy giờ sĩ quan Công giáo gửi tiền, bạc, vàng nhờ Linh Mục giữ cho an toàn hơn gửi kho bạc hay giữ tại nhà).

Chúng tôi làm theo sự giáo huấn của Đức Hộ-Pháp, không phân biệt màu da sắc tóc, không phân biệt ý thức hệ, không phân biệt tín ngưỡng, chỉ xem nhau là bạn đồng sanh, đồng khổ, là đồng bào ruột thịt mà thôi.

8. Có lần tôi thuật cho Thiếu tá Tân nghe, khoảng năm 1992 về trường hợp của Giáo-Sư Tám như sau:

– Độ hai năm trước công an mời ra làm việc, trước khi ra về tôi có nói với Đại Tá Vinh đại khái rằng dư luận bốn Đạo nói là công an (phải nói Mặt Trận thì đúng hơn, công an) mà để Giáo-Sư Tám còn ở Hội Đồng Chương-Quản là mất uy tín công an, Đại Tá Vinh trả lời: Muốn thay đổi cũng phải từ từ.

Nghe vậy Thiếu tá Tân nói: Hồi trước người ta không tốt, bây giờ tốt rồi.

Khoảng năm 1996–1997 ông Tân đến nhà bàn về chuyện Đạo có nói: Ai chống Hội Đồng Chương-Quản, chống Giáo-Sư Tám là chống công an, chống Nhà nước.

Tôi ghi nhận những chuyện xảy ra tuyệt đối không sửa đổi, bóp méo hay xen ý riêng của mình trong các vấn đề này.

Chẳng hiểu tại sao mình chẳng làm gì, lại cũng ít nói

mà công an lại chăm sóc mình quá kỹ. Phải chăng cũng nhận định như ông tư Rỗ, Phó Trại Trưởng trại cải tạo Cây Cầy liệt mình là tay chính trị lỗi lạc của Cao-Đài (Cười...), như lời cháu Hải người Công Giáo ở Cao Xá thuật lúc bị cải tạo chung ở Cây Cầy (có ghi trong Văn Tịch Pháp Nhơn Luân Chi Đạo).

9. Độ năm 1993, ông Đại úy Tân đến nhà ngồi salon chê ông Cải Trạng Khuyên, lại khuyên ông Trần nên vào Hiệp-Thiên-Đài thay thế ông Khuyên. Ông Trần từ chối nêu lý do đã bị Hội Đồng Chương-Quản trục xuất ra khỏi Đạo lâu rồi, đâu còn tư cách để làm việc với Hội Đồng. Ông Tân nói chuyện cũ lâu rồi chú còn nhắc, xưa rồi còn có giá trị gì. Ông Trần khiêm tốn trả lời:

– Tôi tự thấy mình đã già yếu lắm lắm, khi quên khi nhớ còn làm gì được nữa.

10. Mới đây khoảng tháng 6 năm Kỷ Mão ông Tân đến chơi nhà, để thăm hỏi chuyện đi Phnompenh của Đức Hộ-Pháp. Ông Trần kể:

– Ngày mùng 3 tháng Giêng, Đức Hộ-Pháp cho ông Giáo-Hữu Thái Cửa Thanh, Quyền Khâm Trấn Đạo Kim Biên (Phnompenh) đưa hai ái nữ đi trước – cô Phạm Hồ Cẩm và cô Phạm Tân Tranh. Khuya mùng 4 rạng mùng 5 cũng ông Giáo-Hữu Cửa lái đưa trên xe Đức Hộ-Pháp, Ngài Hồ Bảo Đạo, ông Lê văn Thoại (Thiếu tá Cao-Đài) và ông Hồ Thái Bạch ngồi băng sau. Băng trước là bà Đạo Nhơn Đạm người lo trụ phòng, chú ba Hiệu lo phục dịch cho Đức Hộ-Pháp và ông Giáo-Hữu Cửa lái xe. Độ 5 giờ trời chưa sáng khởi hành. Ngài Bảo Thế đề nghị đi cửa sau, Đức Hộ-Pháp không chấp nhận, cứ đường đường chánh chánh đi cửa trước. Ngộ ngĩnh là trước Hộ-Pháp-Đường và cửa

Hòa Viện, lính của Trung Tướng Nguyễn Thành Phương gác, cửa số 2, 3 và 4 Nội Ô Tòa-Thánh có mật báo công an Nhân Du Khách Sạn, tại cửa 3 là Ty Công An, ngả ba Mít Một cũng có mật báo, Giang Tân là bộ Tự Lệnh Quân Đội Cao-Đài, tới Gò Dầu và cầu Gò Dầu tất cả các lính gác đều ngủ, xe Đức Hộ-Pháp tự nhiên qua cầu một cách an toàn. Đến trạm Mộc Bài, biên giới Việt-Miên, hai bên cũng chẳng hỏi han gì cả, xe chạy một mạch tới Phnompenh tại Prey To Toeng có ông Giám Đạo Huỳnh Hữu Lợi và Chức-Sắc đón.

Hôm sau đến Bộ An Ninh làm thủ tục xin tị nạn chính trị, nhân viên Bộ lấy làm ngạc nhiên điều đó, chẳng biết có biện pháp gì dành cho thuộc cấp ở Mộc Bài không.

Lúc ở Phnompenh Cụ Hồ Chí Minh và Cụ Tôn Đức Thắng đánh điện mời viếng Hà Nội, Đức Hộ-Pháp không đi được vì luật buộc người tị nạn chính trị một khi ra khỏi nước rồi không được trở lại.

Ông Trần thuật luôn lúc Hội Nghị Genève, Thủ Tướng Phạm văn Đồng, cầm đầu phái đoàn Miên Bắc mời gặp mặt. Đêm đầu, ngài Bảo Thế và ngài Bảo Đạo được cụ Nguyễn văn Tây tiếp. Đêm sau cụ Phạm văn Đồng tiếp Đức Hộ-Pháp và trước khi chia tay phái đoàn Cao-Đài được Thủ Tướng Phạm văn Đồng mời dùng cháo chay.

Trong dịp này cụ Phạm văn Đồng hứa có dịp thăm Tòa-Thánh sẽ viếng Phạm Phủ Từ, Thiếu Tá Tân đề nghị xin ghi để nhớ, ông Trần vui vẻ cho đó là việc hợp lý hợp tình thôi.

Cổ lệ công an nghĩ rằng ông Trần có uy tín với bốn Đạo, có ý chống đối Hội Đồng Chương-Quản, nhằm lúc Hội Đồng mời địa phương về họp, chuẩn bị nhận pháp nhân, rất đông công an đến nhà, tính chung sáu bảy người: Công an xã huyện đến trước không vào chờ khi công an tỉnh đến

mới ào vô, chủ nhà lu bu lo nhắc ghế và nước mời, mấy người công an huyện xin đi tiểu, ra phía sau quan sát. Có lẽ nghĩ rằng có cuộc tập hợp đông đảo bốn Đạo về chống đối Hội Đồng Chưởng-Quản. Công an tỉnh ngồi salon nghe tiếng khua đập tường phía sau, tự nhiên đi vào buồng, ra nhà sau thấy hai ông thợ hồ đang sửa nhà hậu, ngoài ra chẳng có ai khác. Ông Tân vả vả vài câu rồi trở lên.

Trước đó ông Trần thuật chuyện lúc ở trong tù, chơi cờ tướng nói miệng, không cần xem bàn, không cần coi cờ cho công an nghe bởi nghĩ rằng công an đến nhà có mục đích theo dõi, dò xét, mình giết ngày giờ bằng cách nói chuyện tào lao như sau:

Buồng lót hai cái giường độc, một cho bác sĩ Na, Giám đốc bệnh viện tỉnh bị bắt vì tham ô, một cho mình. Anh em khác đều nằm dưới nền ciment, mình nằm trên giường chỉ cách anh em ngồi dưới đi cờ, chẳng cần nhìn vào bàn cờ, nhớ cả con cờ, nước cờ của mình và của anh em. Kết quả anh em chẳng thắng được ván nào. Mình nhắc luôn: Ngày mừng một Tết, công an mở cửa buồng, kêu ra nhờ phá giùm cờ thể đăng trong báo xuân; mình đang mặt quần cụt ở trần, nực nội vì ở trong phòng chật hẹp, 7 mét x 7 mét, trừ hai hồ nước uống nước xài, 69 người nằm trở đầu trái phải, công an kêu khỏi mặc đồ, nhưng giữ tư cách mình phải mặc đồ trước khi ra khỏi buồng. Công an nhờ phá giùm cờ thể đăng trong báo Xuân, mình giải được.

Có lẽ Đại úy Tân nghĩ mình khoác lác khoe khoang. Mấy hôm sau cùng đi với một đại úy (có giới thiệu mà mình không nhớ tên) đến chơi cờ. Mình mời đến nhà sau cho rộng rãi, lấy cờ ra chơi, thắng hai bàn liền, qua bàn thứ ba muốn tỏ ra lịch sự xã giao định nhường cho gỡ, song nghĩ lại rằng đại úy Tân tưởng thiệt và cho mình nói dối, khoe khoang,

rốt cuộc ông Trần hạ luôn hai ván tiếp, cộng chung 4 ván tất cả. Ông bạn cờ bất đắc dĩ ấy không thấy trở lại.

Mới đây ngày 14 tháng 10 Kỷ Mão (nhằm ngày 21 tháng 12 năm 1999) Thiếu tá Tân gọi điện thoại, có lẽ định hỏi bản văn anh em Đạo ở Ninh Thọ gửi Chức-Sắc, đề nghị phục hồi Hội-Thánh, nghe ông Trần bệnh hện giờ đến thăm mang theo tặng: 6 hộp nước yến và một hộp trái vải.

Đang lúc không nói chuyện được, bạn đời ra tiếp mình ngồi nghe, trả lời chưa thấy ai gọi gì cả.

Có lần ông Trần hỏi Thiếu tá Tân:

– Nghe nói Hội Đồng Chương-Quản nhờ chính quyền ủng hộ đi Bắc rước bài vị cụ Cao Triều Phát, đi Cần Thơ rước bài vị cụ Ngô Minh Chiêu và lên Nam Vang rước Liên đài Đức Hộ-Pháp về để lo thống nhất các chi phái Cao-Đài phải vậy không?

Ông Thiếu tá Tân trả lời: – Không có.

Ông Trần nói tiếp:

– Chú ba cho biết như vậy là rõ ràng rồi, chứ dư luận không biết đâu mà nghe.

Nhắc lại sau khi họp ở hội trường huyện Hòa Thành, bề mặc lúc 12 giờ kém 15, đến 1 giờ Đại Tá Vinh và thiếu tá Tân đến gặp Cải Trạng Nhựt tỏ ra như chẳng biết gì, vờ hỏi cuộc họp có những gì. Ông Nhựt nghĩ rằng công an giả vờ không biết, kỳ thật đã nắm vững sự việc qua mấy ghi âm đặt phía trong Hội trường. Thế thường sợ thì không nói, đã nói tức không sợ. Nói rồi không dám nhận tự mình cũng thấy hèn, hà tất là thiên hạ, hơn nữa là công an. Ông Nhựt kể lại diễn biến phiên họp đại khái lời phát biểu như sau:

Từ khai mạc cuộc họp anh em đã nêu nhiều vấn đề. Anh

Năm Thống cũng đã giải đáp, thấy không cần thiết lập lại. Tôi chỉ nhắc việc anh Năm Thống đã nặng lời trích điểm Đức Hộ-Pháp ở hội trường Thống nhất Nội Ô Tòa-Thánh. Hôm nay anh Năm Thống cũng lập lại những lời trích điểm đó. Tôi xin nói với tư cách là người bên cạnh Đức Hộ-Pháp lúc sanh tiền khi Đức Hộ-Pháp sắp thở hơi cuối cùng tôi cũng có mặt bên giường bệnh. Tôi bắt đầu công quả từ năm 1942 đến giờ tôi biết rất nhiều. Lại nữa ông thân tôi là Chức-Sắc Đại Thiên Phong, là Thái Đầu-Sư của Đạo. Tôi xin kể sự việc xảy ra năm 1947.

Sau thời gian bị đày lưu ở Madagascar về, năm 1946 đến năm 1947 quân đội Pháp giao cho Đạo quản lý một số tù chánh trị ở Nhà mủ Cẩm Giang. Những người bị giam giữ đó toàn là trí thức, nào là kỹ sư, bác sĩ, luật sư, kiến trúc sư, giáo sư. Sau khi bàn giao xong rồi, Đức Hộ-Pháp ra lệnh tổ chức một bữa cơm chay tại Trai đường, ra lệnh cho Sở may Linh Đức may cho mỗi người một bộ bà ba trắng và một áo dài trắng. Sau bữa tiệc và tặng quà xong, Đức Hộ-Pháp nói: Quân đội Pháp giao cho Đạo quản lý anh em, kể từ nay Bần Đạo trả tự do lại cho anh em. Về nhà, ai muốn ở nhà lo việc gia đình thì cứ ở nhà lo, ai muốn theo Việt Minh chống Quốc gia thì cứ theo, ai muốn theo quốc gia chống lại Việt Minh thì cứ làm theo ý hướng chính trị, thể hiện lòng yêu nước của mình, theo bên này chống bên kia. Bần Đạo không bắt buộc. Như thế lập trường của Đức Hộ-Pháp rất rõ ràng. Tôi có thể nói với anh Năm Thống, tôi là chứng nhân của lịch sử. Nếu anh Năm Thống thấy cần đối thoại xin hẹn bất luận ngày nào, giờ nào, bất luận địa điểm nào, có hẹn là có mặt đáp ứng.

Đại tá Vinh và Thiếu tá Tân ngồi nghe, không có ý kiến gì rồi kiêu ra về. Vừa bế mạc phiên họp, Sáu Đẹp Chủ Tịch

Mặt Trần Tổ Quốc Huyện ngồi ở băng trước quay lại nói với ông Cải Trạng Nhứt:

– Vài bữa tôi sẽ đến gặp anh.

Ông Nhứt vừa cười vừa đáp gọn:

– Tôi rất hân hạnh.

Thế mà ông Nhứt có ý trông suốt cả tuần ở nhà chờ mãi không thấy.

Ông Nhứt tiếc một điều là quên nhắc trong phiên họp cho mọi người nghe. Những người được trả tự do có anh Nguyễn văn Vinh không về nhà không theo Việt Minh mà xin ở lại dạy tại Đạo Đức Học Đường, do sự bảo lãnh của anh Lương Hiệu Trưởng Đạo Đức Học Đường hiện ở Bàu Cỏ bệnh bán thân.

TƯỜNG THUẬT

*Câu chuyện giữa ông Cải Trạng Nguyễn Minh
Nhật và ông Giáo-Hữu Thượng Lý Thanh – Cai
Quản Thánh-Thất Đệ Ngũ Phận Đạo (Long Hoa)
tại tư gia lúc 8 giờ sáng ngày 18-09-1996)*

NGÀY MỪNG 4 THÁNG 8 (16-09-1996) ÔNG CHÁNH-TRỊ-SỰ NGUYỄN VĂN RÀNH, ĐẦU HƯƠNG ĐẠO Long Vân đến nhà ông Nhật báo tin rằng ông Giáo-Hữu Cai Quản Thánh-Thất Đệ Ngũ sẽ đến viếng ngày mừng 6 tới.

Phút đầu câu chuyện lộ ít bất bình vì trước đã nghe ông Rành bàn tán về Thiên Tượng Cung Bắc Khuyết thờ tại nhà ông Nhật, bàn luận phê bình với những người ngoài cuộc mà không bàn thẳng với ông Nhật – không khí lần hồi vui vẻ, ông Nhật giải thích mặt Đạo trong quá khứ và tương lai. Sau cùng ông Nhật bằng lòng tiếp ông Cai quản Thánh-Thất như ước định.

Ngày mừng 6, y hẹn ông Giáo-Hữu Thượng Lý Thanh cùng quý vị: Đầu hương Đạo Long Vân Chánh-Trị-Sự Nguyễn văn Rành, Phó-Trị-Sự, Lễ vụ Thánh-Thất Lê văn Phận.

Bốn người đến nhà ông Nhật, Thoạt đầu, ông Giáo-Hữu toan mở lời, ông Cải Trạng chặn đứng bằng lời khá lịch sự đầy tình cảm:

– Anh em lâu ngày gặp lại, nên nói chuyện tình cảm trước hay hơn, mời anh dùng thuốc, mời dùng trà.

Tự tay ông Nhật rót trà và khui thuốc mời từng người. Ông Nhật tiếp:

– Độ rày anh khỏe chớ? Gia đình vẫn bình yên phải

không? Tội nghiệp ông Giáo-Hữu Lệ (Thái Lệ Thanh em ruột ông Lý) chết sớm, Hội Đồng Chuông-Quản mất một cánh tay đắc lực!

Ông Nhựt tiếp luôn:

– Thật là cây muốn lặng mà gió chẳng dừng. Anh em đồn tôi sát chân tường. Thôi chúng ta bắt đầu làm việc. Anh đến tôi hôm nay là do ý muốn thăm tôi hay là đến với tư cách Cai Quản Thánh-Thất hay do mang lệnh của Hội Đồng? Chắc không phải tự ý anh đến thăm tôi. Vậy với tư cách nào anh vui lòng cho tôi biết?

GH: Tôi đến do mang lệnh Hội Đồng.

CT: Anh vui lòng cho xem giấy lệnh Hội Đồng.

GH: Trong phiên họp, Hội Đồng phái tôi đi lĩnh mệnh, không có giấy.

CT: Cũng được, tôi tạm tin như vậy, mà anh thấy có đủ tư cách nói chuyện với tôi không. Bởi anh là Giáo-Hữu còn tôi là Cải Trạng, lớn hơn anh mà. Chắc anh còn nhớ: Sau một thời gian bị lưu đày ở Madagascar về, Đức Hộ-Pháp thấy loạn hàng thất thứ nơi cửa Đạo, chẳng còn tôn ti trật tự, chẳng phân biệt đẳng cấp lớn nhỏ gì cả, Đức Ngài mới ra Thánh Huấn số 238 năm 1947 dạy rằng: Hễ Chức-Sắc nhỏ hơn một phẩm, thấy Chức-Sắc lớn, phải lễ phải bái, tôi không đặt vấn đề lễ bái ở đây mà tôi chỉ hỏi anh thấy có đủ tư cách nói chuyện, làm việc tôi không? Lý do anh là Giáo-Hữu còn tôi là Cải Trạng, anh nhỏ hơn tôi mà, anh không đủ tư cách làm việc tôi. Còn một việc nữa anh là Cai Quản Thánh-Thất chỉ có phận sự trong phạm vi nội bộ Thánh-Thất theo đúng nghĩa của danh từ Cai Quản. Trước kia là Đầu Phận Đạo, có trách nhiệm toàn phận, bây giờ chỉ trong Thánh-Thất mà thôi. Còn tôi từng cầm Đầu Bộ Pháp

Chánh, một trong bốn cơ quan lớn của Đạo, vậy anh không đủ tư cách nói chuyện với tôi.

Người có đủ tư cách nói chuyện với tôi là Giáo-Sư hoặc Cải Trạng. Hiện giờ ông Giáo-Sư Y, Từ Hàn Hội Đồng Chưởng-Quản và ông Giáo-Sư Tấn, Trưởng Nghi lễ Tòa-Thánh, tôi không luận. Còn Giáo-Sư Tám và Cải Trạng Khuyên Phó Hội Trưởng Hội Đồng Chưởng-Quản ở phẩm tương đương có thể nói chuyện với tôi. Mà anh thử nghĩ coi Cải Trạng Khuyên có tư cách nói chuyện với tôi không? Tôi thấy không vì Khuyên còn mắc vụ án tham lam tài chánh của Đạo chưa xử mà. Lại nữa mấy năm trước đây, một vị Cai quản Thánh-Thất địa phương có việc Đạo cần liên quan đến Hội Đồng Chưởng-Quản, về Tòa-Thánh gặp Cải Trạng Khuyên và Giáo-Sư Tám. Khuyên và Tám mời ông ra quán ở Nội Ô uống cà phê. Lúc Đức Hộ-Pháp còn tại tiền, ở Nội Ô chỉ toàn các cơ quan Đạo thôi, không được buôn bán chi cả, nam nữ cũng riêng biệt. Nay Chức-Sắc vào ngôi quán ở Nội Ô là điều trái rồi, mà lại là Chức-Sắc có trách nhiệm cầm quyền ở Hội Đồng Chưởng-Quản nữa. Việc đặc biệt muốn nói là mời uống cà phê nhưng khi vào quán lại kêu lave uống, bắt ông Cai quản Thánh-Thất đài thọ. Sau cuộc tiệc, ông Cai quản ghé nhà tôi tại đây, than vì mời uống cà phê mà lại uống lave, bắt ông trả tiền làm không đủ tiền về xe, phải lo chạy mượn.

Đó là việc nhỏ, vụ ông Giáo-Sư Ngọc Tuất Thanh mặc sắc phục vào cúng Đại Đàn mấy năm trước ông Khuyên ra lệnh cho Lễ-Sanh Nghinh lột áo mào. Chánh quyền không làm khó mà ông Khuyên gây rối, nếu không có ông Hai Tâm ở Mặt Trận Huyện can thiệp chẳng biết việc gì xảy ra tiếp. Cũng như vụ ông Phối-Sư Thái Thu Thanh chết, tang lễ cử hành tại tư gia. Bữa an táng, ông Khuyên không cho vào

Nội Ô như thông lệ từ trước. Thuyền Bát Nhã đậu ở cửa số 2 suốt hai tiếng đồng hồ chờ thương lượng, sau rốt nêu lý do vì chở quan tài ông Giáo-Hữu Sử, người của Hội Đồng đi chung mới cho thuyền Bát Nhã vào. Việc xảy ra lúc ông Phối-Sư Phép và ông Cải Trạng Khuyên cầm quyền Hội Đồng thay ông Thái Hiếu Thanh từ nhiệm.

Qua các vấn đề nêu trên, ông Cải Trạng Khuyên không có tư cách nói chuyện với tôi.

Còn ông Giáo-Sư Tám, như tôi đã nêu trường hợp cùng với ông Khuyên mời Cái quản Thánh-Thất địa phương đi uống cà phê tại quán trong Nội Ô Tòa-Thánh rồi không uống cà phê lại kêu lave uống, để người ta trả tiền đến đổi người ta không có đủ tiền về xe. Việc đó còn nhỏ, vừa qua đi dự lễ Khánh thành Thánh-Thất Cây Gừa, tôi được mời về Cà Mau ngủ. Bàn-Trị-Sự sở tại với thân tình mời anh em Pháp Chánh đến nhà chơi, Giáo-Sư Tám không ai mời cũng tháp tùng đi theo. Đến nơi đặt vấn đề uống bia mà phải là bia lon, chủ nhà cũng chịu khách, mua bia lon đãi Giáo-Sư Tám uống đến độ say túy lúy đi không vững, lúc ra về còn phải có người dìu. Như vậy còn gì thể thống của Đạo nhất là Tám mang danh là Phó Hội Trưởng Hội Đồng Chương-Quản.

Chuyện đó vẫn còn nhỏ. Ngày xử Giám Đạo Trần Thanh Danh, tại phiên họp ở Hòa Thành, vợ Trần Thanh Danh nói lớn tại phiên tòa rằng; “*Giáo-Sư Tám là con heo nọc*”. Mấy tháng trước đây một Chức Việc Bàn-Trị-Sự ở Đô thành gửi Hội Đồng Chương-Quản và công an tỉnh một văn bản nói Giáo-Sư Tám là con heo nọc súc chuông.

Như thế Giáo-Sư Tám cũng không đủ tư cách nói chuyện với tôi. Bây giờ còn ông Phối-Sư Thơ, ông Thơ kêu tôi bằng bác, nhưng đó là thứ lớp trong gia đình mà thôi. Tôi có cảm

ình với cá nhân ông Thơ bởi ông Thơ rất hiền.

Vừa qua đám tang ông Giáo-Hữu Ngọc Tổng Thanh gặp nhiều rắc rối. Hồ sơ cá nhân ông Tổng thật trong trắng, không tì vết không vi phạm, thế mà gặp khó khăn phía Hội Đồng. Thi hài đem vào Khách đình từ 6 giờ sáng đến 10 giờ 30 tối không tần liên, ông Khuyên còn đến Sở Giáo nhĩ dặn không cho đọc kinh phải chờ lệnh ông Khuyên, vì vậy không đọc Kinh hấp hối, Kinh khi chết rồi. Đã vậy nghi thức tang lễ làm theo hàng Đạo-Hữu bất tiến.

Dư luận rất xôn xao, bất bình cho rằng Hội Đồng lạm quyền quá đáng. Thiên hạ còn nói ông Phối-Sư Thơ nói chuyện như con nít, Hội Đồng Chưởng-Quản nói chuyện như bạn hàng chợ, gạt tang quyền đủ điều rồi không cho làm gì như đã hứa.

Tôi nóng ruột đến văn phòng Hội Đồng Chưởng-Quản toan gặp ông Thơ để góp ý, ông Thơ không tiếp tôi thì thôi (Lúc đó Hội Đồng đang họp ở trên lầu Nam Đẩu-Sư Đường) Tóm lại ông Thơ không đủ tư cách nói chuyện với tôi về vấn đề này.

Sắp tiến chân ra cửa, thấy cũng tội nghiệp ông Giáo-Hữu Lý.

Ông Nhựt tiếp: Bây giờ chuyện chung đã rồi, chúng ta có thể tiếp chuyện về phần cá nhân.

Tôi nói thiệt nếu Hội Đồng Chưởng-Quản muốn nói chuyện với tôi trước hết phải thu hồi lệnh trục xuất tôi ra khỏi Đạo do ông Thái Hiếu Thanh ký, rồi sẽ nói. Bằng không đến nhà tôi, nếu vui vẻ thì tôi mời vào bằng nếu có ý gì khác tôi mời ra khỏi nhà liền.. Bởi theo luật tự do tín ngưỡng và tự do không tín ngưỡng, không ai có quyền xen vào việc tự do của tôi. Mặc dầu ông Hiếu đã ký tờ vô hiệu

hóa bản án đó rồi, nhưng lúc ký lệnh trực xuất, ông Hiếu còn đương quyền, vô hiệu hóa lúc hết quyền thì không có giá trị. Ai lạng quạng đến nhà tôi gây hấn, tôi kêu công an bắt.

Hơn nữa, tôi đã dặn vợ con tôi, khi tôi chết, nếu Hội Đồng Chưởng-Quản còn, về mặt Đạo cũng nên cho Hội Đồng Chưởng-Quản hay, chỉ cho hay thôi, rồi về nhà cứ lo làm đám, cho đồng nhi đọc kinh thì tốt, không cho thì gia đình đọc cũng tốt, không đọc cũng tốt, chẳng hại gì; như **ông Sĩ-Tải Hiến chết ở Madagascar có câu kinh tiếng kẹ nào, liệm có áo mao đầu, ông cũng hiển Thánh**, thường giảng cơ về dạy đạo, có hại gì đâu. Lại nữa, nếu cho thuyền bác nhả đưa thì tốt, không cho cũng tốt, tang gia có khả năng thì mượn xe tang, không khả năng thì kêu xe lôi kéo chở đi chôn chẳng hại gì cả.

Hành đạo do hành tàng lúc sanh tiền, chớ không phải chờ thuyền bác nhả chở đi chôn mới được siêu thoát.

Anh về cứ phúc trình rõ ràng câu chuyện hôm nay cho Hội Đồng Chưởng-Quản biết, nếu anh quên điều nào, thì hỏi ông Chánh-Trị-Sự Long Vân đây tôi đã nói đầy đủ với ông Chánh-Trị-Sự rồi. Trường hợp anh thấy chưa đủ, còn thiếu điều gì anh có thể đến tôi lúc nào cũng được, bất luận, tôi vui vẻ lập đủ lại không thiếu chi tiết nào cả. Tôi xin hứa nếu Hội Đồng Chưởng-Quản cần, tôi sẽ xác nhận rõ ràng, đầy đủ lời lẽ của tôi nói trước mặt các anh hôm nay. Tôi cảm ơn anh và chúc các ông được như ý.

Ông Giáo-Hữu Thượng Lý Thanh không nói được lời nào, đứng dậy cùng ba vị chúc việc ra về.

Ông Trần tiền chân tới cổng.

TƯỜNG THUẬT

*Vụ Giáo-Hữu Thượng Lý Thanh cai quản Thánh-Thất
Đệ Ngũ dẫn công an và Mặt Trận Tổ Quốc đến nhà
toan làm áp lực ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt*

MẤY NGÀY SAU, GIÁO-HỮU THƯỢNG LÝ THANH CÙNG MỘT CHÚC VIỆC THUỘC CẤP ĐẾN NHÀ ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt, cùng đi có cán bộ Mặt Trận Tổ Quốc xã Long Thành (cô Rừng – sau đổi tên là Loan) và Hùng công an ấp.

Ông Nhựt ra tiếp cũng trà nước như thường lệ. Ông Giáo-Hữu Lý mở lời hỏi ông Nhựt nếu Hội Đồng Chương-Quản mời họp ông Nhựt có đi họp không?

Ông Nhựt nói: Hội Đồng Chương-Quản mời, có giấy mời ghi rõ ngày giờ cùng địa điểm họp, tôi đi chớ. Còn mời miệng thì không đi, bởi Hội Đồng Chương-Quản mất uy tín nhiều rồi.

Ông Giáo-Hữu Lý nói tiếp:

– Nếu hứa thì xin ký tên.

Ông Lý nói xong Chúc Việc đi theo lật sổ đưa ra mời ký.

Ông Nhựt ngạc nhiên hỏi:

– Tại sao có chuyện lạ vậy? Tôi nói Hội Đồng Chương-Quản đã mất hết uy tín, bây giờ tôi ký tên hứa được rồi tới ngày giờ họp không mời tôi rồi loan truyền rằng có mời tôi đã ký tên hứa rồi lại không đi, loan truyền bôi bác tôi phải không?

Cô Loan tiếp:

– Thôi vậy cũng được.

Ông Nhựt hỏi ông Lý:

– Mà sao ngộ vậy? Đây là chuyện Đạo, tại sao anh đến tôi lại có công an và mặt trận đi theo để làm gì? Anh vui lòng giải thích cho biết lý do?

Liên khi Hùng công an ấp trả lời thay:

– Tại mấy vị này không biết nhà bác nên con dẫn đến.

Trước câu trả lời cũng khéo và khá lịch sự, ông Nhựt định hỏi tiếp nhưng không nói thêm. Câu chuyện chấm dứt tại đó.

Nghĩ rằng cô Loan đã biết tánh ông Nhựt. Có lần do đơn thư của Đẹp, con của ông Hồng Thiếu tá Cao-Đài, vợ con Hào thưa đòi chia đất (chẳng biết phải do ý kiến của cô Rừng hay không vì cô Rừng đang có quyền thế, nhân danh Mặt Trận tổ quốc, là chỗ quen thân với cô Đẹp), ông Nhựt không đi họp theo lời mời, bạn đời có mặt được nghe cô Rừng dạy phải chia đất cho cô Đẹp theo yêu cầu. Bạn đời ông Nhựt trả lời: Không có quyền vì đất của cha chồng, tôi không có quyền chia.

Thời kỳ này thật buồn cười, có lần chuyện tưởng mình đang có thể có quyền làm càng làm buống, trật trúng không ai dám cãi. Năm 1976, lúc công an xét nhà, ông trưởng ấp thấy nhà có ba bao diêm mua về chưa kịp rải mía, hăm he hỏi tại sao chứa nhiều diêm, hù dọa một hồi rồi chở bao diêm về nhà, lúc bấy giờ ông Nhựt bị giam ở khám đường Tây-Ninh với lý do vì Đạo sự. Chánh quyền thời này là như thế đấy.

Không có ý kiến.

TƯỜNG THUẬT

*Việc xảy ra tại bệnh viện Grall do bà Đầu-Sư Hương
Hiếu tạo nên không rõ năm nào là bà Hương Hiếu
nằm điều trị tại bệnh viện Đôn Đất (Grall) Sài-Gòn.*

NÀNG HIẾN PHÁP CHƯỞNG-QUẢN BỘ PHÁP CHÁNH MUỐN ĐI THĂM BÀ ĐẦU-SƯ NHƯNG KHÔNG CÓ TÀI xế, Ngài kêu Sĩ-Tải Trương Ngọc Nam lái xe đưa. Ông Nam đến nói với ông Trần:

– Ở Tây-Ninh em lái được, còn ở Sài-Gòn xe nhiều em ngại quá, nhờ anh bảy lái giùm, em ngồi bên cạnh, nếu cần gì em giúp.

Nghĩ rằng từng dịp đi thăm bà Đầu-Sư cũng tốt, ông Trần đồng ý. Trên xe Ngài Hiến Pháp, cô Hương Đình và cô Hương Nương Phối-Sư ngồi băng sau, ông Trần lái, ông Nam ngồi cạnh ở băng trước. Đến bệnh viện bốn phận tài xế khóa xe cẩn thận rồi mới lên sau, vào phòng bệnh trên lầu. Ngài Hiến Pháp tiếp chuyện với bà Đầu-Sư, ông Nam và ông Trần nói chuyện thăm hỏi Chúc-Sắc có mặt nuôi bà ở bệnh viện. Một chút sau bà Hương Hiếu nói:

– Thường những người đến thăm đều được mời ghi sổ lưu niệm để kỷ niệm.

Là Quản Văn Phòng Bộ Pháp Chánh, ông Trần vội vàng lại bàn lật sổ ra ghi, viết gần xong, bà Đầu-Sư nói:

– Nè! Em Trần nè, qua thấy em qua cũng thương, cũng như qua thương em Lương vậy, mà em mới bảy lớn để râu qua thấy giống như tù vượt ngục vậy. Những tiếng sau cùng gần hơi lớn, ông Trần bất bình nhưng nề tình không nói,

vội viết tiếp đoạn chót cho xong rồi bỏ viết, xuống lầu ngay không từ giả ai hết, dù đi thăm bệnh, mà chưa nói lời nào chúc lành bệnh nhân.

Về Tòa-Thánh mấy hôm sau gặp ông Chín Chấn, dạy ở Đạo Đức Học Đường, ông Trần tâm sự nhắc lại câu chuyện tại bệnh viện Grall. Ông Chấn (Chồng chị Chín Hạnh Lễ Sanh) râu quay hàm, tướng rất đẹp người, nói:

– Bả nói với anh như vậy còn nhẹ, nói với tôi còn nặng nề hơn nhiều (rất tiếc không nhớ rõ nguyên văn). Ông Trần nhớ lại việc ở Sài-Gòn lúc vừa lên cầu thang bà y tá trưởng biết ông Trần lúc ở nuôi thân phụ bệnh độ trước, bà hỏi người bệnh là ai, những người nuôi bệnh là ai, ông Trần trả lời:

– Người bệnh là Chức-Sắc lớn ở Tòa-Thánh, người nuôi là Chức-Sắc nhỏ.

Bà y tá trưởng nói tiếp:

– Tôi tưởng là người ở của bà đó. Thấy cách đối xử của bả với mấy người kia còn thua người ta đối xử với người ở nữa.

Ông Trần về viết ngay một văn bản, đánh máy đảng hoàng, gởi bà Đầu-Sư Chưởng-Quản Nữ Phái Cửu-Trùng-Đài (tiếc vì công an xét nhà mấy lượt, giấy tờ chuyển gởi nhiều nơi lâu ngày thất lạc, không tìm ra văn bản lưu).

Đem đến Nữ Đầu-Sư Đường, gặp bà Phối-Sư Hương Tiểu, ông Trần tường thuật sự việc và gởi phong thơ nhờ để trước bàn viết, khi xuất viện bà Hương Hiếu về xem.

Lúc đầu bà Hương Hiếu từ chối không dám nhận, ông Trần nói:

– Câu chuyện cô vừa nghe là tôi kể riêng với cô, thực tế cô có thể nói không rõ nội dung bức thư nói gì, bởi thơ niêm, cô phải nhận, không nhận sao được, việc văn phòng mà.

Khi ở bệnh viện về, bà Hương Hiếu đọc nội dung bức thư cũng khá cay, đại ý: Đầu-Sư cầm đầu nữ phái cả thế giới, có bốn phen dạy đạo cho thiên hạ, mà dạy cho người ta biết đạo theo Đạo, hay dạy bỏ Đạo. Ngôn ngữ đó là dạy người ta bỏ Đạo. Tôi đã 50 tuổi rồi, để râu bà nói tôi giống tù vượt ngục. Lúc sanh tiền Đức Cao Thượng Phẩm (bạn hôn phối của bà) cũng để râu vậy. Khi chết đi Đức Ngài 42 tuổi, như vậy bà nghĩ như thế nào? Trước tôi kính trọng bà, nay cũng vì kính trọng và vì sự nghiệp của Đạo tôi phải nhắc để xây dựng...

Bà Hương Hiếu viết thư xin lỗi, xưng cô như trước (không xưng bà), Lời văn có vẻ móc ngoéo. Một tuần sau chẳng biết nghĩ như thế nào bà lại viết thêm một bức thư hai, than vì già cả lắm lắm, khi vậy khi khác, xin lỗi lời lẽ có vẻ chân thành. Khi Đức Hộ-Pháp còn tại tiền ở Tòa-Thánh, còn tại phẩm Giáo-Sư, bà Hương Hiếu đã mặc cảm không ưa Pháp Chánh rồi, nhất là Pháp Chánh Nữ phái. Sau đàn cúng Hiệp-Thiên-Đài lên Cung Đạo lạy, bà có lời trích điểm không trực tiếp, lúc bà thăng Đầu-Sư, Đức Hộ-Pháp đã qui Thiên, bà mới bộc lộ tâm lý chất chứa trong lòng từ năm xưa.

Thỉnh thoảng ông Trần kể lại sự việc xảy ra, mục đích để anh chị em biết mà trau dồi ngôn ngữ, giữ tư cách, hạnh nết cho ra vẻ thật đạo, Một vài người như cô Giáo-Hữu Hương Hận không vừa ý.

Tại tiệc giỗ nhà cô Giáo-Thiện Diệu, cô Hương Hận nêu lên ý kiến biện hộ, nói rằng bà Hương Hiếu đã chết mà còn nhắc việc không hay của bà.

Ông Trần chưa luận tới lẽ đạo, mới nói về tư cách của con người ở thế, quan trọng hơn là Chức-Sắc Tam-Kỳ Phổ-Độ, cần nêu gương cho đàn em từ ngôn ngữ đến hành động,

để hậu tấn noi theo. Nhắc để nhớ, để biết, để tự sửa, không có ý bôi bác. Ông Trần nhắc chuyện Tần Thủy Hoàng, Vua Trụ, Đắc Kỷ bên Tàu, vua Lê Chiêu Thống, vua Hàm Nghi, Thành Thái ở Việt-Nam cả ngàn năm thiên hạ vẫn nhắc.

Trăm năm bia đá thì mòn,

Ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ.

Khi ông Trần nhắc vụ Đắc Kỷ vâng lệnh bà Nữ Oa xuống thế hành Trụ Vương, nhưng khi vua Trụ ngã rồi, Đắc Kỷ cũng bị trăm thủ vì làm quá đáng.

Bà Hương Hận nêu lý do giải thích và biện hộ cho Đắc Kỷ, nhưng khó chấp nhận.

Tiệc giỗ có mặt bà Giáo-Sư Hương Nhìn và số đông Chức-Sắc Nữ phái, từng dịp ông Trần nhắc luôn lời phát biểu của bà Hương Nhìn giữa phiên họp Hội Đồng Chưởng-Quản: Chức Thượng Tôn Quản Thế không có trong Pháp Chánh Truyền mà Đức Hộ-Pháp cũng xưng Thượng Tôn Quản Thế, ý muốn biện hộ danh từ Hội Đồng Chưởng-Quản không có trong Pháp-Chánh-Truyền thì vẫn hợp lý trong cửa Đạo.

Đáng thương những người nhất là trong cửa Đạo, Chức-Sắc lại có ý nghĩ rằng chết là hết, mặc tình cứ nói cứ làm, khi có quyền tưởng rằng không ai dám phê phán, không ai dám phản đối, nhất là trong giai đoạn hiện tại, ham nói, nói càng nói bướng, làm càng làm bướng, không cần pháp luật Đạo, không nghĩ gì đến tình cảm gì cả, lại nương vào thế lực bên ngoài, càng lên mặt hống hách, càng biến chất, đáng thương!!

BẢN GHI LẠI

*Cảnh loạn hàng thất thứ nơi cửa Hiệp-Thiên-Đài
do nhóm Sĩ-Tải Phùng văn Phan cầm đầu*

BUỔI ĐẦU NHÓM TỪ THIỆN NÀY DO TRUYỀN TRẠNG PHAN VĂN VỀ CẦM ĐẦU, SAU LÚC ÔNG VỀ BỊ BẮT vì Đạo sự, ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan được tôn vinh. Tưởng mình là quan trọng, lỗi lạc phi thường ông Phan làm nhiều việc quá đáng. Xin ghi lại đây để nhơn sanh sau này hiểu biết, trong thời loạn thiếu người quyền uy cầm giềng mối Đạo.

Không rõ từ nguồn tin nào, độ năm 1985, đầu xuân, ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan dẫn nhóm Từ thiện đến nhà gây hấn với ông Giáo-Hữu Ngọc Tổng Thanh.

Tưởng mình thông suốt không ai bằng, ra vẻ đàn anh có uy tín và có trách nhiệm bảo thủ chơn truyền của Đạo, ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan cùng ông Sĩ-Tải Trần Tấn Gặp dẫn ban Từ thiện đến nhà ông Giáo-Hữu Tổng nặng lời trích điểm về Thiên Tượng Cung Bắc Khuyết đang thờ trên Thiên Bàn. Ông Giáo-Hữu Ngọc Tổng Thanh nhỏ nhẹ khuyên muốn biết nên hỏi anh bảy Trâm, Cải Trạng Hiệp-Thiên-Đài. Tưởng như thế là thôi không ngờ đến đám tang thân mẫu ông Về, nhóm Từ thiện này, cũng do ông Sĩ-Tải Phan dẫn đầu, có nhiều lời trích điểm Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt. Đến đêm đám tang con ông, lúc ông ở trong nhà, nhóm Từ thiện do Sĩ-Tải Phan hướng dẫn không ai mời cũng đến ngồi bàn ngoài sân, cũng lập đi lập lại những lời chỉ trích cũ kỹ cho nhiều người cùng nghe. Hai lần trong hai đám tang, tại nhà ông Nhựt, Mừng 1 Tết vào văn phòng Hiệp-Thiên-Đài cũng trích điểm nặng lời, mừng 3 Tết ông Sĩ-Tải Phan dẫn

nhóm Từ thiện đến gây hấn tại nhà ông Nhựt.

Lúc bấy giờ ông Nhựt đang trong thời gian tịnh khẩu, không ra tiếp. Bạn đời ông Nhựt thay mặt ân cần tiếp khách. Ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan cùng ban Từ thiện mượn có chúc xuân đàn anh mình mà vào nhà mời không ngồi, rót nước mời không uống, ở không quá 3 phút kéo nhau ra về. Mấy hôm sau ông Nhựt nghe tin ông Khoa (cùng nhóm Từ thiện này) bị công an huyện Hòa Thành bắt, lý do chứa người cháu tên Đức ở đêm, Đức trộm nhà bên cạnh, nhà không người ngủ đêm, tưởng không ai biết không ngờ sáng ra, chủ nhà về thấy còn bỏ lại một cái ghế độc dùng để leo vách vào nhà, mà là ghế của ông bảy Khoa. Do đó ông Khoa bị bắt. Ông Nhựt viết giấy cho bạn đời mua đồ hoặc gởi đồ thăm nuôi, gọi là xử sự cho phải lẽ, bởi lúc ông Nhựt bị bắt vì Đạo, Bảy Khoa cùng nhóm Từ thiện lên Cây Cây thăm nuôi ông Truyền Trạng Về, cùng nhóm Từ thiện, cùng nhóm Sĩ-Tải Phan có gởi đồ cho ông Nhựt. Mấy hôm sau Bảy Khoa được tha về, có đến thăm và cảm ơn lúc ông Nhựt vừa xả thủ. Hôm ấy có ông Chí Mỹ, bạn cùng bị bắt vì lẽ Đạo trước đây, đang chuẩn bị điểm tâm sáng. Ông Nhựt kêu cháu đi mua thêm đồ ăn sáng (hủ tiếu chay) đãi ông Khoa. Cả ba cùng ngồi ăn chung vừa ăn vừa nói chuyện. Bảy Khoa cực lực đính chính và xin lỗi, xin ghi lại lời ông Nhựt.

– Hôm đầu Xuân chú cùng nhóm Từ thiện kéo đến gọi là chúc Xuân nhà tôi, mời không ngồi, rót nước mời không uống, một người bước đến đốt đèn trên bàn thờ Thầy, Sĩ-Tải Phan khoát tay nói khỏi, rồi kéo nhau ra về. Đi chúc Xuân đàn anh của mình mà vào nhà không quá 3 phút lại ra về, ra tới hàng ba chú còn nói lớn: Nhà này là nhà của Cải Trạng Trân, Cải Trạng Trân. Tên Trân được nhiều người biết đến tôi hãnh diện đó, còn ngôn ngữ của chú là mất dạy bởi tôi

kêu ông thân chú bằng anh, chú kêu tôi bằng chú lớn mà. Mấy chú đi làm Từ thiện phải hiểu từ là lành, thiện cũng là lành; mấy chú đừng nghĩ từ là bỏ, thiện là lành. Mấy chú là nhóm bỏ lành. Đầu năm kéo đến nhà đàn anh mình gây hấn là lành chỗ nào?

Ông Khoa cực lực đính chính. Sau bữa điểm tâm sáng, ông Chí Mỹ phê bình rằng ông Trân quá nóng, ông Trân giải thích rằng lời nói thẳng không phải là nóng. Nên phân biệt rõ ràng thì đúng hơn xem lúc nói sắc diện có thay đổi, có phiền có giận lộ ra đâu mà cho là nóng. Bấy Khoa còn nói Thiên Nhân tôi đang thờ giống như núi kềm gai.

Việc đã như thế mà Sĩ-Tải Phan chưa giác ngộ, chưa thấy đủ còn liên hệ với Luật Sự Phương như thế nào mà Phương đâm đơn tố cáo Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt ra công an, lý do nêu lên là cơ bút.

Có người khuyên Phương nên nhờ Hội Đồng Chưởng-Quản giải quyết, việc Đạo sao lại tố ra công an, Phương trả lời thưa Hội Đồng Chưởng-Quản tay chân nó không, làm gì nó. Người ta lại khuyên vậy chờ khi có Hội-Thánh sẽ thưa nhờ Hội-Thánh giải quyết, Phương trả lời chừng đó nó cũng làm lớn nữa mà thưa ai. Đó là ngôn ngữ và tâm địa của một Luật Sự, nhân viên Hiệp-Thiên-Đài đã từng là sĩ tử khóa thi Luật Sự mà ông Nhựt có chân làm giám khảo. Hôm nay lại có ác ý cố làm cho đàn anh mình đi tù.

Thật đáng thương và cũng đáng tiếc! Ngộ nghĩn một điều là người bị cáo không được công an mời mà người tiên cáo được công an ưu ái. Luật Sự Nguyễn Tri Phương và Sĩ-Tải Phùng văn Phan bị công an mời tưởng cũng trải qua một phen lên ruột.

Sau vụ này có lần được Ty công an mời về việc Đạo.

Đại tá Vinh có nhắc vụ Luật Sự Phương tố về cơ bút, ông Nhựt trả lời về cơ bút tôi đã bị ở tù hai lần mấy năm, Luật Sự Phương không biết các việc qua, nghe ai nói rồi không rõ, tưởng việc mới xảy ra làm tờ tố đại. Sự việc được thông qua. Sự mất đoàn kết và cảnh loạn hàng thất thứ nặng về hơn bởi trình độ văn hóa, đạo đức, công nghiệp của anh em còn giới hạn mà cứ tưởng rằng ở thế gian này không ai bằng mình. Ấu cũng là sự tái kiếp của mỗi đơn vị đều khác nhau, không ai bằng ai và cũng không ai giống ai. Đáng tội nghiệp nhất trong thời Đạo loạn!!!

Cũng nhóm Từ thiện do Sĩ-Tải Phan cầm đầu, tuyên truyền bôi bác Cải Trạng Nhựt.

Năm 1985 lúc ở tù mới về, anh em cho biết tin rao truyền rằng Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa và Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt tính lập Chi phái. Cải Trạng Nhựt có mộng lớn muốn Hộ-Pháp. Người hăng say tuyên truyền bôi bác mạnh nhất là Bảy Khoa và Chánh-Trị-Sự Quang, cùng nhóm Từ thiện ông Phan. Chánh-Trị-Sự Quang còn tuyên truyền nói ông Trần là đệ tử ông Đạo nằm (nhà Quang nghe đầu ở cửa số 7 ngoại ô Tòa-Thánh).

Sau sự việc được đồn đãi tại Nội Ô Tòa-Thánh, đại khái rằng, cũng may là ông Bảo Đạo chết sớm, bằng không ông Bảo Đạo và ông Trần lập chi phái rồi. Ông Trần muốn làm Hộ-Pháp đã sắm áo mao hia của Hộ-Pháp rồi, ông Phan có đủ bằng chứng; Thánh Giáo, cơ bút, áo mao chờ ngày Hội-Thánh được phục hồi sẽ đưa ra tòa (chính Sĩ-Tải Phan nói với ông Chín Sử điều này)

Báo động nhiều nơi trong vùng Trí-Huệ-Cung và Trường Lưu (vùng ông Phan và ông Khoa ở), nghe đầu cũng tuyên truyền đến Ninh Thọ, ở Nội Ô Tòa-Thánh một

phần do cô Giáo-Thiện Trần Thị Sân, chị ruột bảy Khoa nói ra. Cô Giáo-Thiện Hữu nghe đâu đến hỏi thăm bạn đời của ông Trần:

– Có phải chú tính làm Hộ-Pháp không? Có phải chú đã sắm áo mảo hia của Hộ-Pháp rồi không?

– Bạn đời ông Nhựt xác nhận là lời thị phi, bịa đặt vô căn cứ, bôi bát do kẻ tiểu nhân gây rối.

Cô Giáo-Thiện Hữu còn gặng lại:

– Thiệt hả thím? Thiệt không có hả thím?

Nghe thuật lại ông Nhựt cười và nói hài hước, nếu xưng Hộ-Pháp chắc chắn vợ con nhà không tin, không nhìn. Nếu không biết rõ sao không đặt thẳng vấn đề để giải quyết, bôi bác làm gì?

Sau vụ này ông Sĩ-Tải Lê Bá Khanh có hỏi ông Nhựt:

– Hôm nào tới nay ông Phan có đến xin lỗi anh Bảy chưa?

Ông Nhựt hỏi lại vụ gì? Ông Nhựt không biết và cũng không thấy gì khác.

Ông Khanh tiếp:

– Tôi đề cập vụ dư luận nói rằng ông Phan nói anh Bảy tính làm Hộ-Pháp đã sắm áo mảo và hia Hộ-Pháp rồi, ông Phan phủ nhận, tôi khuyên ông Phan nếu không có đưa tin như vậy nên gặp anh Bảy nói lời thông cảm; ông Phan hứa mà không đến, tức nhiên có nên không dám gặp anh Bảy, tôi biết ý anh không háo danh.

Dẫu ông Phan không nhận sự việc kể trên, ông Phan cũng chịu trách nhiệm của chung nhóm Từ thiện vì ông Phan là đàn anh, là Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài muốn biện minh đã biết người không đường hoàng, không tư cách đúng đắn tại sao mình lại đi chung? Tại sao chịu công tác

với nhau. Mình đã hợp tác với người không giữ phẩm cách, đi gây rối thiên hạ rồi tự biện minh thế nào?

Xin ghi lại đây sự việc xảy ra tại nhà ông Luật Sư Trần văn Sía. Mục đích ông Sía muốn hàn gắn, dung hòa, cởi mở để tránh tai tiếng nơi Hiệp-Thiên-Đài, có mặt ông Cải Trạng Khuyên, nhưng ông tránh né kiểu về trước còn lại ông Truyền Trạng Về, ông Sĩ-Tải Khoản, ông Liêm, ông Sĩ-Tải Phan và ông Trân.

Sau tiệc giỗ, có lẽ vì trọng người lớn, ông Sía đề nghị ông Nhựt mở lời. Ông Nhựt không thể hạ mình yêu cầu ông Phan đừng bôi lem ông Nhựt nữa nên đáp:

– Tôi được chú mời ăn giỗ tôi tới dự thôi. Tôi có cái gì để nói và tôi biết nói cái gì?

Ông Sía tiếp lời mục đích dung hòa, nhưng ông Phan tiếp nói với ông Nhựt:

– Tôi còn giữ bài cơ của anh.

Liên khi ấy, ông Sĩ-Tải Khoản trả lời:

– Chính lúc tôi vắng nhà anh leo vách vô nhà tôi ăn cắp căn cơ đem nạp cho ông Bảo Đạo. Ông Bảo Đạo trả lại cho tôi. anh có biết không? làm sao anh biết?

Ông Nhựt tiếp:

– Chú giữ bài cơ đó chú làm gì tôi. Tôi biết cầu cơ từ năm 1947 lúc mới thi đậu Luật Sư. Tôi cầu cơ ở nhà ông Luật Sư Hưởng, ở Bộ Pháp Chánh, ở Hiệp-Thiên-Đài, cầu cơ ở Sài Gòn, ở Vĩnh Long, ở Cần Thơ, ở Phnompenh, luôn ở Chup (Kom Pong Cham). Khi làm việc cho Tây tôi cũng cầu cơ. Tôi còn hướng dẫn cho anh em Hiệp-Thiên-Đài phò loan sau ngày hòa bình 1975, chú giữ bài cơ của tôi, chú làm gì tôi. Phải lúc chú bị công an mời về cụt tổ tôi, chú đưa bài cơ đó ra,

chú bị tù về tội bao che. Tại sao không báo cáo liền, chú bị ở tù còn tôi đã ở tù nhiều lần vì cơ bút tôi không liên hệ gì nữa.

Sau vụ này có lần đứng ngoài cột đèn chờ nhập đàn cúng, ông Nhựt có nhắc lại ngày giỗ tại nhà ông Sía, ông Phan mạnh dạn trả lời, tôi có xin lỗi anh đâu? tôi xin lỗi anh hồi nào? việc gì phải xin lỗi? lâu rồi mà anh vẫn còn nhắc.

Ông Nhựt cười:

– Tôi nhớ lắm là chú đã xin lỗi tôi rồi thì thôi, còn không xin lỗi cũng tốt, sau sẽ hay. Việc Đạo mà, tới thất ức niên phải nhắc cho người sau biết chớ.

Tiệc thay tư cách của tiểu cấp Hiệp-Thiên-Đài đối với đàn anh lớn tuổi như thế đấy! Chờ xem. Thật đáng thương cho cảnh loạn hàng thất thứ, thời loạn pháp không còn phân biệt già trẻ, bé lớn gì cả! Anh em quên rằng ông Trần từng cầm đầu Bộ Pháp Chánh mà anh em là thuộc cấp. Đó là tâm lý của hậu tấn trong thời bấy giờ là như vậy đó!

Trước kia anh em ôm chân ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa để lo việc từ thiện tưởng mình là quan trọng không ai bì kịp, anh em không còn biết tự ái tự trọng gì cả.

Thật đáng tội nghiệp! Tội nghiệp cho cơ Đạo và tội nghiệp cho anh em!

Chính ngài Bảo Đạo đã viết gọi là tâm thư gởi Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài, bới bác nặng lời tỏ vẻ khi dễ tội cùng, lại xúc phạm đến Đức Hộ-Pháp, nào là ví Pháp Chánh là bộ máy chém, trong khi Pháp Chánh do Đức Hộ-Pháp lập ra và Đạo Luật năm Mậu Dần quy định rõ ràng về nhiệm vụ Pháp Chánh trước gọi là Tòa Đạo. Ngài nói rằng Pháp Chánh chỉ biết sát phạt nhưn sanh, *“dạy nhưn sanh làm theo điều tôi nói, đừng làm theo điều tôi làm”*.

Lúc ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan đem văn bản mời ông Cải Trạng Nhựt đồng ký tên chung để gởi chánh quyền, ông Nhựt từ chối và trong dịp ấy ông Nhựt tường thuật nhắc cho ông Phan nghe thêm lời của ngài Bảo Đạo, đại khái rằng:

– Đức Hộ-Pháp chết còn ân hận. Đức Thượng-Phẩm chết còn ân hận, còn ngài chết là thỏa mãn rồi, không có gì ân hận hết.

Ông Nhựt hỏi lý do được giải đáp: Đức Hộ-Pháp còn ân hận như đã đề trong bài thái: *“Nhớ tiếc sức phạm thừa chống chỏi”*. Còn Đức Thượng-Phẩm có câu: *“Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phỉ”*, nghĩa là còn ân hận. Còn ngài nói ban từ thiện lập ra là Ngài thỏa mãn rồi.

Ông Cải Trạng Nhựt không tán đồng và nói lên ý kiến của mình:

– Ban từ thiện của Bác Sáu là một phần nhỏ trong tôn chỉ Phước-Thiện mà thôi. Đạo Luật năm Mậu Dần có ghi ai thiếu cha Phước-Thiện phải đến làm bốn phận làm cha; ai thiếu chồng đến đó làm bốn phận làm chồng, giúp người qua cơn khó, còn từ thiện của bác Sáu là xin của người này, cho người khác cũng có công vậy mà quan trọng bao nhiêu.

Chẳng rõ ông Sĩ-Tải Phan nghe kể chuyện như vậy rồi có ý nghĩ gì về tư tưởng cùng các việc đã qua? có thắm nhuần chút nào trong tâm lý và tư tưởng hay không?

Cơ Đạo đã như thế, tình Đạo như thế, tôi tin rằng mọi sự việc dầu lớn dầu nhỏ trong tương lai, không còn xa đây sẽ được giải quyết đầu vào đó tất cả.

Chờ xem.

TƯỜNG THUẬT

Sự việc xảy ra do ông Truyền Trọng Lê Quan Tấn tạo, gây mất đoàn kết nội bộ Đạo và nội bộ Pháp Chánh.

NĂM 1967 LÚC Ở PHNOMPENH MỚI VỀ, HỘ CHIẾU CHẤP THUẬN CHO MỘT CHUYẾN ĐI KHÔNG TRỞ lại, buộc lòng nhận việc tại Bộ Pháp Chánh. Một hôm thấy ông Truyền Trọng Lê Quang Tấn, Pháp Chánh Miền Đông về, ông Trần mời ngồi trước bàn viết nói chuyện.

– Tôi với anh đã từng đau khổ sống chết bên nhau nhiều quá rồi, bây giờ anh lại đăng báo chơi tôi, anh em mà chơi nhau làm gì? Anh chơi tôi thì cứ chơi, tôi không chơi lại anh đâu.

Anh Tấn thể độc, tiếc là không nhớ nguyên văn lời thể. Ông Trần cười:

– Anh thể làm gì? Tôi nói anh nghe: Anh đăng báo của Hồng Sơn Đông (lúc đó có nói tên tờ báo), nói xấu Truyền Trọng Ngôn, nói xấu Giáo-Hữu Lương, lại chơi tôi nữa. Chức-Sắc ở Tòa-Thánh đến Đô Thành, anh biểu cho mỗi người một tờ, với người nào anh cũng nói: “*Anh chỉ có một tờ thôi*”, mà anh tặng hoài không hết. Anh tặng cho bảy người (ông Trần kể từ người). Anh tặng hoài mà báo vẫn còn.

Ông Tấn chưa kịp trả lời thì có một vị Giáo-Hữu đến thăm dò kết quả vụ kiện lò muối làm ô nhiễm nước giếng quanh các vùng nhà máy Hiệp Nguyên bị mặn không xài được. Câu chuyện chấm dứt tại đó.

Lúc bấy giờ Ngài Hiến Pháp cầm quyền Bộ Pháp Chánh tại nhà Hội Vạn Linh, khi Bộ Pháp Chánh dời về Hiệp-

Thiên-Đài, Ngài Khai Đạo Chưởng-Quản, ông Trần đề nghị ông Tấn nên xin về Tòa-Thánh để phụ làm tay chơn giúp ngài Khai Đạo, bởi thuộc chi Đạo, mới lần đầu ngài cầm quyền Pháp Chánh, không kinh nghiệm lắm. Có lẽ ông Tấn tưởng ông Trần muốn về Đô Thành tiện có nhà riêng và có con cháu học ở Sài-Gòn. Ông Tấn xin về Tòa-Thánh thấy ông Trần không có ý xin chuyển đổi, nên ông Tấn xin chuyển trở lại Sài-Gòn.

Bấy giờ có thơ rơi tấn công ông Giám Đạo Nguyễn văn Hợi nhiều vụ trong đó có nêu vụ hùn lò gạch với ông Trần, ông Tấn mang bức thơ rơi đó đến Giáo Tông Đường, yêu cầu Ngài Hiến Pháp Chưởng-Quản Hiệp-Thiên-Đài cho lệnh điều tra tìm tác giả.

Chẳng rõ nói cách nào mà Ngài Hiến Pháp nghe được lại chấp thuận phê cho Pháp Chánh điều tra tìm thủ phạm.

Mang bức thơ rơi đó có lời phê của Ngài Hiến Pháp, ông Tấn không giao cho phòng thẩm vấn theo thông lệ, sợ bị lộ tẩy hoặc bị nghi vấn, vì ông Kiệt làm Trưởng phòng, lại là Chức-Sắc lớn ai cũng biết cùng một thời và thân với ông Hợi, ông Tấn mang đến phòng mình tra giao cho ông Truyền Trạng Ngôn Trưởng phòng và nói:

– Ngài Hiến Pháp giao cho toa hồ sơ này, dạy điều tra tìm thủ phạm coi ai là tác giả. Mà toa khỏi điều tra làm gì cho mất công, cứ phúc trình lên cho Ngài Hiến Pháp nói thẳng Trần là tác giả. Nói vậy được rồi.

Ông Truyền Trạng Ngôn ngạc nhiên hỏi:

– Ủa! Sao lạ vậy? Tôi với ông là anh em, tôi với ông Trần cũng là anh em. Sao ông mượn tay tôi để chơi ông Trần vậy? (Ông Ngôn lớn tuổi hơn nên thường nói chuyện xưng hô như vậy). Ông Ngôn đem sự việc thuật lại cho ông Trần

nghe. Ông Trần cười cảm ơn và nói:

– Tôi đã biết rồi, không ngờ đến mức độ trầm trọng như vậy! Cũng không ngờ tâm địa ông Tấn độc hại đến mức độ như thế. Đã một lần rồi, nay còn tái diễn? Tính làm cho tôi mất chức Đạo nữa! Tôi kể anh nghe, bữa trước khi được bức thư rơi đó, ngồi trước bàn đối diện với tôi, ông Tấn nói thơ này thẳng Ngôn viết chớ chẳng ai, nói rồi suy nghĩ một hồi lại đổi ý, nói khác:

– Mà thẳng Ngôn không có khả năng viết được bức thư này, chắc chắn thẳng Lương chớ chẳng ai khác (cách nói của ông Tấn thường gọi như thế lúc người ta vắng mặt, đôi khi đối với hàng Sĩ-Tả, Truyền Trạng cũng thế, ngay lúc đối diện nhau).

Ông Tấn chạy tìm mấy bản truyền đơn ông Lương vận động ra tranh cử Quốc Hội đem về so các tuồng chữ, thấy không giống, suy nghĩ một hồi, đổi ý, ông Tấn nói:

– Mà thẳng Lương cũng không đủ khả năng viết bản văn này, chắc chắn thẳng Trần chớ chẳng ai. Ở Thánh-Địa này ngoài thẳng Trần ra không ai viết được bản văn này (ông Tấn tuổi thìn nhỏ hơn ông Trần hai tuổi).

Ông Trần tiếp:

– Tôi không ngờ đã như vậy còn lợi dụng uy thế của Ngài Hiến Pháp đặng chơi tôi.

Ông Tấn và ông Trần đối diện nhau, ông Trần mời ông Tấn đến trước bàn viết và nói:

– Năm trước, tôi có nói với anh là anh chơi tôi thì chơi, tôi không chơi lại đâu, bởi tôi với anh từng đau khổ sống chết bên nhau nhiều quá rồi. Tôi đã nói vậy mà anh vẫn tiếp tục chơi tôi hoài. Hôm nay tôi mời anh đến để nói cho anh

nghe. Nếu anh coi tôi là bạn thì tôi là bạn rất tốt của anh. Còn anh coi tôi là kẻ thù thì anh nên nhớ rằng tôi là kẻ thù rất lợi hại. Một khi tôi tấn công chơi lại anh thì chỉ có nước là anh bỏ Thánh-Địa này đi thôi. Anh không còn mặt mũi nào ở Thánh-Địa này thêm một giờ, một phút nào cả. Anh liệu mà xử sự với tôi.

Đáng mừng là từ đó ông Tấn rất đàng hoàng với ông Trân.

Phải chăng ông Lê Quang Tấn sợ ngôi sao của anh em sáng hơn ngôi sao của mình nên anh Tấn, đổi ý làm như thế.

Như thế có hợp tình đời, có hợp với lẽ Đạo cùng chăng? Nhất là cương vị Pháp Chánh, xin nhường khách bàng quan nhận định, và vô tư phán đoán.

Sau này nhiều lần ông Tấn nói với ông Trân khi Đạo được phục hồi chủ quyền, tôi sẽ bầu anh lên cầm Quyền Chưởng-Quản Hiệp-Thiên-Đài. Ông Trân can xin đừng nói điều đó có hại, anh sẽ thấy, nếu tôi được bầu tôi cũng sẽ từ chối thôi, còn nói như vậy là làm cho công an lưu ý tới tôi hơn. Vài năm gần đây, ông Tấn thêm câu với ý trước:

– Tôi sẽ thuyết phục anh em để bầu anh lên cầm quyền Hiệp-Thiên-Đài.

Ông Trân cũng lập lại lời nói trước không sửa đổi.

Phải chăng bị tác động từ lời nói của Sĩ-Tải Phan?

TƯỜNG THUẬT

*Vài sự việc liên quan mật thiết với anh Võ
Minh Tá lúc ở chung trại cải tạo Bàu Cỏ
lúc chưa Hòa Bình trước năm 1975*

ANH VÕ MINH TÁ LÚC MỚI VÀO TRẠI CẢI TẠO BÀU CỎ BỊ CỘNG CHÂN 24/24. GIA ĐÌNH KHÔNG KHÁ giả lắm, đồ thắm nuôi rất khiêm tốn, buồn dờn dập trong cảnh mất tự do.

Lúc bấy giờ, ông Nhựt được ra công ban ngày, lý do đã lâu ngày vào trại, ông được giao việc nấu thuốc nam phát cho tù trị bệnh.

Thời gian sau, anh Tá được xả công, được giao phận sự ở trạm y tế của trại, anh em được có dịp gần gũi nhiều, thấy ông Tá buồn ông Nhựt hài hước khuyên nhủ đại khái như:

– Anh buồn cái gì? Việc gì phải buồn? Tôi nhắc chuyện đời xưa anh nghe:

Sau đảo chính Pháp ngày 9/3/1945, anh được giao nhiệm vụ ra Côn Đảo rước những người bị Pháp đày vì án chính trị, trong đó có Ngài Giáo-Sư Thượng Sáng Thanh, sau thăng Đầu-Sư ở Tòa-Thánh, ông Nguyễn Bửu Tài (Đầu-Sư Tiên Thiên, sau quy về Tòa-Thánh nhận chức Phối-Sư), ông Lê Minh Tông (họa sĩ) phát họa hình Tam Thánh tại Đền-Thánh do Đức Hộ-Pháp truyền đạt, ông Tôn Đức Thắng người cộng sản và một số người khác nữa.

Về tới bến tàu Sài-Gòn, gần cột cờ thủ ngữ, lúc chia tay ông Tôn Đức Thắng ôm anh vừa nói vừa khóc: Tôi tưởng gọi xác ngoài Côn Đạo rồi, không có ngày về đất liền. Hôm

nay được đặt chân về đây công ơn của anh không biết ngày giờ nào tôi đền trả được... Ông Tôn Đức Thắng ôm anh vừa khóc vừa nói như vậy. Bây giờ ông Tôn Đức Thắng bận việc quốc sự, không đền đáp công ơn của anh được, con cháu của ông thay ông mang anh về đây, cất nhà cho anh ở, nấu cơm cho anh ăn, lại cho ăn bo bo, ăn bắp, ăn củ mì, cho ném đủ thứ mùi; tối ngủ còn cho lính canh gác, giữ an ninh cho anh, sướng quá còn gì nữa mà buồn. Anh còn muốn gì nữa? (Anh em cùng cười).

Nhắc anh Võ Minh Tá khi còn cấp bậc nhỏ trong quân đội Cao-Đài chưa lên thiếu tá, cũng có chuyện hay hay.

Lúc được lệnh hành quân ở Bến Tre để bảo đảm an ninh cho dân chúng và Bến Đạo, trận chiến ác liệt giữa Việt Minh, Quốc gia và quân đội Cao-Đài, diễn ra từ sáng sớm đến nửa đêm, các binh chủng đều mệt mỏi, tùy tiện rút quân. Về đến cứ địa, khi điểm quân lại anh Tá thấy không có mặt Thiếu úy Thiệu, Sĩ quan mới ra trường Võ bị Đà Lạt, trong cánh quân đội Quốc gia, anh Tá đem quân trở lại chiến trường, trong đêm tối lòng khắp nơi mới tìm được Thiếu úy Thiệu đưa về an toàn, Thiếu úy Thiệu mang ơn anh Tá rất nhiều.

Khi làm Tổng Thống nhớ ơn cứu tử, ông Thiệu cho anh Tá làm Trưởng Ty chiêu hồi ở Hậu Nghĩa. Vì trình độ có giới hạn, võ thì giỏi, văn hóa kém, công việc ở ty không trôi chảy nên ông Thiệu cho nghỉ việc và ban cho anh Tá tập chi phiếu, muốn đi du lịch đâu tùy ý, thiếu tiền được quyền ký ngân phiếu đến kho bạc lãnh xài.

Đáng quý trọng và cũng đáng ghi nhớ một cử chỉ “*đền ơn đáp nghĩa*” của người lớn biết xử sự là vậy.

Một việc khác cũng anh Tá năm 1947, khi Đức Huỳnh Phú Sổ Giáo Chủ Đạo Hòa Hảo, đóng quân tại Bình Hòa,

nhà Ngài Thái Bộ Thanh, được anh Nguyễn Hữu Đức, con Ngài Thái Bộ Thanh, thứ tư trong gia đình, hướng dẫn về Tòa-Thánh đàm đạo trao đổi với Đức Hộ-Pháp trong một đêm.

Rạng đông trời sáng, Đức Hộ-Pháp cho một toán quân do anh Tá cầm đầu hộ tống Đức Huỳnh Giáo Chủ về miền Tây (lâu ngày không rõ địa danh), Đức Huỳnh Giáo Chủ nói với anh Tá:

– Được rồi. Bây giờ mấy em có thể về được rồi.

Anh Tá đáp:

– Đức Giáo Chủ tôi dạy phải đưa Ngài tới nơi tới chốn. Đây chưa tới nơi tới chốn xin để cho chúng tôi làm đúng như lời Đức Giáo Chủ chúng tôi đã dạy:

Đức Huỳnh Giáo Chủ nói:

– Đến đây còn qua sông nữa là tới rồi. Em cứ về thưa lại với Đức Hộ-Pháp là đã đưa qua về tới nơi tới chốn rồi.

Anh Tá về. Sau nghe lại: Khi qua sông, đông người xuống nhỏ chở đưa nhiều chuyến, Đức Huỳnh Giáo Chủ qua chuyến sau cùng. Bên kia bờ sông cánh quân Bửu Vinh (Hoàng Tộc) thuộc mặt trận Việt Minh kháng chiến, tổ chức đón và ân cần làm tiệc đãi. Vì quá tin không đề phòng, khi vào phòng dự tiệc, súng ống để bên ngoài, quân Bửu Vinh thu gom tất cả và bắt Đức Huỳnh Giáo Chủ giết, chặt làm ba khúc, chôn ba nơi, sợ hùyn hình sống lại.

Việc ở Chùa Thầy Năm Cây tại làng Bình Hòa quận Thủ Thừa Tân An cũng chính anh Tá cầm quân đã phốt đề cập trong bản Văn Tịch Pháp Nhơn Luân Chi Đạo (vụ Nguyễn Bình).

Nhắc đến Phật Giáo Hòa Hảo năm 1998, một số bốn

Đạo Hòa Hảo cùng đi chung với cô Nguyễn Thị Nghĩa, trưởng nhóm từ thiện Muối Tiêu, đến viếng Tòa-Thánh, chương trình dự tính đi luôn đến núi Điện Bà, ngôi cáp treo lên chùa. Khi đến nhà ông Trần, điểm tâm sáng xong lại đổi ý định, chỉ viếng Tòa-Thánh rồi đi về nhà nghe nói chuyện không đi núi.

Hôm ấy có cô Giáo-Thiện Dương thị Mạnh cùng lo tiếp khách hộ. Dùng cơm trưa xong, các bà và các cháu thanh thiếu niên nghỉ trưa, người lớn tiếp tục ngồi nói chuyện luôn.

Ông Trần có nhắc qua việc Đức Huỳnh Giáo Chủ có gởi gắm bốn đạo với Đức Hộ-Pháp, Đức Hộ-Pháp có ra văn bản kêu gọi. Có lẽ vì Đức Huỳnh Giáo Chủ không còn nữa nên lời kêu gọi của Đức Hộ-Pháp không đem lại kết quả tốt.

Ba giờ chiều phái đoàn lên xe về Sài-Gòn. Tết có gọi điện thoại chúc Xuân ông Nhứt và gia đình.

Những khách Phật Giáo này thuộc tổ chức Từ Thiện, thường xuyên lo phận sự tại Bệnh viện Nguyễn văn Học Gia Định, hằng ngày nấu cơm cháo cấp miễn phí, còn giúp tiền bạc cho bệnh nhân nghèo nằm điều trị tại bệnh viện để mua thuốc.

Qua các cuộc trao đổi về mặt Đạo, mấy ông Đạo Hòa Hảo ở Cần Thơ cũng dành cho ông Trần rất nhiều cảm tình, có thể biết ít nhiều về Đức Huỳnh Giáo Chủ buổi sanh tiền, đặc biệt nhất qua bài thi của Đức Huỳnh Giáo chủ sáng tác độ năm (1943-1944) tại Sài-Gòn.

Xin ghi lại đây:

*Ta có tình yêu rất đượm nồng,
Yêu đời yêu lẫn cả non sông.
Tình yêu chan chứa nơi hoàn vũ,
Không thể riêng yêu khách má hồng.*

*Nếu khách má hồng muốn được yêu,
Thì trong tâm trí phải xoay chiều,
Hương về phụng sự cho hơn loại.
Sẽ gặp tình ta trong khối yêu.*

Nghĩ cùng bằng lòng và lý thú qua các cuộc tương liên mật thiết với các tôn giáo bạn như Hòa Hảo và Chiếu Minh ở Cần Thơ. Những lần về Tòa-Thánh chụp ảnh, quay phim cuộc Lễ Hội-Yến Điều-Trì và lễ cúng tại Đền-Thánh, người Chiếu Minh ở tại nhà, ông Trần còn chờ đi viếng phủ từ họ Trần và họ Phan. Lần đi Cần Thơ, ông Trần được mời đi viếng Tổ đình Chiếu Minh, nghĩa trang an táng các bậc tiền bối Chiếu Minh có quay phim, chụp ảnh kỷ niệm và có xin ghi âm những lời phát biểu của ông về quá trình mặt Đạo thời gian trước.

TƯỜNG THUẬT

*Các diễn biến trong cửa Đạo sau ngày
Đức Hộ-Pháp tự lưu đầy lên Campuchia*

DỰ LUẬN TRONG GIỚI BỒN ĐẠO CHO RẰNG BA VỊ CHÁNH PHỐI-SƯ THỜI NĂM 1956 ĐÃ TRUẤT PHẾ Đức Hộ-Pháp sau ngày lưu vong.

Ông Tá Lý Minh thuộc ban sản xuất Hội Đồng Chương-Quản cho biết đã viết lịch sử Đạo, chia ra ba giai đoạn. Đoạn I và Đoạn II đã viết xong còn Đoạn III chưa viết. Nội dung đề cập đến việc truất phế này.

Anh em có lý của anh em, song sự thật vẫn là sự thật. Năm 1967, lúc lưu vong mới về ông Nhứt đã nghe đề cập đến vụ này song không dính chính khi Ngài Thượng-Sanh đang cầm giềng mối Đạo. Nay tuổi đời khá cao, sắp hết rồi thấy cần ghi lại vài việc quan trọng xảy ra khi Đức Hộ-Pháp vắng mặt ở Tổ đình.

Quả thật có phiên họp nơi Nữ Đầu-Sư Đường, có hơn 100 Chức-Sắc dư, do ba Chánh Phối-Sư chủ trì:

- Ngài Thượng Sáng Thanh
- Ngài Ngọc Non Thanh
- Ngài Thái Bộ Thanh

Đại ý nói rằng buổi đầu có ba tiền bối có công khai sáng nền Đạo, đến nay Đức Thượng-Phẩm đã qui Thiên, Đức Hộ-Pháp đã lưu vong còn Ngài Thượng-Sanh làm ở Sở Thương Chính Sài-Gòn vừa hưu trí, xin mời về Tòa-Thánh cầm giềng mối Đạo.

Vi bằng gửi qua nhà khách Giáo Tông Đường, nhờ Ngài

Tiếp Đạo đang ngụ tại đó mời dùm (Ngài Tiếp Đạo là anh cả trong gia đình, cô Giáo-Sư Hương Cường thứ ba, Ngài Thượng-Sanh thứ tư).

Hôm ấy, trong phòng Ngài Tiếp Đạo có ông cựu Tỉnh trưởng Nguyễn văn Vàng, Đại biểu Chánh Phủ Miền Tây, đặc trách Hoa kiều Sự vụ. Hai ông xem và bàn tán. Kết thúc, Ngài Tiếp Đạo giao hoàn bản bi bằng cho Hội-Thánh Cửu-Trùng-Đài với lời phê:

Mời Ngài Thượng-Sanh về còn Đức Hộ-Pháp ở Phnompenh tính sao?

Quý Ngài Chánh Phối-Sư trao đổi góp ý và hồi đáp đại ý rằng: Đối với Đức Hộ-Pháp ở Phnompenh chỉ tôn trọng về mặt tinh thần còn về mặt Đạo ở Tòa-Thánh trọn tòng Ngài Thượng-Sanh. Ông Nguyễn văn Vàng và Ngài Tiếp Đạo cũng chưa vừa lòng theo ý kiến này và buộc Hội-Thánh phải dứt khoát không liên hệ với Đức Hộ-Pháp nữa, Ngài Thượng-Sanh mới về.

Tình thế bắt buộc Hội-Thánh muốn có người cầm giềng mối Đạo phải hứa không liên hệ với Đức Hộ-Pháp, làm vừa lòng Ngài Tiếp Đạo, Ngài Thượng-Sanh mới về. Chỉ vậy thôi, chẳng rõ chánh quyền hay Ngài Tiếp Đạo có sửa đổi hay thêm bớt gì không mà dư luận lên án ba vị Chánh Phối-Sư truất phế Đức Hộ-Pháp.

Mặc dầu trên văn bản ghi như vậy, nhưng Ngài Thái Chánh Phối-Sư vẫn liên lạc với Đức Hộ-Pháp, Ngài Tiếp Đạo không nắm được bằng chứng nhưng vẫn nghi nên nhờ công an giữ tại Ty 19 ngày ở Nhàn Du khách sạn ở cửa số 3 Nội Ô Tòa-Thánh.

Chính trung úy Phước, trưởng ty công an Tây-Ninh, tại Nhàn Du khách sạn, nói với Ngài Thái Chánh Phối-Sư

rằng việc quản thúc do Ngài Tiếp Đạo gởi, không phải do công an (nguyên văn nói đạo gởi ông Tiếp Đạo gởi).

Ngài Thái Chánh Phối-Sư có cảm tác bài thi nói rằng Cao Đức Trọng gởi vào tù.

Khi Ngài Thượng-Sanh về Tòa-Thánh, Ngài Thái Chánh Phối-Sư sửa bỏ câu thi vừa nêu trên để tránh mất lòng Ngài Thượng-Sanh. Đã thế sau Ngài Tiếp Đạo còn đề nghị công an biệt xứ Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức, Ngài Ngọc Chánh Phối-Sư Ngọc Non Thanh và Ngài Thái Chánh Phối-Sư Thái Bộ Thanh, năm năm không cho về Tòa-Thánh.

Lúc bấy giờ Ngài Hiến Pháp và Ngài Ngọc Chánh Phối-Sư ở tại Thánh-Thất Đô Thành (891 Trần Hưng Đạo Sài-Gòn), Ngài Thái Chánh Phối-Sư ở nhà con gái và rể làm Hiệu Trưởng trường Trung học Đức Hòa Chợ Lớn.

Mãi đến năm 1963, sau khi Ngô Đình Diệm bị lật đổ ba Ngài mới được về hành đạo tại Tòa-Thánh. Anh em kể lại: Lúc bấy giờ Ngài Tiếp Đạo rất bất bình Đức Hộ-Pháp lưu vong không giao cho Ngài cầm giềng mỗi Đạo lại giao cho Ngài Hiến Pháp, đa số hiểu rằng Ngài Thượng-Sanh không hành Đạo đã lâu, còn ở gia đình tại Sài-Gòn, không về Tòa-Thánh, Ngài Tiếp Đạo cũng ở Sài-Gòn, không liên hệ với Đức Hộ-Pháp, nếu giao mà Ngài Tiếp Đạo không nhận, sự việc Đạo sẽ ra sao? Thiên hạ bốn Đạo nghĩ sao về uy tính của Đức Hộ-Pháp?

Phần Ngài Hiến Pháp có đến gặp Đức Hộ-Pháp tại Báo Ân Đường, ở mấy ngày đêm trao đổi nhiều, có sự đồng ý chấp nhận, Đức Hộ-Pháp mới ủy quyền cho thay mặt. Hơn nữa, khi Đức Hộ-Pháp vắng mặt, Thời Quân Chi Pháp thay thế, ưu tiên hợp pháp hơn là Chi Đạo.

Thế hệ sắp tới và lịch sử sẽ bình luận và phê phán việc

này. Sau khi Ngài Thượng-Sanh về Tòa-Thánh, Hội-Thánh cho lệnh gọi Đức thay vì Ngài, danh từ Đức Thượng-Sanh được dùng kể từ đó.

Được nghe thêm việc trọng hệ hơn nữa. Do anh em Chức-Sắc âm thầm truyền khẩu kể cho nhau nghe, nghĩ rằng cái chết của Đức Hộ-Pháp cứu không biết bao nhiêu Chức-Sắc có mặt tại Tòa-Thánh thời bấy giờ, khỏi mang tiếng bội sư phản Đạo. Chính ông Giáo-Sư Thái Chấn Thanh còn sống cũng nhìn nhận đúng sự thật.

Đức Thượng-Sanh ra lệnh tổ chức nghi tiết tại Đền-Thánh, buộc cả Chức-Sắc phải có mặt ngày hôm sau, lập thế không liên hệ (không nhìn) Đức Hộ-Pháp nữa. Nghi thức sắp xếp xong, điện tín ở Phnompenh gửi về báo tin Đức Hộ-Pháp đã qui Thiên. Mọi việc được sắp xếp gọn và thông qua luôn.

Cũng trong thời gian này, Ngài Tiếp Đạo mời nhị vị Thừa Sứ Nguyễn văn Kiết và Nguyễn văn Hợi đến cho biết:

– Bây giờ Hiệp-Thiên-Đài không dùng mấy em nữa. Mấy em muốn làm Đạo trả chức Thừa Sứ đi, cho qua chức Giáo-Hữu.

Hai trưởng huynh đáp rằng;

– Trước kia chúng tôi là giáo viên Đạo Đức Học Đường, đủ công nghiệp cầu phong Lễ-Sanh, Đức Giáo-Tông dạy rằng Hiệp-Thiên-Đài định vị, Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn phong cho chúng tôi chức Sĩ-Tải, sau được thăng Thừa Sứ. Bây giờ nếu Ngài dùng thì chúng tôi làm công quả, còn không dùng chúng tôi về nhà. Ngài dạy chúng tôi trả chức Thừa Sứ, Ngài cho chức Giáo-Hữu chúng tôi không làm được.

Còn việc khá quan trọng nữa là ông Giáo-Hữu Thượng Liên Thanh, Khâm Châu Đạo Đường Nhơn Chợ Lớn bị

bắt vì chính sách Hòa Bình Chung Sống của Đức Hộ-Pháp, chết trong tù. Đức Thượng-Sanh giáng cấp xuống Lễ-Sanh, Đức Hộ-Pháp dùng quyền Chí-Tôn tại thế, Chưởng-Quản Nhị Hữu Hình Đài, thủ tiêu lệnh Đức Thượng-Sanh, phục chức Giáo-Hữu cho ông Thượng Liên Thanh.

Tôi nghĩ Đức Thượng-Sanh chuyển hướng, không chống đối Đức Hộ-Pháp nữa là do bài cơ của ngài Tiếp Đạo giáng nhắc trong ngày giỗ của ngài: **Những gì mà Ngự Mã Thiên Quân đã làm, canh cải sửa đổi sẽ bị đọa**. Đáng lẽ ngài cũng bị đọa, song nhờ công dày đức của mẹ (Bà Phối-Sư Hương Lự) và lòng từ bi của Đức Hộ-Pháp nên ngài khỏi bị đọa nhưng phải tái kiếp đặng trả nợ.

Sau này độ 1968–1969 bà Giáo-Sư Hương Cường (em thứ ba trong gia đình) lúc bấy giờ Cai quản Cô Nhi Viện Tòa-Thánh, tại Nhân Du Khách sạn cũ, làm tờ trình gửi ngài Hiến Pháp, Chưởng-Quản Bộ Pháp Chánh cho rằng cơ giả, vì bài cơ ghi phò loan do Đức Thượng-Sanh và ngài Bảo Văn Pháp Quân nhưng ngày đó Ngài Bảo Văn Pháp Quân đã qui vị rồi sao còn bịa đặt bôi bác gia đình họ Cao của bà? Ngài Hiến Pháp ra văn thơ phủ nhận bài cơ đó để trấn an.

Anh em thuật lại, ngày giỗ ông Tiếp Đạo tại nhà bà Phối-Sư Hương Lự (mẹ ruột ngài Tiếp Đạo sau thăng Đầu-Sư). Cầu cơ xong, quý ngài xuống phòng tiệc, bài cơ để dưới lư nhang trên Thiên Bàn. Anh em lên chép và trả lại chỗ cũ, gia đình không hay biết. Lúc ngài Thượng-Sanh cầm giềng mối Đạo, Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu về công tác nói với ông Thừa Sứ Nguyễn văn Hợi đại khái rằng:

– Mấy anh em không được phép xưng Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài, Hiệp-Thiên-Đài là mấy qua, là Thời Quân đồ lên. Muốn xưng mình là Hiệp-Thiên-Đài mấy em phải nói

là Chức-Sắc phụ thuộc Hiệp-Thiên-Đài mới được – phải thêm chữ phụ thuộc.

Có lẽ do các sự việc kể trên hoặc nhiều việc khác mà ít người biết, Đức Chí-Tôn giáng cho bài thi rất cảm động:

*Đố lụy Thầy phân cũng ghen ngào,
Các con đau Thầy há vui sao?
Còn lời còn dạy chim chung tổ,
Vẳng tiếng vẳng khuyên ngựa rẽ tàu.
Xét quấy lo tròn hơn đức trước,
Độ đời mới vẹn nghĩa ân sau.
Thương nhau phải lúc chung vai gánh,
Danh giá đừng quên Đạo đứng đầu.*

Từ đó nội bộ của Đạo tại Tây-Ninh trở lại bình thường, không còn sóng gió nữa. Không sóng gió bên trong và cũng không sóng gió bên ngoài, nghĩa là sóng yên gió lặng đến năm 1975.

TƯỜNG THUẬT

Câu chuyện nội bộ giữa hai ông Phối-Sư Thượng Thơ Thanh và Giáo-Sư Thái Phát Thanh – Thượng Thống và Phụ Thống Học Viện tại Nội Chánh Cửu-Trùng-Đài.

MỘT HÔM ÔNG PHỐI-SƯ THÁI THƠ THANH ĐẾN GẶP ÔNG NGUYỄN MINH NHỰT TẠI TƯ GIA VÀ nói:

– Tôi đến nhờ ngài Thái giúp ý kiến giải quyết vấn đề nội bộ giữa ông Giáo-Sư Thái Phát Thanh và tôi. Ngài Thái bệnh, chỉ tôi lên gặp ông bảy. Việc xảy ra như thế này: Tôi đang cầm văn bản của ông Nguyễn Hữu Lương gửi yêu cầu giúp đỡ ghi tên ông Nguyễn Thành Long, giáo sư Trường Lê Văn Trung vào chung thông qui giáo viên Đạo Đức Học Đường để xin giấy tái hoãn dịch cho kịp nộp hồ sơ tranh cử Hội Đồng Tỉnh. Ông Phụ Thống đến giựt trên tay tôi rồi làm tờ tố tôi lên Thượng Chánh Phối-Sư, nói rằng tôi và ông Lương cấu kết nhau để làm tiền trong việc xin tái hoãn. Tại không suy nghĩ hay không biết mới làm như vậy thôi. Từ trước Học viện lo giấy hoãn và giấy tái hoãn dịch cho giáo viên Đạo Đức Học Đường và giáo viên Lê Văn Trung luôn. Thế mà Giáo-Sư Phát lại tố. Nhờ ông Bảy giúp tôi thảo bản văn trả lời.

Ông Trần nói:

– Ông năm vui lòng cho biết việc này định làm tới nơi tới chốn hay nửa chừng bỏ dang dở. Nếu không làm cho tới nơi tới chốn, bỏ dang dở nửa chừng đã mất công, còn bị thiên hạ cười.

Ông Phối-Sư:

– Phải làm cho ra lẽ, tới nơi tới chốn chứ.

Ông Trần:

– Như vậy tôi xin cộng tác với ông năm.

Ông Trần thảo văn bản trả lời đưa cho ông Phối-Sư xem và nói nếu đồng ý xin cho đánh máy và ký tên gởi đi.

Ông Phối-Sư đọc rồi nói:

– Ông bày viết mạnh quá.

– Đó là ý kiến của tôi, còn phần quyết định là của ông năm. Ông năm muốn bỏ đoạn nào hay thêm bớt xin tùy ý.

Ông Trần lại có ý kiến thêm:

– Ngày mai, khi vào văn phòng, ông năm cho mời ông Phát đến hỏi những hồ sơ nào ông năm giao cho ông Phát làm từ trước còn tồn đọng, cho ông năm mượn lại xem xét, thấy đầy đủ ông năm nói: Những hồ sơ này tôi mượn lại, xin để đây, mời ông Giáo-Sư về bàn ngồi nghỉ, khi nào cần, tôi sẽ nhờ ông Giáo-Sư giúp tôi. Thế rồi ông năm chẳng giao gì hết, mỗi ngày sáng cũng vậy, chiều cũng vậy, vào văn phòng ông năm đến bàn bắt tay ông Phát và vui vẻ hỏi: – Thế nào, khỏe chứ? Đêm hôm ngủ có được không?... Hỏi vài câu rồi nói tiếp: – Ông Giáo-Sư cứ ngồi nghỉ, khi nào cần, tôi sẽ nhờ ông Giáo-Sư giúp tôi. Chỉ một câu nói đó, sáng cũng nói chiều cũng nói, lặp đi lặp lại hoài, mà không giao việc gì cả, thử coi ông Phát sẽ nghĩ sao rồi tính tiếp.

Thời gian sau, ông Phối-Sư Thư đem cho ông Nhựt xem đơn của ông Phát và hỏi ý kiến. Ông Nhựt thảo văn bản trả lời đại khái rằng:

– Hiền hữu làm đơn xin chuyển đi nơi khác, sao lại gởi xin Thượng Thống? Thượng Thống đâu có quyền đó. Đơn xin phải viết gởi Lại Viện hoặc Thượng Chánh Phối-Sư,

Thượng Thống chứng chuyển mới hợp lệ. Tôi có thể chuyển đơn này của Hiền-Hữu được nhưng ngại rằng thượng cấp quở, nói tôi không biết làm việc. Nếu Hiền-Hữu vẫn giữ ý kiến đổi đi nơi khác nên viết lại cho đúng.

Lần thứ nhì, ông Giáo-Sư Phát gửi bản đơn đánh máy đảng hoàng nhờ Thượng Thống chứng chuyển. Được ông Phối-Sư cho xem, ông Nhựt thảo bản văn trả lời đại ý rằng đơn viết hợp lệ song tiếc rằng lại gửi bản nhì (bản giấy than) không đúng nguyên tắc hành chánh. Đơn gửi thượng cấp phải gửi bản chánh, bản giấy than không được. Tôi cũng có thể chuyển đi song ngại rằng thượng cấp sẽ quở nói tôi không biết làm việc, nếu còn giữ ý định xin đổi, thì nên gửi bản chánh đúng hơn.

Lần thứ ba, ông Giáo-Sư Thái Phát Thanh nhờ Thượng Thống chứng chuyển. Được cho xem, ông Nhựt thảo bản văn trả lời tiếp:

– Hiền hữu tổ thượng cấp của Hiền-Hữu, nội vụ chưa giải quyết, Hiền-Hữu vội gì xin đổi đi, chờ khi nào vấn đề được giải quyết xong, phải trái về ai và kết quả như thế nào rồi chừng đó Hiền-Hữu muốn đổi đi tôi sẵn sàng chứng đơn cho Hiền-Hữu. Hãy yên tâm chờ.

Ông Phụ Thống Học Viện – Giáo-Sư Thái Phát Thanh chạy cầu cứu Ngài Quyền Chánh Phối-Sư Thượng Nhã Thanh xin can thiệp. Ông Thượng Nhã Thanh đến nói với ông Thượng Thơ Thanh: Em út lỗi lầm đã nhận thấy khuyết điểm, xin đổi đi thôi thuận chứng đơn cho yên, cầm lại làm chi nữa. Bao nhiêu đó đủ rồi.

Ông Phối-Sư Thượng Thống tường thuật tự sự và bàn với ông Nhựt về hướng giải quyết. Ông Nguyễn Minh Nhựt vui vẻ đáp:

– Riêng ý tôi, tôi chưa cho đi đâu hết. Sự việc đến đây xin tùy ông Năm định liệu. Tôi không có ý kiến gì thêm.

Thế là ông Phối-Sư Thượng Thống Học Viện chấp nhận theo yêu cầu, bằng lòng chứng đơn cho ông Phụ Thống đổi đi nơi khác. Tấn tuồng loạn hàng thất thứ tại Học Viện Nội Chánh chấm hết tại đây.

Cước chú: Ông Trịnh Thế Phát thời gian làm Đại tá quân đội Cao-Đài mang tên Trần Thái Huệ. Lúc Ngô Đình Diệm mới về Việt-Nam làm Thủ Tướng. Ngài Phối-Sư Thượng Vinh Thanh (Trần Quang Vinh) làm Tổng Trưởng Bộ Quốc Phòng, Đại tá Huệ được phân làm Đồng Lý văn phòng cho Ngài Trần Quang Vinh.

TRÍCH BẢN GHI ĐỂ LƯU NIỆM

*Buổi họp tại hội trường Hòa Thành lúc 8 giờ
ngày 15/03/1997 (17/01/Đinh Mùi) dưới sự
chủ tọa của chánh quyền Tây-Ninh.*

1. Ông Nguyễn văn Thống –Chủ tịch MTTQ tỉnh
2. Ông Mười Thượng–Ban Tôn Giáo tỉnh
3. Ông Huỳnh văn Đẹp–Chủ tịch MTTQ huyện
4. Ông Huỳnh văn Tâm–Phó Chủ Tịch MTTQ huyện Hòa Thành
5. Ông Đỗ Tuyền–Ban Tôn Giáo Huyện
6. Ông Đại úy Nguyễn văn Cai–Công an huyện

Sau lời khai mạc cuộc họp của Năm Thống, các anh em lần lượt phát biểu:

1. Ông Lê Ngọc Lượm–Trí-Huệ-Cung
2. Ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan–Hiệp-Thiên-Đài
3. Bà Phạm thị Xuyến–Trí-Giác-Cung
4. Ông Lê-Sanh Thượng Thiện Thanh–(Cựu Đầu Tộc Đạo Mỏ Công)
5. Ông Nguyễn văn Chương–Trí-Huệ-Cung
6. Ông Truyền Trạng Trương Ngọc Nam
7. Bà Phạm thị Xuyến–Trí-Huệ-Cung
8. Ông CTS Huỳnh Minh Tấn
9. Ông Lê-Sanh Thượng Thiện Thanh
10. Ông Nguyễn văn Thống–Chủ Tịch MTTQ
11. Ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhứt:

“Từ khai mạc cuộc họp, anh em đã nêu rõ lập trường của Đạo với mọi diễn biến đã qua, cán bộ cũng đã giải đáp, nói lên chính sách và chủ trương của chính quyền. Giờ đây

tôi xin nhắc lời của anh Năm Thống, chủ tịch MTTQ trích điểm Đức Hộ-Pháp tại phiên họp ở hội trường Thống Nhất, Nội Ô Tòa-Thánh Tây-Ninh. Hôm nay cũng có lời trích điểm Đức Hộ-Pháp nữa.

Tôi xin nói với tư cách là người bên cạnh Đức Hộ-Pháp buổi sanh tiền cho đến giờ phút chót khi Đức Hộ-Pháp sắp thở hơi cuối cùng, tôi vẫn bên cạnh giường bệnh. Hơn nữa ông thân tôi trước kia cũng là Chức-Sắc lớn, là Thái Đầu-Sư của Đạo. Tôi biết nhiều và rất rõ, bởi tôi làm công quả từ lúc mới ra trường từ năm 1942. Tôi nhắc lại sự việc xảy ra năm 1947, để trả lời anh Năm Thống về sự cột buộc vừa nêu trên.

Sau thời gian bị lưu đày ở Madagascar về, quân đội Pháp giao cho Đạo quản lý một số tù chính trị bị giam giữ ở Nhà mũ Cẩm Giang, những người bị giam giữ toàn là trí thức, là kỹ sư, bác sĩ, giáo sư, kiến trúc sư (quên kể Giáo-Sư Vinh sau ngày được tha, xin dạy học tại Đạo Đức Học Đường Nội Ô Tòa-Thánh, hiện còn sống ở Bàu Cỏ, Tây-Ninh). Đức Hộ-Pháp ra lệnh tổ chức một bữa cơm chay tại Trai Đường Nội Ô Tòa-Thánh, và dạy Sở May Linh Đức may cho mỗi người một bộ bà ba trắng và một áo dài trắng.

Sau bữa tiệc và tặng quà rồi, Đức Hộ-Pháp nói: Quân đội Pháp giao cho Đạo chịu trách nhiệm quản lý anh em. Hôm nay Bần Đạo trả tự do lại cho anh em tất cả. Ai muốn ở nhà lo việc nhà thì cứ ở nhà lo, ai muốn theo Việt Minh chống Quốc gia thì cứ theo, ai muốn theo Quốc gia chống Việt minh thì làm theo ý hướng chính trị của mình thể hiện lòng yêu nước. Bần Đạo không buộc bên này, chống bên kia, tùy theo ý hướng và lập trường chính trị mà thể hiện lòng yêu nước của mình. Bần Đạo không đặt vấn đề, không buộc theo bên này chống bên kia.

Lúc bấy giờ Việt minh còn ở chiến khu kháng chiến, còn Đạo ở ngoại thành dưới chế độ Quốc gia thêm áp lực của Pháp. Như thế lập trường của Đạo rất rõ ràng... Tôi có thể nói tôi là chứng nhân lịch sử, nếu anh Năm Thống thấy cần, tôi đề nghị đối thoại, bất luận ngày nào, giờ nào, bất luận địa điểm nào, có hẹn là tôi có mặt đáp ứng.

12. Ông Nguyễn văn Chương Trí-Huệ-Cung

13. Ông Sĩ-Tải Nguyễn Minh Ngời

14. Ông Đình Quang Cử

15. Ông Huỳnh văn Đẹp-MTTQ huyện

Cuộc họp gần 60 người, tan họp lúc 12 giờ kém 15 thì 2 giờ Đại tá Vinh và Đại úy Tân viếng tại nhà, ông Nhựt cũng lập lại nội dung câu chuyện và những lời phát biểu đó bởi cuộc họp có đặt máy ghi âm.

TRÍCH BẢN GHI LỜI PHÁT BIỂU

Trong phiên họp của Chức-Sắc, với cán bộ Hoạt, chủ tịch Đoàn Kết Tôn Giáo Trung Ương Hà Nội

Phái đoàn gồm:

1. Cán bộ Hoạt-UBND. ĐKTG
2. Cán bộ Linh-UBND. ĐKTG
3. Ông -Thanh tra phụ trách cán bộ Hoạt
4. Ông Du-phụ trách cán bộ Linh
5. Ông Diệu-Phó Chủ tịch MTTQ Tây Ninh

Thành phần Chức-Sắc và Chức Việc ở Tòa-Thánh:

1. Phối-Sư Thái Thế Thanh-(chủ nhà)
2. Giáo-Sư Thái Long Thanh
3. Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt
4. Lễ-Sanh Thượng Tịnh Thanh
5. Lễ-Sanh Thượng Thiên Thanh
6. Lễ-Sanh Ngọc Khuôn Thanh
7. Sĩ-Tải Hà Ngọc Voi
8. Sĩ-Tải Phùng văn Phan
9. Chánh-Trị-Sự Phạm Phú Nửa
10. Chánh-Trị-Sự Trần Thối Xả (tức Út On)
11. CTS Nguyễn Văn Lai
12. Chánh-Trị-Sự Trần Huy Trường Thiện
13. Chánh-Trị-Sự Huỳnh Thị Tám
14. Thông-Sự Nguyễn Thu Thủy

Cán bộ phát biểu:

Chúng tôi là phái đoàn MTTQ Trung ương gồm có bốn anh em, đến đây để nghe một số bà con giáo phẩm và một số

vị Chức-Sắc phản ảnh cho anh em chúng tôi nghe để thực hiện chương trình Đại Đoàn Kết Tôn Giáo.

Sáng nay chúng tôi đã có tổ chức cuộc tọa đàm với Hội Đồng Chứng-Quản và chiều nhờ anh em Tỉnh Tây-Ninh hướng dẫn đến thăm gia đình cụ Phối-Sư cũng như các cụ có mặt nơi đây để chúc các cụ và gia đình. Kính mời các cụ phản ánh một số tình hình về Chính Sách Đoàn Kết Tôn Giáo có gì còn tồn tại và các cụ có ý kiến để đạo đạt đến Nhà nước do chính Sách Đại Đoàn Kết Tôn Giáo tốt hơn.

Phối-Sư Thái Thế Thanh: Phái đoàn Giáo-Sư Nghiêm Xuân Vạn, Viện trưởng Viện Khoa Học Hà Nội, có hứa sẽ nghiên cứu và trình lên Chính phủ trả quyền Hội-Thánh lại. Hội Đồng Chứng-Quản qua hai nhiệm kỳ do MTTQ Tỉnh Tây-Ninh dựng lên. Yêu cầu Chính phủ tôn trọng tự do tín ngưỡng, trả quyền Hội-Thánh lại cho chúng tôi... HĐCQ hiện giờ không phù hợp với Tôn Giáo Cao-Đài Tây-Ninh.

Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt: Tôi xin bổ túc thêm nguyện vọng của chúng tôi gởi lên chính phủ bị gởi về địa phương giải quyết, chẳng khác nào bị cáo được giao quyền xử lý tiên cáo, chẳng hợp lý chút nào. Chúng tôi bị chính quyền tỉnh bắt sáu lần để áp đảo Đạo.

Cán bộ Hoạt: Từ trước đến nay, các cụ có văn kiện nào gởi lên Chính Phủ, như xin lại quyền tự do tín ngưỡng, xin cho biết nội dung cụ thể.

Cải Trạng Nhựt: Chúng tôi chẳng biết quý vị cần gì nên không chuẩn bị trước, không nhớ chính xác thời gian, chỉ ghi nội dung đòi tự do tín ngưỡng, đòi trả cơ sở của Đạo bị nhà nước chiếm thu, vụ bắt Chức-Sắc tra khảo... nếu cần sẽ cung cấp sau.

Lễ-Sanh Thượng Thiên Thanh:

Giáo-Sư Thái Long Thanh:

Sĩ-Tải Phùng văn Phan:

Giáo-Sư Thái Long Thanh:

Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt: Tôi bị Chính quyền bắt giam với mục đích cải tạo Tôn Giáo, vì tôi dám nói lên sự thật lúc tôi cầm đầu Bộ Tư Pháp của Đạo. Hội Đồng Chưởng-Quản trục xuất tôi ra khỏi Đạo. Ông Thừa Sứ Lê Quang Tấn cũng bị Hội Đồng Chưởng-Quản ra Đạo lệnh ngưng quyền chức và trục xuất khỏi Thánh-Thất. Phối-Sư có quyền hạn gì?

Tôi có gửi văn thơ hỏi, HĐCQ nói với tôi: – Bây giờ hành Đạo, người ta bảo làm cái gì làm cái đó cho rồi. Tôi hỏi tiếp: Văn kiện gửi cho Hội Đồng Chưởng-Quản đã đến đâu rồi? HĐCQ trả lời đã chuyển qua MTTQ thì họ làm thỉnh. Đã sáu lần bị bắt giam, chín năm tù, chính quyền không đưa ra tòa xét xử, không án tiết gì hết. Sau đó buộc HĐCQ trục xuất tôi ra khỏi Đạo, người ký lệnh trục xuất tôi lại xin lỗi tôi và làm văn bản vô hiệu hóa chữ ký tên.

Phối-Sư Thái Thế Thanh:

Sĩ-Tải Hà Ngọc Voi:

Cán bộ Hoạt: Tóm lại những ý kiến của cụ không ngoài việc đòi lại quyền Hội-Thánh, chúng tôi sẽ trình lên Chính phủ, tốt hơn quý cụ và Hội Đồng Chưởng-Quản nên ngồi với nhau tìm biện pháp dung hòa, đoàn kết lại.

Giáo-Sư Thái Long Thanh: Hội Đồng Chưởng-Quản lấn chiếm quyền Hội-Thánh và không tiếp nhận ý kiến xây dựng. Sự ngăn cách này MTTQ Tỉnh gây ra, làm sao gần nhau được. Chỉ có Ủy ban Đoàn Kết Tôn Giáo, MTTQ Trung Ương làm trung gian mới mong có kết quả.

Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt: Nếu không có MTTQ Trung Ương làm sao Chức-Sắc Hội-Thánh có thể ngồi lại với Hội Đồng được. Bằng cứ trước đã xảy ra rồi.. Lúc đầu được ngồi nói chuyện trong văn phòng, một chút sau bị mời ra sân, và một chút sau nữa được mời ra khỏi hàng rào đóng cửa không cho vào. Anh em ngồi ở ngoài, một chút nữa Hội Đồng Chưởng-Quản gọi điện thoại nhờ công an can thiệp, bắt đánh người ra phải đi nằm nhà thương. Nếu không có trung gian của MTTQ trung ương thì việc giải quyết không tới đâu.

Cán bộ Hoạt: Chúng tôi ghi ý kiến của các cụ, sẽ trình lên chính phủ, sẽ có cuộc họp sau.

Ngài Phối-Sư Thái Thế Thanh trao tận tay phái đoàn 3 văn kiện.

Ông Lễ-Sanh Thượng Thiên Thanh trao bản biểu sau cùng.

Cuộc họp có ghi âm và chụp hình lưu niệm.

TƯỜNG THUẬT

Vài việc xảy ra nơi cửa Đạo, nói lên tâm lý, tư tưởng và hành tàng của Chức-Sắc HĐCQ trong thời gian sau này



ÔNG PHỐI-SƯ THƯỢNG THƠ THANH, HỘI TRƯỞNG HĐTQ MỜI ÔNG CẢI TRẠNG NGUYỄN MINH NHỰT, tiếp tay làm việc lần hồi thay Giáo-Sư Thượng Tám Thanh cho ra khỏi HĐCQ vì nhiều lý do, ông Nhựt từ chối:

– Nếu làm thơ ký cho ông Năm, tôi sẵn lòng, hằng ngày tôi đến đọc văn thơ gửi HĐCQ cho ông năm nghe, tôi thảo văn thơ trả lời theo ý của ông Năm, tôi làm được, còn lãnh chức Từ Hàn. Tôi không nhận.

Ông Thừa Sứ Lê Quang Tấn và ông Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn Văn Hợi không tán thành, cho rằng Cải Trạng từng cầm đầu Bộ Pháp Chánh mà đi làm thơ ký cho Phối-Sư là nhẹ thể Hiệp-Thiên-Đài, ông Nhựt giải thích:

– Tôi lấy tư cách cá nhân Nguyễn Ngọc Trân chớ tôi không lấy tư cách Cải Trạng thì không ảnh hưởng gì đến Hiệp-Thiên-Đài. Tôi hi vọng lợi dụng cơ hội leo lái đúng nguyên tắc của Đạo, nên thì tốt, tôi tiếp tục, còn thấy bất lợi thì tôi rút lui, đó là cá nhân của tôi, không tổn hại đến Hiệp-Thiên-Đài.

Hôm sau ông Nhựt đến phòng ông Phối-Sư Thơ, Tại nhà khách Giáo Tông Đường, suốt ba ngày chẳng nên trò gì, các công văn ông Lễ-Sanh Sang mang đến ông Phối-Sư Thơ nghe đọc ký tên rồi ông Lễ-Sanh Sang mang về, ông Nhựt ngồi salon uống nước trà chẳng làm gì được nên xin rút lui, ông Phối-Sư Thơ nói:

– Ông Bảy về nhà cũng chẳng làm gì, ở đây chơi cho vui.

Ông Nhựt đáp:

– Tôi bỏ công ăn việc làm ở nhà, vào đây chẳng làm gì có ích mà ông Năm phải mất ngày giờ ngồi tiếp, đã chẳng có lợi mà còn có hại cho Đạo, thôi để tôi về.

Từ đó Giáo-Sư Thượng Tám Thanh từ phẩm Từ hàn, lên Phó Hội Trưởng và hiện là Phối-Sư Hội Trưởng HĐCQ, thay ông Phối-Sư Thượng Thơ Thanh mãn phần.

Cũng nên nhắc lại sau đó ông Giáo-Sư Thái Còn Thanh lãnh phận sự Công vụ trong HĐCQ, mời ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt vào làm việc, hứa dọn phòng tại nhà khách Giáo Tông Đường cho ở và sửa xe hơi (của BPC trước) cho đi để tiếp tay lo việc Đạo. Ông Nhựt từ chối hẳn không nhận.

Cũng có lý do riêng, nguyên nhân khởi đầu là năm 1992, phái đoàn Từ thiện ở Sài-Gòn, danh gọi là nhóm “*Muối Tiêu*” xin viếng Tòa-Thánh tặng quà cho các cơ sở Đạo, như Trí-Huệ-Cung, Trí-Giác-Cung, Vạn-Pháp-Cung, Y Tế Xã Hội, Sở Cô Nhi, Sở Nhà Thuyền Bác Nhã, Sở Tà Mun, Ông Liên Thành, Đà Lạt, làm môi giới nhờ ông Cải Trạng Nhựt liên lạc trước với Hội Đồng Chương-Quản, ông Liên Thành cho biết quà gồm có mì gói, dầu, bột ngọt, vải và tiền (hiện kim) tính chung cả chục triệu đồng, ông Phối-Sư Thơ nhờ Cải Trạng Nhựt cùng lo tiếp tại Giáo Tông Đường.

Phái đoàn Từ thiện do cô Nguyễn Thị Nghĩa (tự Bê) cầm đầu, cùng đi có Đốc Phủ Sứ thời trước, có vài vị Hiền Tài Ban Thế-Đạo Sài-Gòn và đoàn tùy tùng, đi hai xe, một xe loại mười lăm chỗ và một xe camion chở hàng.

Đang ngồi nói chuyện tại Giáo Tông Đường, ông Giáo-Sư Thái Còn Thanh đến hỏi tên từng người đăng lập danh

sách gửi cho chánh quyền Tây-Ninh, ông Cải Trạng Nhựt góp ý và ý được thông qua. Sau đó ông Giáo-Sư Còn rất thân với ông Cải Trạng Nhựt.

Sự việc tại Giáo Tông Đường đã như thế tiếp đến việc xảy ra tại Nữ Đầu-Sư Đường.

Ông Liên Thành là Đạo-Hữu tư bản có tiếng tại Đà Lạt, có nhĩa xuất một trăm ngàn đồng (100.000 đồng, giá trị đồng tiền lúc bấy giờ còn khá cao) nhờ lo bữa cơm trưa, nói là của Hội Đồng xuất để đãi khách, làm đẹp mặt Đạo.

Ông Giáo-Hữu Ngọc Hương Thanh có chơn trong Hội Đồng, chẳng rõ có ý gì, chẳng rõ do động cơ nào thúc đẩy, đến Nữ Đầu-Sư Đường nói với quý vị nữ tiếp viên trong ban chiêu đãi, đại khái khách này là của ông Trăn, của bà Lương, ở ngoại quốc về mấy bà lúm khúm tựu đông ở đây coi chừng chút nữa công an tới bắt hết bây giờ.

Chị em nghe ông Giáo-Hữu Hương, người của Hội Đồng, nói như vậy, lấy làm lo sợ, tự động giải tán, khiến bà Lương, bà Trăn chạy ngược chạy xuôi, lo mua nước đá cây, lo bưng dọn tiếp đãi. Kết quả cũng khả quan, không điều gì đáng tiếc xảy ra.

Ông Cải Trạng Lê Minh Khuyên cũng tránh né lánh mặt buổi tiếp khách. Mấy hôm sau, ông Cải Trạng Nhựt đặt thẳng vấn đề được ông Khuyên giải đáp, bận việc phải đi. Sau vụ này bà Nguyễn thị Nghĩa cũng biết được, chẳng rõ do nguồn tin từ đâu có nói cho ông Nhựt nghe lúc gặp lại ở Sài-Gòn.

Thời gian sau, nhân đám tang Hiền Tài Hồ Hồng Ngự tại Khách Đình, ngồi bên cạnh Giáo-Hữu Hương, ông Cải Trạng Nhựt thuật cho bác sĩ Lê Công Mạnh dụng ý cho Giáo-Hữu Hương nghe. Nguyên văn như sau:

... Lờ lẽ đó là phá Đạo... chớ làm Đạo gì? Ông Nhứt nói lên ý đó mà không nói ai là người đã phát ngôn như vậy. Giáo-Hữu Hương nghe đầy đủ mà không thấy phản ứng chẳng tỏ thái độ gì.

Còn một việc thấy cần nêu lên:

Trong thời gian còn lên xuống lo xây cất phủ thờ họ Nguyễn, tối về vợ chồng ông Trần ghé nhà ông Lê-Sanh Ngọc Hồng Thanh, Cai Quản Thánh-Thất Thập Ngũ (ông Lê-Sanh Hồng có giúp một thiên gạch và góp ý kiến giới thiệu công thợ đào đất đắp nền...), tình cờ gặp người Đạo Tà Mun hơi có men rượu than phiền Giáo-Sư Thượng Tám Thanh – Phó Hội Trưởng Hội Đồng Chưởng-Quản nhận tiền của nhóm từ thiện (Muối Tiêu) một triệu đồng, hứa chuyển cho đồng Đạo Tà Mun mà giữ luôn không giao lại chẳng biết xài về việc gì hay bỏ túi riêng, tỏ ý muốn đòi ngay Giáo-Sư Tám, Lê-Sanh Hồng giới thiệu ông Cải Trạng Trần, khuyên nên hỏi ý kiến không nên trực tiếp đòi. Ông Trần cho biết đã bị Hội Đồng Chưởng-Quản trục xuất ra khỏi Đạo không còn bốn phận, không còn trách nhiệm, không giúp gì được.

Tóm lại các việc tai nghe mắt thấy ghi đầy đủ, không sai sót để khách bàng quan nhận định và phê phán.

GHI LẠI

*Việc bắt cóc sĩ quan Hòa Hảo diễn ra tại Phnompenh
độ năm 1958 do Tòa đại diện Việt-Nam ở Cam-
pu-chia ông Ngô Trọng Hiếu tác động*

NẠN NHÂN VỤ BẮT CỐC NÀY LÀ ANH SĨ THANH (KHÔNG NHỚ RÕ TÊN THẬT) ĐẠI TÁ SĨ QUAN THUỘC cấp của Ba Cục (Hòa Hảo ở Thốt Nốt Long Xuyên).

Theo lời thuật lại, anh đã họp với nhân viên chính phủ Ngô Đình Diệm, một lần chưa có kết quả, hẹn gặp bàn thảo tiếp tại một khách sạn lớn của thủ đô Phnompenh, Anh nhờ thiếu tá Trần Đình Quyến (thuộc cấp của Thiếu tướng Mai Hữu Xuân) Tổng giám đốc Nha Cảnh Sát và công an Sài-Gòn trào Ngô Đình Diệm nhờ ủng hộ theo dõi dùm.

Anh Trần Đình Quyến ngồi tại tiệm café cách khách sạn độ năm chục thước, nhìn quanh quan sát. Non một tiếng đồng hồ sau, từ khách sạn bước ra, Sĩ Thanh lên cyclo, anh Quyến cũng gọi cyclo chạy theo hướng chợ Phsar Silap, khoảng cách năm chục thước.

Một chút sau, có chiếc xe hơi mui sập mang số Miên chạy tới, có ba người ngồi trên xe, một ngồi băng sau và một cạnh tài xế, vừa qua mặt, cúp sát cyclo, xe dừng lại, người ngồi băng trước nhảy khỏi xe đến chụp khăn mouchoir vào mũi Sĩ Thanh, vội bồng lên xe và đi khuất dạng.

Anh Trần Đình Quyến thấy rõ mọi việc xảy ra, vội báo cho Nguyễn Thành Long Đại Tá thuộc nhóm Hòa Hảo của ông Năm Lửa ở Cái Vồn-Cần Thơ, anh báo cho Lonnot, Tư Lệnh quân đội Khmer, Bộ An Ninh và Tòa Đại Sứ Pháp vì anh Sĩ Thanh mang Quốc tịch Pháp.

Anh em nghe vậy lấy làm buồn và thất vọng chẳng biết phải làm sao.

Hôm sau anh Sĩ Thanh kể lại:

– Bị chụp vào mặt, khăn tẩm thuốc mê mạnh, anh bất tỉnh, xe chở anh đến Phà Hồ Lương lúc 12 giờ đêm, phà ngừng hoạt động, nhóm bắt cóc vào uống rượu tại cụm rừng chồi cạnh Bắc. Anh vừa tỉnh thuốc mê, nhẹ nhàng móc bóp lấy giấy quốc tịch Pháp do Tòa Đại Sứ Pháp cấp, anh xé làm tư, để dưới lớp thảm chân, để bóp vào túi, vẫn nằm giả vờ như còn mê, một chút sau có tiếng nói:

– Mày lại coi nó tỉnh chưa.

Một người chạy lại xe nhìn, chạy lại nói:

– Nó chưa tỉnh.

– Mày lấy nước lạnh xối vào mặt nó, nó tỉnh lại chờ gì.

Bị nước dội vào mặt, Sĩ Thanh vờ lăn qua trở lại, được gọi tới chỗ mấy người ngồi uống rượu, Sĩ Thanh nói:

– Bây giờ tôi ở trong lòng bàn tay của mấy ông rồi, tôi chấp nhận không điều kiện gì hết.

Nhóm bắt cóc thấy Sĩ Thanh có vẻ ngoan ngoãn, dễ thương nên tin không dè dặt. Năm giờ sáng xe qua phà hướng về Việt-Nam, đến Soai Riêng, tới trước đồn cảnh sát đúng lúc lính đang chào cờ. Lệ thường tới giờ chào cờ xe qua lại trước bót phải dừng lại chờ chào cờ xong mới tiếp tục đi. Xe chở Sĩ Thanh cũng thế, đặc biệt hơn mọi người xuống xe đứng nghiêm.

Thời cơ thuận tiện, Sĩ Thanh hô to “*Au secours*” (tiếng la cứu). Lính trong đồn ra bắt tất cả vào bót. Được thẩm vấn trước, Sĩ Thanh ra ngoài thảo điện tín định gửi báo tin cho anh Quyến biết tự sự, xong ra xe lật tapis lên lấy thẻ quốc

tịch Pháp và đứng trước lộ định coi có ai quen có thể nhờ đến bưu điện gần đó đánh dùm, bởi tiền bạc trong bóp đã bị lấy hết rồi, một chút sau, thấy có xe nhỏ từ hướng Sài-Gòn chạy tới, lái xe là người Pháp, Sĩ Thanh đón lại, tỏ bày tự sự và yêu cầu giúp dùm. Người Pháp trả lời, vụ này tôi rửa tay, tôi cho anh hai chục đồng, anh tự làm lấy. Nói rồi lái xe đi luôn.

Anh em ở Phnompenh nhận được điện tín, vội báo cho cơ quan có trách nhiệm, ở Soai Rieng, cò bót đang tiến hành điều tra. Một chiếc xe nhỏ cũng mang biển số ngoại giao (như xe bị bắt) chạy tới, có người thương thuyết với ông Cò để được lãnh nội vụ cùng những người liên hệ đưa về Sài-Gòn. Ông Cò thuận ý, chuẩn bị cho bảo lãnh theo yêu cầu.

Sĩ Thanh rất bị quan, nghĩ rằng bị giải về Sài-Gòn thế nào cũng không khỏi chết và trước khi chết phải chịu nhục hình tra tấn mềm xương.

Bất ngờ điện tín từ Phnompenh gửi tới, kêu giải nội vụ về Bộ An Ninh tức cấp, Sĩ Thanh lấy làm mừng, mọi âu lo điều được giải tỏa.

Tới Phnompenh tất cả đều bị giam vào khám lớn.

Ngày hôm sau, cố vấn Ngô Đình Nhu đến Phnompenh, thương lượng lãnh những người trong vụ bắt cóc nói trên đem về Sài-Gòn, còn Sĩ Thanh chẳng biết tòa Đại Sứ Pháp can thiệp cách nào mà mãi đến bốn ngày sau mới được trả tự do.

Còn điều đáng nói là lúc còn bị giam, Sĩ Thanh được một người bạn tù cho biết có người muốn anh ta giết Sĩ Thanh, anh ta đã hứa song, tự nhiên thấy thương không nỡ giết, báo trước cho Sĩ Thanh biết để tự đề phòng.

Sau ngày gặp lại nhau, Sĩ Thanh kể nghe và có rủ ông Trân đi Pháp, ông Trân nêu lý do là Đức Hộ-Pháp còn ở

Phnompenh mình không có ý định đi xa, thực tế dầu muốn đi làm sao có khả năng tài chính.

Có lẽ việc xảy ra như vậy, Chúc-Sắc lo ngại về an ninh nên mời Đức Hộ-Pháp lên lầu Báo-Ân-Đường cho an toàn, lại cho gác ngày đêm tại cửa lên xuống, cửa lên cũng khóa ngày đêm.

TRÍCH TRONG BẢN VĂN TỊCH PHÁP NHƠN LUÂN CHI ĐẠO

*Chuyện xảy ra hơn 35 năm trong nhiệm kỳ ở
Sóc Trăng – Bạc Liêu, hôm nay nhắc lại đệ tử
vẫn còn thấy bằng lòng, qua các ngôn từ đối
đáp, đệ tử không để nhục mạng Hội-Thánh.*

TRONG TIỆC GIỖ TẠI NHÀ CỤ CAO TRIỀU CHÁNH,
ANH CỤ CAO TRIỀU TRỰC, CAO TRIỀU PHÁT, GIA
đình giàu có, danh vọng ở Bạc Liêu, Ông Khâm Châu
Thượng Kiên Thanh và đệ tử được mời ngồi bàn giữa, có
mặt thân hào nhân sĩ trong tỉnh, có Hòa Thượng Phật Giáo,
Ông Cao Triều Hưng là Hội Đồng Tỉnh mở lời nói với đệ tử:

– Hôm nay tôi đến Ông Phó Tỉnh Trưởng, Ông Phó có
cho tôi xem thư Ông Pháp Chánh gửi Ông Phó có ý phiền,
lời văn Ông Chánh có vẻ nặng. Tôi nghĩ cũng phải, bởi Ông
Pháp Chánh còn trẻ, còn hiếu thắng... .. viết phong bì thư
mời là planton chớ Ông Phó nào đi làm chuyện đó mà Ông
Pháp Chánh trách.

Mặc dù bất bình vì bị xúc phạm trước đông quan khách,
đệ tử cố mỉm cười và đáp:

– Ông Hội Đồng nói đúng, tôi còn trẻ (lúc đó 27 tuổi),
điều đó tôi không cãi chối nhưng hiếu thắng thì không rồi.
Hắn Ông Hội Đồng còn nhớ trong quyển “*Le Cid*” của
Corneille, Don Rodrigue có nói “*Je suis jeune, il est vrai, mais
aux aames bien nées, la valeur n'attend point le nombre des
années*” (Tôi còn trẻ, sự thật như vậy, nhưng đối với những
tâm hồn sanh đúng chỗ, tài năng, giá trị không đợi tuổi
bao giờ). Còn việc viết phong bì thiệp mời, tôi chẳng cần
tìm hiểu coi ai đã viết, tôi chỉ biết người ký tên chịu trách

nhiệm mà thôi.

Liên khi đó Ông Tô Hảo, Hội Đồng Thị Xã Bạc Liêu tiếp theo:

– Đúng đó chú, Ông Pháp Chánh nói đúng đó chú. Bên Tây cũng vậy, viết thư mời mà ghi trật chức vụ người ta phiền lắm.

Ông Tô Hảo là rể thứ hai của Cụ Cao Triều Chánh và cháu rể Ông Cao Triều Hưng, du học ở Pháp về, cũng là địa chủ lớn ở Bạc Liêu. Nhờ Ông Tô Hảo bàn góp như vậy nên Ông Cao Triều Hưng im luôn.

Sự việc xảy ra như thế này;

Ông Khâm Châu và đệ tử được mời dự lễ gắn huy chương cho chiến sĩ có công trận trong Tiểu đoàn 19 do Đại úy Đỗ Cao Trí làm Tiểu Đoàn Trưởng (Sau Đỗ Cao Trí được thăng Trung Tướng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa). Gấp rút không kịp lập khán đài, quan khách được mời đứng bên Đại lộ chánh của Thị xã. Ông Phó Tỉnh Trưởng (không nhớ tên) có phận sự xếp chỗ cho quan khách, chẳng biết vô tình hay hữu ý, Ông không lưu ý đến đại diện Tôn Giáo. Chính đệ tử tự chọn chỗ và mời ông Khâm Châu cùng đứng tương xứng với cương vị mình. Đó là việc bất bình thứ nhất. Việc thứ hai là khi Đại Tá Lê Văn Tỵ, cầm đầu Quân lực Việt Nam Cộng Hòa xuống xe bắt tay chào quan khách, ông Phó Tỉnh Trưởng hướng dẫn, giới thiệu từng người, lại không giới thiệu người kế tiếp, tỏ ý xem thường ra mặt, tuy nhiên Đại Tá Lê Văn Tỵ lịch sự hơn, dầu không được giới thiệu, thấy sắc phục cũng biết đại diện Cao-Đài Tòa-Thánh Tây-Ninh, Ông niềm nở bắt tay và hỏi thăm sức khỏe Đức Hộ-Pháp và Hội-Thánh.

Mãn lễ về văn phòng, đệ tử viết thư bắt lỗi, thêm khoảng

gởi thiệp mời, nhiều lần ghi chức vụ không đúng, như vậy là dễ duôi, phỉ báng khinh thường. Đệ tử viết:

– Tôi không muốn thấy trường hợp tương tự tái diễn.

Dưới góc trái, Đệ tử ghi thêm:

– Kính tường trình Đức Hộ-Pháp.

Việc đã giải quyền tại chỗ, đệ tử không có ý trình phúc làm mất ngày giờ của Đức Hộ-Pháp, ghi như vậy có ý muốn hù Ông Tỉnh Trưởng, chẳng nên đụng chạm Tôn Giáo. Ông Cao Triều Hưng muốn bênh vực nên có lời như thế với đệ tử. Cũng cần nói thêm là cụ Cao Triều Phát cầm đầu Giáo Phái Cao Đài Bạc Liêu – Miền Tây Nam Việt, từng tham gia Mặt Trận Việt Minh trong thời kháng chiến chống Pháp, với danh nghĩa Cao-Đài cứu quốc, có công can thiệp với Trung ương Nam bộ giúp bốn Đạo Cao-Đài Tây-Ninh giảm phần bị tàn sát tập thể.

Thêm một việc nữa:

Trong dịp Thanh tra Quân đội Cao-Đài ở Cà Mau lúc bấy giờ do Thiếu tá Nguyễn văn Nhã (hiện là Thượng Phối-Sư) làm Chỉ huy trưởng, Thiếu Tướng Lê văn Tấn đến viếng Chúc-Sắc tại Thánh-Thất Bạc Liêu. Cùng đi chung có Đại úy Phương (cựu sĩ quan Quân đội Cao-Đài) đang là Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 19 do Đại úy Đỗ Cao Trí làm Tiểu Đoàn Trưởng. Ông Khâm Châu Giáo-Hữu Thượng Kiên Thanh và đệ tử ngồi tiếp khách. Sau vài ba câu chuyện, Đại úy Phương muốn gây hấn, mở lời nói ngay với đệ tử:

– *Mấy ông Pháp Chánh đây hả, đi đâu cũng bắt người ta gọi bằng ngài.*

Đệ tử bất bình nhưng gượng cười trả lời:

– Chơi hoà anh, nói không sợ mất lòng anh em...

Đại úy Phùng tiếp:

– *Tôi hã, tôi mà sợ cái gì, ra chiến trường súng đạn tôi còn không sợ, còn nói cái gì tôi phải sợ mà không dám nói.*

Đệ tử gượng cười và đáp:

– Anh nói làm tôi nhớ lại một câu chuyện, không nhớ đọc sách nào? Có một Hòa Thượng trụ trì ngôi chùa lớn ở địa phương đó, đạo đức nổi danh được nhiều người quý trọng. Một buổi sáng nọ, Hòa Thượng ngồi uống nước trà, chợt ngẩng mặt lên thấy một khách thập phương vừa đứng tuổi đến viếng chùa, Hòa Thượng mở lời nói: Lâu rồi thấy muốn gặp con mà chưa có dịp. May hôm nay con đến chùa, thầy nói cho con nghe, đời mặc kiếp gần tận thế rồi, sống chết không ai tránh khỏi, sao con không biết lo tu để nhờ kiếp sau, con còn đi cướp của giết người không sợ tội?

Người thanh niên phát cười lớn và trả lời:

– Thầy mà biểu tôi tu hã? Tu cái gì? Tôi từng giết người không gớm tay mà thầy bảo tu, làm sao tu? Tu cái gì, tu để làm gì?

Trường hợp này Hòa thượng trụ trì cũng chịu bất lực thôi.

Sau khi khách về, Ông Giáo-Hữu Thượng Kiên Thanh nói riêng với đệ tử: *“Ngài nói nặng lời không sợ nó oán, nó trả thù sao, làm Tiểu Đoàn Phó, nó có lính, nó cho lính theo dõi ngài ra đường cho lính đánh làm nhục ngài làm sao?”*

Đệ tử đáp: *“Tôi đâu có ra đường làm chi. Ở tại Thánh-Thất sức mấy nó dám cho lính vào gây rối.”*

Sở dĩ đệ tử bất bình và nặng lời với Đại úy Phùng là vì lần thứ nhất, lúc Phùng làm Đại Đội Trưởng Tiểu Đoàn 15 đóng tại Thốt Nốt –Long Xuyên (Tiểu Đoàn Quốc Gia

gồm binh sĩ Cao-Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên chung hiệp do Thiếu Tá Cảnh làm Tiểu Đoàn Trưởng), Đã một lần nói với đệ tử với lời lẽ đó. Trong khi đệ tử và Lễ-Sanh Thái Hằng Thanh – Phổ Tế đang viết diễn văn đọc vào sáng hôm sau nhân ngày Lễ Thượng Phướng tại Đền Thờ Phật-Mẫu Thốt Nốt. Đệ tử không trả lời, nay lại tiếp tục gây hấn.

Đệ tử xin nói luôn danh từ Ngài lúc bấy giờ được thông dụng trong bốn Đạo các nơi. Đầu Tộc Hành Chánh, Phước-Thiện, Phổ Tế, Khâm Châu, Khâm Trấn, bốn Đạo, Chức Việc, Chức-Sắc đều dùng để xưng hô với nhau, tự động, thật ra không ai bắt buộc cả, chỉ là phong trào thôi.

Ghi chú: Đại úy Phương có lò gạch gói tại cửa Rạch Rẽ Cấm Giang, cũng là anh em quen biết trong cửa Đạo.

Đại sứ Mỹ ở Sài-Gòn muốn liên lạc.

HỘT HÔM ÔNG LỄ-SANH NGỌC BÉ THANH (HIỆN LÀ GIÁO-HỮU ĐƯỢC HỘI ĐỒNG CHƯỞNG-QUẢN và chánh quyền cho thăng) Chưởng-Quản Thánh-Thất Đô Thành, điện cho biết: Đại sứ Mỹ ở Sài-Gòn muốn liên lạc. Điện thoại được trao cho thông ngôn, người Việt nói rằng ông Phó Đại sứ Mỹ định thứ bảy 24 tháng 3 dl 2001 sẽ đến Tòa-Thánh, liên lạc nhờ hướng dẫn đến nhà ông Phối-Sư Thái Thế để bàn về mặt tôn giáo.

Hôm sau cũng ông thông ngôn điện nói thứ bảy ông Phó Đại Sứ bận, xin hẹn lại Chúa nhật, một ngày sau.

Công an biết được, Đại úy Kích điện nói rằng thời gian qua bận đi học, nhớ chú, mới về điện hỏi thăm sức khỏe.

Ngày sau, thiếu tá Dân vào đặt vấn đề, khi nào khách ngoại quốc đến, có công an hướng dẫn mới được tiếp.

Ngày kế tiếp, một Đại úy (không nhớ tên) đến nhà lập lại theo ý của Thiếu tá Dân vừa nêu trên.

Hai hôm sau, thiếu tá Dân lại đến, cũng nói khi nào khách ngoại quốc có công an hướng dẫn mới được tiếp.

Mười lăm phút sau khi Thiếu tá Dân trở về, điện thoại báo là ông Phó Đại Sứ đã tới cửa số 2 Tòa-Thánh, theo lời ước hẹn mời đến đón.

Cải Trạng Trần hỏi:

– Có công an hướng dẫn không?

Được trả lời:

– Không.

Ông Trần tiếp:

– Công an đã đến nhà tôi ba lần rồi, đặt vấn đề nếu có công an hướng dẫn, tôi mới được tiếp. Trường hợp này tôi lấy làm tiếc không đến được bởi sau 11 năm hòa bình vẫn hồi tôi bị bắt sáu lần 9 năm tù rồi. Tôi phải chấp hành lời công an.

Người thông ngôn nhờ tài xế biết ít nhiều đường sá vùng Thánh-Địa, tiếp điện thoại hỏi đường đi đến nhà ông Phối-Sư Thái Thế Thanh.

Hôm sau, Ông Phối-Sư Thái Thế Thanh cho biết là không có khách nào đến nhà cả.

Năm bảy ngày sau Thiếu tá Dân lại đến, nghe được sự việc vừa nêu trên, nói đôi điều xã giao rồi ra về (có lẽ cũng theo dõi các diễn biến).

Độ giữa tháng năm dương lịch Thiếu tá Dân và Đại úy Kích đặt vấn đề cơ bút:... cơ bút giả... chính ông Kiệt và ông Hợi khai lúc cải tạo ở Cây Cầy...

Ông Trần nói:

– Tôi biết rất rõ.

Từ xưa người Đạo Cao-Đài ai cũng biết cơ bút là truyền thống lập giáo. Nếu không có cơ bút thì ngày giờ này không có Đạo Cao-Đài.

Thời gian nhập tịch ở Trí-Huệ-Cung, khoảng năm 1951, tiếp diễn Đức Cao Thượng Phẩm, Đức Hộ-Pháp ra bản truyền tin đại ý rằng: Cơ bút hư hư thiệt thiệt, có thiệt mà cũng có giả, có thể cơ phong cho người cùi phụng ăn xin giữa chợ lên ngôi Giáo-Tông. Khuyên Chúc-Sắc cẩn thận.

Hai ông Tiếp Dẫn Đạo Nhơn cũng ghi rõ như thế trong bản tự khai, thế mà trong lúc công khai hóa, công an

bỏ đoạn nói cơ bút thiệt, chỉ đọc đoạn cơ bút giả mà thôi.

Nhơn sanh bất bình, có số người lên án mà họ có ngờ đâu, có biết đâu là sự thật.

Lúc ở tù về sau, tôi được xem bản tự khai của hai ông.

Âu cũng là phần hành của công an trong giai đoạn đó mà thôi.

Thiếu tá Dân lại tiếp vấn đề cơ bút cho Chức-Sắc thăng hai lần một năm, ngoài luật lệ.

Ông Cải Trạng Trần nói:

– Chính tôi ở vào trường hợp đó.

Sau 11 năm lưu vong ở Cao Miên tôi về Tòa-Thánh năm 1967. Năm 1969 tôi được Đức Hộ-Pháp giảng cơ cho thăng hai phẩm một lượt, từ Sĩ-Tải lên Thừa sử.

Năm 1975, sau Đại hội nhơn sanh, Chức-Sắc Cửu-Trùng-Đài có đợt cầu thăng. Anh em chúng tôi bên Hiệp-Thiên-Đài cũng lập danh sách cầu thăng. Thay vì ba năm thâm niên theo luật đình, chúng tôi phải chờ bên Cửu-Trùng-Đài, phải năm năm, mất rất nhiều thời gian. Theo luật, việc thăng thưởng Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài do trọn quyền Đức Hộ-Pháp định đoạt, không tùy thuộc Cửu-Trùng-Đài. Tôi được thăng Giám Đạo đầu năm 1975.

Sau ngày hòa bình, Đức Hộ-Pháp giảng cơ dạy, lúc sanh tiền đa đoan nhiều việc, Đức Hộ-Pháp quên nghĩ tới Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài, Đức Ngài dạy lập danh sách từ phẩm Sĩ-Tải đợt trước (không tính khóa Sĩ-Tải đợt sau) cho thăng nhất cấp.

Tôi thọ phẩm Cải Trạng từ đó. Ông Thừa sử Lê Quang Tấn bị đi cải tạo sớm nên không có tên trong hai đợt cầu thăng này.

Không phải quá đáng hay trái luật, thật ra cũng hợp lý thôi, bằng chứng là tôi về Tòa-Thánh năm 1946, ngay sau khi Đức Hộ-Pháp từ Madagascar về, cùng một thời với ông Năm Thế. Có thể tôi về trước hơn là khác, không cầu phong bên Cửu-Trùng-Đài, tôi thi Luật Sự năm 1947, ông Năm cầu phong Lễ-Sanh năm 1947. Sau này ông Năm Thế được thăng Phối-Sư trước ngày hòa bình 1975. Tôi hiện giờ còn phẩm Cải Trạng, nghĩa là nhỏ hơn hai cấp, mà tôi có gián đoạn phạm sự bao giờ đâu, trái lại tôi còn có 11 năm lưu vong vì Đạo sự tránh chế độ Ngô Đình Diệm.

Điều đáng nói là một phẩm bên Cửu-Trùng-Đài bằng hai hoặc ba phẩm bên Hiệp-Thiên-Đài. Đó đó Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn (Victor Hugo) cho lệnh ba năm Hiệp-Thiên-Đài được cầu thăng.

Hiểu đạo ít nhiều, chúng tôi đâu có so đo phẩm cấp ở thế gian đâu, chúng tôi cũng hiểu rằng **ngôi vị chính yếu của người tu là sau ngày thoát xác trở về cảnh Thiêng-Liêng Hằng Sống. Phẩm cấp hữu hình thế gian là để phân định trật tự, thứ lớp trong lúc làm phạm sự mà thôi.** Chúng tôi có thiết tha đường danh nẻo lời gì đâu.

Mấy chú cũng biết dầu tôi ở phẩm Cải Trạng nhỏ nhoi, mà tôi đã từng cầm đầu Bộ Pháp Chánh, một trong bốn cơ quan lớn của Đạo.

Thiếu tá Dân và Đại úy Kích ngồi nghe, không có ý kiến gì khác.

TƯỜNG THUẬT

*Trương Ngọc Anh, đã một thời chạy theo danh
lợi, sau bị mất uy tín với chánh quyền, bị
đồng Đạo lên án và âm thầm ruồng bỏ*

MỘT HÔM ĐẾN NHÀ SĨ-TÀI HÀ NGỌC VOI, CÓ ÔNG LỄ-SANH THƯỢNG TƯỜNG THANH, CÙNG NGỒI đàm đạo lúc 16 giờ, cánh cửa sổ khép để tránh ánh nắng chiều, nghe chó sủa ngoài sân, ông Voi rời salon bước ra xem trở vào nói có Thừa Sứ Trương Ngọc Anh đến.

Đoán hiểu là Trương Ngọc Anh không muốn vào, phần ông Sĩ-Tài Voi cũng do dự chẳng biết có nên mời vào hay không.

Ông Trần liền nói: Chú cứ mời vào có chi đâu ngại.

Ông Trương Ngọc Anh bước vô cùng ngồi chung salon.

Ông Trần mở lời: Anh em mà có gì ngại đâu. (Ông Trương Ngọc Anh nhỏ hơn mấy tuổi nhưng ông Trần vẫn xưng hô anh và tôi). Như đám Đại tường của ông Giáo-Hữu Chúc (một trong số Ngũ Hổ phản đối Năm Thống trong phiên họp bầu tái lập Hội Đồng Chưởng-Quản). Tôi chờ ông Giáo-Sư Thái Chấn Thanh đến, sau khi ra về tôi không biết là anh có dự. Hôm sau Ngũ hồng Hòa (con ông Phối-Sư Đức) nói cho tôi nghe anh đang ngồi bàn giữa thấy tôi đến còn dựng xe trước sân, anh vội vào bàn phía trong ngồi.

Vừa rồi, trong đám tang ông thân chú hai Hoàng, gần cửa số 2 Nội Ô Tòa-Thánh, tôi ngồi bàn giữa thấy anh đi ngoài đường, anh nhìn vào rồi anh đi luôn. Một chút sau anh trở lại, vô ngồi tận bàn phía trong. Anh làm coi không

được. Anh em cùng làm việc chung ở Hiệp-Thiên-Đài với nhau mà. Tôi biết anh ngại là bởi anh đã nói với ông tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn văn Hợi “*Thằng Trần ở tù lần này là do tôi gởi nó vô tù (Lúc đó Trương Ngọc Anh là Dân biểu Quốc Hội)*”. Tôi nói như vậy Trương Ngọc Anh là người ơn của tôi rồi. Đạo luật năm Mậu Dần đã nói một ngày khổ hạnh vì Đạo kể là một ngày công quả phi thường, anh đã giúp tôi có cơ duyên đó thì anh là người ơn của tôi rồi. Ông Giáo-Sư Chấn còn cho biết anh nói Hội Đồng Chưởng-Quản là cháu nội của anh, bởi anh là cha đẻ Thông tri, Đạo Linh số 1 năm 1979, Thông Tri, Đạo Linh đẻ ra Hội Đồng, tức nhiên anh là ông nội của Hội Đồng.

Bây giờ mình già rồi, ta liệt những thứ đó vào quá khứ hết, gặp nhau mình lấy tình anh em đối xử với nhau hay hơn, vui vẻ hơn.

Ông Sĩ-Tải Voi và ông Lễ-Sanh ngồi nghe và cười.

Qua những việc trao đổi nhau, Trương Ngọc Anh hài hước nói: Hằng năm Hội Đồng Chưởng-Quản tổ chức các cuộc giỗ tổ, có một tổ Hội Đồng Chưởng-Quản quên không cúng.

Anh em ai cũng hiểu là Trương Ngọc Anh tự nghĩ mình là tổ của Hội Đồng Chưởng-Quản, Chúc-Sắc và đồng Đạo có nghe biết điều này.

Vài tuần sau, không rõ nghĩ gì, Trương Ngọc Anh lại đến nhà ông Trần để trao đổi nhau về tương lai việc Đạo. Sau đó lại nhà ông Sĩ-Tải Voi, Anh phê bình rằng ông Trần quá bảo thủ. Từ đó Anh không còn liên lạc tới lui nhà ông Trần nữa.

Nghĩ cũng tội nghiệp Trương Ngọc Anh, đã một thời chạy theo danh lợi, sau bị mất uy tín với chánh quyền, bị

đồng Đạo lên án và âm thầm ruồng bỏ, chẳng hạn đi dự những cuộc lễ hoặc đám tang trong Đạo, Trương Ngọc Anh đến ngồi chung, đồng Đạo lần lượt lặng lẽ rút lui, còn lại Trương Ngọc Anh trở trọi một mình.

Đáng tội nghiệp! Âu cũng là bài học hay để chơn linh sớm giác ngộ và để nêu gương cho hậu thế.

Vài chuyện xảy ra giữa nội tình Pháp Chánh thời Đạo loạn

HỘT HÔM ÔNG LUẬT SỰ TRẦN VĂN SÍA ĐẾN CHƠI NHÀ. SAU VÀI CHUYỆN TRAO ĐỔI NHAU VỀ MẶT Đạo, ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt nói:

– Thời gian sau này anh em Pháp Chánh sống rất rời rạc, ít liên lạc giao tiếp nhau, gần như mất hẳn sự đoàn kết nội bộ. Chú có điều kiện tiếp xúc anh em nhiều, nếu có thể tôi đề nghị chú mời anh em đến nhà tôi, mình tổ chức liên hoan vui với nhau một bữa.

Gần tới giờ cúng thời Dậu, ông Sía từ giả để vào Tòa Thánh và cho biết ông rất tán thành. Ngày hôm sau, vợ chồng ông Nhựt đến nhà ông Sía nhắc lại câu chuyện hôm trước, ông Nhựt nói:

– Hôm qua tôi đề nghị với chú mời anh em đến nhà tôi chơi. Tôi chưa kịp nói với chú điều quan trọng là mời ai thì mời, nhưng không mời ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan vì Phan tố tôi ra công an về lý do cơ bút. Tôi không mời.

Tưởng như thế đã rõ ràng rồi, không ngờ thời gian mấy tuần sau, nhân Đại tường thân mẫu ông Đỗ văn Minh (Sĩ-Tải HTĐ), tổ chức tại nhà, anh em có mặt khá đông. Sau lễ Cầu siêu ra dùng nước, ông Sía ngồi chung bàn ngoài, có anh em Pháp Chánh và đồng Đạo, ông Phan ngồi bàn phía trong. Ông Sía rời bàn ngoài, vào phía trong mời ông Phan ra ngồi chung. Ông Sía mở lời nói với ông Phan:

– Bác Bảy có mỹ ý mời anh em ra nhà bác Bảy liên hoan một bữa. Sẵn đây tôi mời anh út.

Ông Nhựt cúp lời ngay:

– Xin lỗi chú, tôi không có ý mời ông Phan. Ông Phan cùng với ông Phương tố tôi ra công an về cơ bút. Bây giờ tôi không có lý do để mời ông Phan. Bữa trước đề nghị với chú mời anh em tôi chưa kịp nói rõ, ngày hôm sau, vợ chồng tôi đến chú, tôi đã xác nhận rõ ràng, mời ai thì mời còn ông Phan tôi không mời. Vì đã tố tôi ra công an, lẽ nào tôi lại hạ mình mời ông Phan đến nhà tôi nữa.

Ông Sĩ-Tải Phùng văn Phan thanh minh rằng ông Luật sư Phương tố, không phải ông Phan tố. Dầu ông Phan không đứng đơn tố trực tiếp, ông Phan cũng không cãi chối được có sự móc nối như thế nào đó nên ông Phương bị công an mời và ông Phan cũng được mời tới công an để hỏi. Dẫn chứng câu chuyện qua đám giỗ nhà ông Sía độ trước, ông Phan đã thốt nên lời: “... *Tôi còn giữ bài cơ của anh*”. (Đã ghi rõ trong bài Tường thuật trước).

Trở lại vấn đề ông Luật sư Trần văn Sía: Ông Sía dự khóa thi Luật sư năm 1972 mà ông Nhựt có chân làm giám khảo. Ông Sía là nhân viên Pháp Chánh dưới quyền thủ trưởng của ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt, thế mà Luật sư Trần văn Sía muốn thượng cấp phải chịu dưới sự áp đặt của mình, muốn thượng cấp phải tùng theo mình!!!

Đáng thương cho cơ Đạo trong thời biến!

Tường cũng nên nhắc lại một việc nữa. Mấy năm trước có việc phải liên hệ về sinh hoạt hai gia đình, đôi lần tại nhà ông Sía, ông Nhựt được nghe nói, lúc còn ở xứ tại núi Sập – Long Xuyên, ông Sía từng cấp dưỡng, nuôi dẫu cán bộ... giấy chứng còn cả xấp. Sau ông Sía có viết trao cho ông Nhựt tấm giấy, khổ nhỏ, nội dung hăm tố cáo ra công an, tố ông Truyền Trạng Phan văn Về, ông Sĩ-Tải Lê văn Khoản và ông

Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt về vụ cơ bút (Có thể ông Sía không biết 3 người này đã đi tù mấy lần và mấy năm rồi).

Ông Nhựt chẳng rõ lý do vì sao. Chẳng rõ ông Về, ông Khoản và ông Sía có gì phiền mich nhau, ông Nhựt không can dự, không dính dấp sao bị hăm? Ông Nhựt trao tờ giấy đó cho ông Khoản, ông Khoản để lạc đâu, không còn tìm thấy lại.

Từ đó ông Nhựt không tới nhà ông Sía nữa, nhưng còn dính dấp việc đi lại giữa hai bên, ông Nhựt chở bạn đời đến chợ Bắp để đi bộ vào nhà ông Sía cho gần. Ông Nhựt dựng xe đứng lại chợ Bắp, ngoài nắng chờ xong việc chở về.

Sau này ông Sía phủ nhận sự hăm dọa đó. Vì không còn chứng cứ, nói ra để biết nhơn tình thế thái trong thời buổi mà thôi.

Tuổi tác, tư cách và cương vị không cho phép nói điều ngoài sự thật gây bất lợi cho người khác.

Còn việc hệ trọng hơn, năm 1976, lúc ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt cầm quyền Bộ Pháp Chánh, phiên họp nội bộ, ông Giám Đạo Trần Thanh Danh phát biểu huênh hoang, dài dòng, trên cương vị chủ tọa, ông Nguyễn Minh Nhựt rung chuông ba lần liên tiếp. Ông Danh vẫn tiếp tục nói không ngừng, buộc lòng ông Nhựt phải nhờ bảo thể mời ông Danh ra khỏi hội để giữ trật tự.

Hai vị Truyền Trạng Đoàn văn Tráng và Nguyễn văn Mông phản đối, bỏ cuộc họp bước ra ngoài.

Sau đó ông Giám Đạo Trần Thanh Danh cùng ông Truyền Trạng Nguyễn văn Mông sáng tác bài thi, nói rằng cuộc họp đó là một bầy chó giành xương. Ông Luật sư Trần văn Sía đánh máy. Ông Nhựt gở bài thi trên bàn máy đang đánh, trình lên Ngài Bảo Đạo, Quyền Chủởng-Quản

Hiệp-Thiên-Đài.

Thời loạn pháp, tác phong, tư cách, lễ giáo và đạo đức của Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài hành sự tại Bộ Pháp Chánh là như vậy đó.

Anh em quên rằng tôn chỉ của Đạo trước lo về nhân đạo, và Thánh nhơn cũng dạy: “*Trường nhứt tuế vi huynh, trường tam tuế vi thúc*”. Anh em có nói năng và hành động có xét về tuổi tác cùng cương vị của mình và của người khác không? Anh em có nhớ chăng:

Trăm năm bia đá thì mòn,

Ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ.

Cá nhân mình thế nào cũng đã đành, còn cương vị Đạo, cương vị Pháp Chánh, và nhân cách, anh em có nghĩ đến chăng? Hay là anh em có ý nghĩ việc qua rồi thì kể như không có!!!

Riêng về ông Truyền Trạng Nguyễn văn Mỏng, ngoài vấn đề vừa nêu còn vấn đề khác không kém phần quan trọng.

Trong cuộc gặp gỡ nhà ông Sĩ-Tải Hà Ngọc Voi có mặt nhiều bạn Đạo ở Tân Châu (Châu Đốc) có mặt ông Truyền Trạng Mỏng và ông Cải Trạng Nhứt. Ngoài các vấn đề bàn tri sự Tân Châu, trong thâm tình hỏi qua gia cảnh của ông Nhứt, đại khái ông bao nhiêu tuổi, bạn đời bao nhiêu tuổi?... còn khỏe không? Ông Nhứt cho biết tôi tuổi Dần 77 tuổi, bạn đời tôi tuổi tỵ 79 tuổi vẫn mạnh khỏe.

Ông Truyền Trạng Nguyễn văn Mỏng nghe vậy vội chòm tới gần, vừa cười vừa nói:

– Như vậy anh kêu chị Bảy bằng gì?

Đó là ngôn ngữ, tác phong, nhơn cách và lễ giáo của 1 vị Truyền Trạng đối với thượng cấp lớn tuổi hơn mình nhiều.

Đã là Truyền Trọng tuổi trên 50 mà còn ăn nói trước đông đảo đồng Đạo như vậy đó. Đáng tội nghiệp.

Ông Nhựt bình thản trả lời:

– Từ xưa ông bà nhà mình có lệ là các cuộc hôn nhân, nhứt gái lớn hai nhì trai lớn một. Lễ đó rất thông thường đến giờ này ai cũng biết. Lại nữa thời mạc kiếp chờ lập đời Thánh đức, nhưn sanh đầu kiếp đến thế gian là để trả nợ thôi. Lúc sau này có những cuộc hôn nhân chú rể nhỏ hơn cô dâu cả chục tuổi. Cha mẹ đôi bên không đồng ý nhưng cặp nam nữ chấp thuận thương nhau, cũng đi tới hôn nhân thôi. Đó là nợ với nhau tiền kiếp. Phải trả cho xong quả kiếp đó rồi mới về cõi hằng sanh được. Mình không biết đầu là luận mà nếu biết luận cũng không đúng đâu.

Ông Nhựt không lấy đó làm phiền giận, biết rằng lời nói mất lịch sự khiếm nhã và vô lễ đối với thượng cấp lớn tuổi hơn mình nhiều, nhứt là trước đông đảo đồng Đạo.

Tan cuộc lúc chia tay, thấy ông Truyền Trọng Mông muốn đi thăm đồng Đạo gần Điện-Thờ Phật-Mẫu Thập Tứ, không có phương tiện di chuyển, ông Nhựt chở bằng Honda tới chỗ rồi mới từ giả.

Dẫu không phiền giận, ông Cải Trọng Nhựt cũng thú thiệt rằng không làm sao quên được ngôn ngữ, tư cách, lễ giáo và đạo đức của một Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài đối với thượng cấp trong thời Đạo loạn.

Ghi lại mấy dòng chữ trên đây để đồng Đạo được rõ các việc xảy ra trong đời này là như thế.

Bao nhiêu việc khác không liên hệ với cá nhân mình xin để lịch sử và nhưn sanh phán đoán khi cần.

TƯỜNG THUẬT

*Cuộc trao đổi với công an tỉnh tại tư
gia ông Nguyễn Minh Nhựt.*

MỘT HÔM ÔNG THIẾU TÁ DÂN ĐẾN NHÀ, ĐẶT VẤN
ĐỀ VỀ VIỆC “*THỈNH GIÁO HỌC ĐẠO*” CỦA CHÚC
Việc Bàn-Trị-Sự Ninh Sơn (Chánh-Trị-Sự Huỳnh văn Mẩn)
đề nghị ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt nên làm tờ xin
rút chữ ký tên lại. Ông Thiếu Tá Dân cho biết:

– Có ý kiến của nhiều người, công an mời ra tỉnh làm
việc, Chúc-Sắc lớn tuổi như ngài Phối-Sư Thế... công an
không mời mà đến tận nhà.

Ông Cải Trạng nói:

– Tôi đã lớn tuổi rồi, trước khi nói, trước khi làm việc gì,
tôi đều suy nghĩ đắn đo cân nhắc chín chắn rồi mới nói, mới
làm. Nói đi rồi nói lại còn gì tư cách của người lớn. Anh em
viết về luật pháp Đạo, hỏi tôi đúng hay sai. Thấy đúng thì tôi
nói đúng, thấy sai thì tôi nói sai. Tôi nói trong phạm vi Đạo
mà thôi. Ngoài ra tôi không xúc phạm nhà nước, không xúc
phạm đến chánh quyền. Tôi viết trên phạm vi tôn giáo, trên
cương vị cầm đầu Bộ Pháp Chánh buổi trước, tuyệt đối về
mặt Đạo thôi. Chú kêu tôi rút chữ ký tên lại, làm vậy vòn gì
uy tín để nói chuyện với đồng Đạo, với anh em.

Thiếu Tá Dân nói Luật Pháp Đạo ai mà không biết cần
gì phải nói.

Cải Trạng Nhựt nói: Chú nói vậy chứ thực ra ai biết
thì biết, ai không biết thì không biết. Đâu phải người nào
cũng hiểu biết về Luật Đạo đâu. Nhiều Chúc-Sắc trong Hội

Đồng Chưởng-Quản hiện giờ có nhiều người không biết, làm vỡ Luật Pháp, không chấp hành Chơn truyền của Đạo, chú trọng danh lợi quyền, làm thất nhân tâm. Việc này do anh em hỏi tôi trả lời, không phải tự nhiên mà tôi nói.

Thiếu Tá Dân đặt thêm vấn đề là tự động phổ biến bản Thánh Giáo học Đạo là trái luật.

Cải Trạng Nhựt nói: Người nào phổ biến chịu trách nhiệm. Tôi chỉ viết về quan điểm của tôi về Luật Pháp Đạo mà thôi. Tôi không phổ biến.

Quanh quẩn hai vấn đề này. Thiếu Tá Dân lập đi lập lại rất nhiều lần khuyên nên rút chữ ký tên lại. Lúc đầu Thiếu Tá Cai cũng theo chiều hướng đó, thấy không lay chuyển được, cuối cùng Thiếu tá Cai nói:

– Thôi vậy cũng được.

Như thế sự việc kể như được giải quyết.

Cải Trạng Nhựt trầm nghĩ, có thể lúc đầu câu chuyện Thiếu Tá Dân giới thiệu Thiếu tá Cai trước đây là công an huyện Hòa Thành... Ông Trần tiếp lời ngay:

– Chú giới thiệu tôi mới biết, chứ không tôi chẳng nhớ ra. Tôi biết Chú Cai trước lâu rồi, trong ngày hôn lễ của cháu nội tôi, gã cho đứa cháu ở Pháp về. Hai gia đình chúng tôi trước sống cạnh nhau tại Phú Nhuận Sài-Gòn.

Thiếu tá Dân đặt vấn đề thứ hai, đề nghị Cải Trạng hứa từ nay không tiếp ai tại nhà cả. Cải Trạng Nhựt nói:

– Đâu được. Chú thử nghĩ coi. Tôi về Thánh-Địa này từ năm 1946 đến nay, bạn bè có biết bao nhiêu. Tôi hành đạo đi đây đi đó cùng khắp hai mươi mốt tỉnh ở Miền Nam và cả 18 tỉnh Kampuchia, đi Trung đi Bắc nhiều lần. Hơn nữa từ biến cố đến giờ, gia đình tôi tản lạc nhiều nơi, hiện ở Anh,

ở Pháp, ở Mỹ, ở Bỉ, ở Đức, ở Úc, nơi nào cũng có. Lâu lâu anh em bà con, thân nhơn, con cháu có dịp về Tòa-Thánh đến thăm, làm sao tôi không tiếp được. Tôi chấp hành luật lệ, không làm mất trật tự an ninh đất nước, không xúc phạm chánh quyền là tôi đã làm tốt bốn phận công dân rồi. Anh em bà con đến thăm tôi có bốn phận phải tiếp thôi. Nếu chú buộc không tiếp Chánh-Trị-Sự Huỳnh văn Mẫn ở Ninh Sơn tôi đồng ý, tôi chấp hành, bởi Chánh-Trị-Sự Mẫn có việc với chánh quyền, bị cấm ra khỏi xã, tôi không tiếp là phải rồi. Tôi chấp nhận điều đó.

Sự việc kể như được giải quyết. Thông qua.

Lần lượt chuyện này sang chuyện khác, Thiếu tá Dân đề cập chuyện Thừa sử Lê Quang Tấn trước tên Trường. Ông Cải Trạng Nhựt xác nhận:

– Đúng như trường hợp của tôi. Trường và tôi thi vào Bộ Pháp Chánh năm 1947. Sau năm 1956 chúng tôi lưu vong theo Đức Hộ-Pháp sang Kampuchia. Ở nhà Lê Quang Tấn lấy bằng cấp của anh Lê Quang Trường ra dạy học ở Cần Thơ, sau chuyển làm Trưởng Ty Thông tin thời Ngô Đình Diệm, có thời gian đổi về Tây-Ninh.

Thiếu Tá Dân nói: Tôi biết việc Trường đổi về Tây-Ninh.

Cải Trạng Trân tiếp luôn: Khi về Việt-Nam không thể dùng tên Trường được, nên từ đó lấy tên là Lê Quang Tấn đến ngày nay.

Trường hợp tôi cũng thế. Em tôi dùng bằng cấp của tôi ra dạy học tại Bà Rịa, nhập ngạch nhà nước, cưới vợ lập hôn thú, sau làm việc ở Hạ nghị Viện, lần hồi chuyển sang làm bí thư cho Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn.

Sau 11 năm lưu vong theo Đức Hộ-Pháp ở Kampuchia về, tôi không thể dùng tên Trân được. Trường hợp tôi khó

khăn hơn. Bởi lúc tôi lên Phnompenh biết rằng thời gian hẳn phải lâu, nào cơm ăn áo mặc, nào thuốc men khi đau ốm, tôi không muốn ở không ăn bám của chùa, của nhơn sanh, cần kiếm việc làm để tự túc là tự lực cánh sinh. Mang giấy tờ tị nạn chánh trị bị buộc ràng đủ thứ, nhứt là không được rời khỏi chỗ mình ở mười cây số, còn tùy trường hợp, tùy cảnh ngộ, mỗi tuần, mỗi tháng, mỗi ba tháng, phải trình diện có mặt tại Bộ an ninh một lần. Hơn nữa mang giấy tờ tị nạn chánh trị không cơ sở nào dám cho mình việc làm. Do đó tôi xoay sở tạo cho mình một giấy giả, sanh trưởng tại Kampuchia, lấy tên là Nguyễn Ngọc Tần. Nhờ đó tôi xin được việc làm Chánh văn phòng sở Xã hội Lao động của hãng cao su tại Chup – Kongpongcham, có trên mười ngàn công nhân.

Lúc về Việt-Nam hộ chiếu mang tên Nguyễn Ngọc Tần tôi không thể dùng tên Trần được, buộc lòng tôi phải dùng khai sanh Nguyễn Minh Nhựt từ đó.

Khi làm căn cước gặp nhiều khó khăn, tôi đến gặp Tỉnh Trưởng Tây-Ninh – Đại Tá Hồ Đức Trung – bạn bè nhau buổi trước, nhờ giúp đỡ giải quyết. Hồ Đức Trung điện cho Trung tá Ái – Trưởng Ty Cảnh Sát – nhờ lo giúp. Trung Tá Ái bảo tôi đến Bộ Nội Vụ Sài-Gòn, Bộ Nội Vụ không giải quyết, tôi trở về gặp Hồ Đức Trung, Hồ Đức Trung điện cho Trung tá Ái bảo cứ làm cho tôi. Từ đó tôi mang căn cước tên Nguyễn Minh Nhựt. Hồ sơ cá nhân tại Bộ Pháp Chánh cũng được đổi lại tên mới là Nguyễn Minh Nhựt. Cũng từ đó tên Trần của tôi ít người nhắc tới.

Năm 1976 công an ký lệnh bắt tôi. Thay vì để tên Nguyễn Minh Nhựt theo chứng minh nhân dân do tỉnh cấp, lệnh bắt ghi tên Nguyễn Ngọc Trân, tôi nghĩ rằng công an tưởng tôi muốn qua mặt công an, làm sao qua mặt công an được?

Có cái gì công an lại không biết, nhưng làm sao công an lại biết rõ trường hợp của tôi, do đó, sau nhiều phút đắn đo suy nghĩ, tôi chấp hành đưa tay chịu còng.

Lần đó tôi ở tù hơn năm năm.

Thiếu tá Dân và Thiếu tá Cai ngồi nghe. Từng dịp Cải Trạng Trần tiếp kể những việc xảy ra giữa Việt Minh và Cao-Đài. Từ năm 1945 đến sau này, trong việc công tác chống Pháp Cao-Đài giúp cán bộ trốn chế độ, trốn quân dịch tại Nội Ô Tòa-Thánh, tại các Thánh-Thất địa phương tại Việt-Nam, Kampuchia, ở các nơi, kể lại như đã tường thuật trong những trang trước, nhứt là luật sư Trịnh Đình Thảo – cố vấn pháp luật cho Đạo Cao-Đài thời Đức Hộ-Pháp, sau tham gia Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, bị công an trào Nguyễn văn Thiệu truy lùng, đến tá túc tại nhà người chị họ của ông Trần tại Sài-Gòn, chị tên Trần thị Nền, biệt danh là Chị Hai Hòa Hưng, nhà của vua cờ bạc Sáu Nhiều bán lại. (vua cờ bạc thời Pháp thuộc).

Cải Trạng Trần cũng nhắc luôn vụ Giải Phóng Miền Nam mượn nhà của mình ở Phú Nhuận để họp. Hết chuyện này sang chuyện khác, trước khi từ giả ra về, Thiếu tá Dân trao cho Nguyễn Minh Nhựt giấy của Phòng xuất nhập cảnh mời về vụ xin xuất ngoại sang Pháp lần thứ hai.

TƯỜNG THUẬT

Vụ Chúc-Sắc và bốn Đạo ở vùng Thánh-Địa được công an mời đến huyện Hòa Thành làm việc về các vấn đề liên quan tiền bạc do Hải ngoại gửi về cứu trợ đồng bào bị lũ lụt ở Huế và ở Miền Tây mấy năm trước, đồng thời quà Xuân cho Chúc-Sắc và đồng Đạo.

SAU NGÀY ÔNG PHỐI-SƯ THÁI THỂ THANH ĐI MỸ TRỊ BỊNH, CHÚC-SẮC VÀ ĐỒNG ĐẠO TRẢI QUA MỘT giai đoạn âu lo sợ hãi vì bị xét nhà và bị mời làm việc tại công an, lý do là công an lấy được tập san Đại Đạo từ Mỹ gửi về, có đăng văn bản của Phối-Sư Thái Thể Thanh ghi nhận số tiền gửi về với các khoản thu xuất, qua tay của Lê-Sanh Thái Tịnh Thanh, Sĩ-Tải Phùng văn Phan và Sĩ-Tải Hà Ngọc Voi. Anh em cho biết nhà ông Lê-Sanh Tịnh, Sĩ-Tải Phan và Sĩ-Tải Voi rất đông công an đến xét rất tỉ mỉ và mời làm việc suốt hai tuần, mỗi ngày hai buổi. Những người có nhận quà Xuân trong sổ tiền nầy cũng được mời làm việc, mỗi người mời ba bốn ngày. Ông Cải Trạng Trân cũng được nhắc nhở sẽ phải đến công an làm việc, khiến gia đình băn khoăn chờ đợi. Sự việc đến rồi cũng phải đến. Đến tháng 8 Quý Mão (2003) ông Trân được mời đến công an huyện gần chợ Long Hoa. Giấy mời ghi 7 giờ rưỡi, ông Trân đến sớm 5 phút được mời ngồi chờ. Đợi 15 phút sau được mời lên lầu ghi lý lịch, xong rồi được mời xuống phòng trệt chờ tiếp. Một chút sau Thiếu Tá Cai đến làm việc. Ông cho biết ở Mỹ, anh em Đạo tập hợp lại treo cờ quốc gia, hát quốc thiều của chế độ trước... là phản động. Việc gửi tiền về phân phối cho đồng Đạo, cho Chúc-Sắc là tăng cường phản động gây rối trật tự trong nước. Trần Quang Cảnh ở Mỹ, Nguyễn Chánh

Giáo ở Úc liên hệ với nhau để làm phản động... Ông Trần có nhận phần quà trong sổ tiền phân phối đó.

Thiếu tá Cai đề cập luôn vấn đề Văn Tịch Pháp Nhơn Luân Chi Đạo trong đó ông Trần ghi lại quá trình trong kiếp sanh ngộ Đạo, và tập Tường Thuật ghi lại những diễn biến trong cửa Đạo sau thời gian Đức Hộ-Pháp tự lưu đầy lên Kampuchia, kể luôn các cuộc gặp gỡ với các thành viên Viện nghiên cứu Hà Nội (ông Lê Trung Vũ), kể luôn các cuộc gặp gỡ với công an tỉnh. (Hai tập này công an có được lúc xét nhà ông Voi và ông Tịnh). Thiếu tá Cai hỏi phát hành bao nhiêu bản và gửi biểu cho ai...

Đến phần trả lời ông Trần nói:

– Thiếu tá nghĩ Việt-Nam có luật lệ của Việt-Nam, ngoại quốc có luật lệ của ngoại quốc. Không luật lệ nước nào giống nước nào cả. Mấy năm trước, tin thế giới cho biết, Việt Kiều ở Mỹ nhà bên này treo cờ vàng ba sọc đỏ, nhà bên kia treo cờ đỏ sao vàng. Người ta treo trong nhà, luật pháp nhà nước không cấm, người ta làm gì thì làm, miễn là không mất trật tự công cộng, không làm rối loạn trị an mà thôi. Hai hôm trước đây Đài truyền hình Việt-Nam chiếu tin thế giới ở Mỹ, dân chúng Mỹ biểu tình chống Tổng Thống Mỹ, dân chúng Anh biểu tình phản đối yêu cầu Thủ Tướng Anh từ chức, luật pháp nhà nước không cấm đoán, người dân được tự do hành động.

Thiếu tá nghĩ coi, trước đây cả triệu quân quốc gia còn đánh không lại Việt Minh, bây giờ còn làm được gì nữa. Bên Mỹ, nước tự do, luật pháp không cấm, anh em Việt Kiều tập hợp năm ba chục người, nói lên những điều theo ý nghĩ riêng của mình, của mỗi cá nhân chứ có làm gì được bây giờ. Tôi thấy không có gì đáng bận tâm.

Còn vấn đề quà cáp, anh em qua Mỹ, nước giàu có, làm ăn có tiền, mấy năm trước nghe nói có gởi tiền về giúp đồng bào ở Huế bị lũ lụt, vừa rồi cũng giúp đồng bào bị lũ lụt ở Miền Tây, đồng thời cũng giúp cho anh em trong Đạo chút tiền quà Xuân thôi. Anh em có khai rõ với Thiếu tá rồi. Mấy năm trước, ông Phối-Sư Thế cho người đem quà đến tôi. Tôi nghèo thật nhưng còn có người khổ hơn tôi nhiều. Tôi không nhận và nhường lại để biếu cho người khác. Vừa rồi, Luật sư Sâm mang đến cho tôi một phong bì, nói rằng ông Phối-Sư Thế gởi tặng quà Xuân. Tôi nghĩ rằng từ chối nhiều lần ông Phối-Sư không vui. Khi Luật Sư Sâm về rồi, dỡ ra coi tôi thấy là bảy trăm ngàn tôi cũng hiến cho anh em không nhớ rõ, nếu còn cũng chẳng là bao.

Còn bản Văn Tịch Pháp Nhơn Luân Chi Đạo tôi viết ra với mục đích cho con cháu tôi sau này xem để biết quá trình trong kiếp sanh của tôi thôi, không có ý phổ biến. Đặc biệt là tôi có cho Sĩ-Tải Voi và Lễ-Sanh Tịnh mỗi người một bản, mặc dù tôi không nói ra, mục đích là cho Sĩ-Tải Phùng văn Phan xem biết dạng không chống đối, không đến nhà tôi gây hấn nữa. Tôi biết Sĩ-Tải Phan cũng thân với hai người này. Ý tôi là vậy.

Tính ra, thời gian làm việc trên dưới nửa tiếng. Bạn đòi ông Trân kể lại mới yên tâm, giải tỏa được phần nào điều âu lo từ mấy tuần trước.

TƯỜNG THUẬT

*Một hôm cháu Nghĩa có nhiệm vụ tại Thánh-Thất
Huế điện cho biết có người Tây Hà Lan muốn viếng
Tòa-Thánh Tây-Ninh, tìm hiểu Đạo Cao-Đài.*

THÁU NÓI NGƯỜI TÂY NÀY MUỐN ĐI ĐÀ NẰNG VÌ NGHE Ở ĐÀ NẰNG CÓ CHÙA CAO-ĐÀI. MAY MẮN CÓ NGƯỜI MÁCH: TẠI HUẾ CŨNG CÓ THÁNH-THẤT CAO-ĐÀI. NGƯỜI HÀ LAN ĐƯỢC GIỚI THIỆU ĐẾN GẶP CHÁU NGHĨA.

Cháu Nghĩa nói Đà Nẵng không phải là trung tâm khai sáng nền Đạo mà Tây-Ninh mới đúng là trụ cột được Đức Thượng-Đế giáng trần Khai Đạo. Nếu muốn cháu sẽ giới thiệu một Chúc-Sắc của Tòa-Thánh Tây-Ninh am hiểu rất nhiều, có thể đáp ứng mọi yêu cầu trong việc nghiên cứu này.

Ông Tây Hà Lan vui vẻ nhận lời, cháu Nghĩa điện cho ông Nguyễn Minh Nhựt, cho biết ông Tây Hà Lan sẽ đến gặp theo địa chỉ cháu Nghĩa đã ghi cho.

Ông Tây Hà Lan đến Long Hoa. Cùng đi có một cô gái Huế rất trẻ, người đầu tiên được ông hỏi thăm để nhờ chỉ hướng theo địa chỉ muốn tìm may mắn lại là người có quen biết nhiều với gia đình ông Nhựt, tức nhà buôn điện thoại di động Lâm Phương. Ông Nhựt được báo tin lúc gần 19 h tối, vội ra cổng chào đón.

Sau phần tự giới thiệu để quen biết nhau, câu chuyện bắt đầu lúc 19 h và kéo dài đến 22h.

Khách định kiêu từ để vào Đền-Thánh dự xem lễ cúng Thời Tý. Bắt tay từ giã tại hàng ba, song khách vẫn còn lưu luyến nói chuyện mãi một chút, sau cùng bắt tay từ giã rồi

cũng còn nói chuyện tiếp. Ba lượt như vậy, sau cùng trước khi chia tay thực sự, ông Tây Hà Lan xin phép hôn ông Nhựt và xin hôn bạn đời ông Nhựt. Cô thông ngôn cũng xin hôn như ông Tây Hà Lan. Giữ phép lịch sự vợ chồng ông Nhựt cũng xin hôn để đáp lễ hai người khách.

Trước khi ra về ông Tây Hà Lan cho biết thời gian nói chuyện chưa đầy đủ như ý, ông đề nghị nếu có thể xin được tiếp một lần nữa để được thỏa mãn hơn. Ông Nhựt vui vẻ và xin cho biết ngày giờ thuận tiện để gặp lại nhau, được trả lời là sáng hôm sau, bảy giờ, ông Nhựt mời dùng điểm tâm sáng tại nhà, ăn chay, thay vì đi nhà hàng mất nhiều ngày giờ, được khách nhận lời.

Sáng hôm sau, khách đến dùng bữa tại phòng ăn, rất vui vẻ hòa đồng. Ông Nhựt xin cho biết thức uống dùng thứ chi, được khách cho biết cà phê đá, ly lớn, uống xong ly thứ nhất, ông khách đề nghị thêm ly thứ hai, cũng ly lớn. Trong bữa ăn ông khách cho biết lần đầu ăn chay lạ miệng rất ngon.

Sau bữa ăn sáng, ông Nhựt mời lên phòng khách đàm thoại tiếp.

Cô gái Huế thông dịch rất giỏi, rất nhanh, nói rồi là cô thông dịch ngay. Ông khách Hà Lan rất vui vẻ và thật bằng lòng qua các câu chuyện trao đổi với nhau.

Gần 11h trưa, khách xin từ giả để vào Đền-Thánh xem lễ cúng giờ Ngọ như bữa trước, bắt tay từ giả nhau ba bốn lần mới dứt khoát ra đi và trước khi ra đi cũng xã giao xin hôn nhau như bữa trước. Ông Tây Hà Lan cho biết có thể sáu tháng sau ông sẽ trở lại Việt-Nam một lần nữa, trẻ lắm cũng chỉ 1 năm thôi.

Ông mời vợ chồng ông Nhựt đến viếng Hà Lan một lần. Tại Hà Lan rất nhiều người muốn biết về Đạo Cao-Đài. Nếu

vợ chồng ông Nhật đồng ý sẽ có thư mời. Ông Viện trưởng viện đại học Hà Lan ký thư mời – Vợ chồng ông Nhật chỉ lo tiền vé phi cơ... tới Hà Lan ở một hay hai tháng gì cũng được, chi phí ăn ở và đi đứng ông lo tất cả.

Tự giới thiệu ông là giáo sư Viện đại học Hà Lan. Trước khi chia tay, ông ghi lại địa chỉ của ông tại Hà Lan.

Mr. Jotus Tuus John Paul II

Piotr Majerski

Ueszarycm Szeregowh/22

Poland 82.300 Eeblac

Email Mafiesicwp.pl

17/08/2005

Cô gái Huế cũng ghi địa chỉ ở Huế như sau:

Nguyễn Lê Tường Vi

Bằng Lăng – Thủy Bằng

Thánh Phố Huế – Việt-Nam

LỜI TƯỜNG THUẬT

của CẢI TRẠNG NGUYỄN MINH NHỰT